BỘ Y TẾ
ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2024

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1	24.00548	Tô Quốc Hãn	Nam	18/9/198[illegible]	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Xét tuyển	
2	24.05338	Lê Thị Kim Chi	Nữ	24/11/198[illegible]	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Xét tuyển	Đại học Y Dược TP. HCM
3	24.05244	Trần Ngọc Thái Hòa	Nữ	05/03/198[illegible]	Vĩnh Long	Kinh	Nội khoa	Xét tuyển	Đại học Y Dược TP. HCM
4	24.04485	Trần Thị Minh Châu	Nữ	11/01/199[illegible]	Thừa Thiên Huế	Kinh	Sản phụ khoa	Xét tuyển	Đại học Y Dược TP. HCM
5	24.05179	Đỗ Thị Ngọc Mỹ	Nữ	04/05/198[illegible]	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Xét tuyển	Đại học Y Dược TP. HCM
6	24.05668	Trương Ngọc Diễm Trinh	Nữ	24/12/198[illegible]	An Giang	Kinh	Sản phụ khoa	Xét tuyển	Đại học Y Dược TP. HCM
7	24.03989	Nguyễn Thị Diễm Mi	Nữ	24/12/1993	Gia Lai	Kinh	Lao	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân dân Gia Định
8	24.04675	Sơn Thị Oanh	Nữ	15/02/198[illegible]	Trà Vinh	Khmer	Lao	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
9	24.04976	Đỗ Đức Quân	Nam	30/07/198[illegible]	Bình Thuận	Kinh	Lao	Thi tuyển	
10	24.01360	Phạm Minh Trí	Nam	26/03/199[illegible]	Bình Thuận	Kinh	Lao	Thi tuyển	Bệnh viện Thống Nhất
11	24.02421	Phạm Vĩnh Trí	Nam	19/12/199[illegible]	Trà Vinh	Kinh	Lao	Thi tuyển	Trường Đại học Trà Vinh
12	24.00284	Mai Văn Châu	Nam	23/07/199[illegible]	Đồng Nai	Kinh	Truyền nhiễm	Thi tuyển	
13	24.04881	Nguyễn Viết Cường	Nam	23/11/199[illegible]	Nghệ An	Kinh	Truyền nhiễm	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
14	24.01191	Ịp Thoại Hảo	Nam	25/09/199[illegible]	Bình Thuận	Nùng	Truyền nhiễm	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương
15	24.01559	Nguyễn Quang Huy	Nam	19/10/199[illegible]	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Truyền nhiễm	Thi tuyển	
16	24.05212	Lê Đình Minh	Nam	19/07/199[illegible]	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Truyền nhiễm	Thi tuyển	Đại học Khoa học Sức khỏe
17	24.05545	Ja Pha	Nam	04/03/199[illegible]	An Giang	Chăm	Truyền nhiễm	Thi tuyển	
18	24.04808	Trần Hoàng Phương	Nam	21/10/199[illegible]	An Giang	Kinh	Truyền nhiễm	Thi tuyển	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
19	24.04730	Nguyễn Tân Minh Quân	Nam	01/09/199[illegible]	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Truyền nhiễm	Thi tuyển	
20	24.00953	Cao Trần Anh Thư	Nữ	29/05/199[illegible]	Đồng Tháp	Kinh	Truyền nhiễm	Thi tuyển	
21	24.01255	Bùi Thị Thanh Tuyền	Nữ	02/02/199[illegible]	Long An	Kinh	Truyền nhiễm	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Xuyên Á Củ Chi
22	24.02932	Võ Thị Vân Anh	Nữ	22/10/200[illegible]	Đồng Nai	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
23	24.05005	Võ Thái Châu	Nam	28/11/2000	Phú Yên	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
24	24.02073	Trương Chí Dũng	Nam	26/08/199[illegible]	Long An	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
25	24.01762	Lê Thị Lệ Hằng	Nữ	19/08/1999	Tiền Giang	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
26	24.01377	Nguyễn Thị Tú Hạnh	Nữ	30/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
27	24.02205	Trần Nguyễn Hoàn	Nam	15/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
28	24.04822	Trần Thiện Khang	Nam	06/10/1999	An Giang	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	Viện Kiểm nghiệm Thuốc TP. HCM
29	24.02861	Võ Huỳnh Duy Khánh	Nam	13/09/2000	Tiền Giang	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	Công ty TNHH MTV Dược phẩm 150 COPHAVINA
30	24.01505	Vũ Mỹ Linh	Nữ	09/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
31	24.05654	Nguyễn Thị Ngọc Loan	Nữ	24/05/1997	Đồng Nai	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
32	24.00921	Trần Thị Kim Loan	Nữ	26/03/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	Công ty TNHH United International Pharma
33	24.04819	Bùi Hoàng Thanh Long	Nam	16/10/1988	An Giang	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
34	24.00869	Nguyễn Quang Long	Nam	15/01/1997	Đồng Nai	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
35	24.05319	Nguyễn Thanh Long	Nam	29/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
36	24.04582	Lê Bảo Minh	Nam	08/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
37	24.00808	Lưu Thị Hà My	Nữ	30/09/1996	Đồng Nai	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
38	24.03506	Nguyễn Thị Như Ngọc	Nữ	02/01/2001	Quảng Nam	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
39	24.04179	Lưu Đức Nhã	Nam	06/02/2000	Đắk Lắk	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
40	24.05175	Đoàn Quang Nhật	Nam	17/02/1997	Thừa Thiên Huế	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
41	24.05641	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	Nữ	06/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
42	24.02329	Trần Đình Phước	Nam	27/03/1999	Quảng Trị	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	Công ty CP DP Boston Việt Nam

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
43	24.05154	Mai Hoàng Dương Quang	Nam	30/09/2001	Gia Lai	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
44	24.01967	Nguyễn Minh Quang	Nam	05/02/2001	Khánh Hòa	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
45	24.03422	Lâm Ngọc Phương Quỳnh	Nữ	17/08/1993	Long An	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
46	24.04920	Nguyễn Việt Tân	Nam	28/10/1999	Bình Định	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
47	24.02194	Đỗ Minh Thanh	Nam	01/01/2000	Đồng Nai	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
48	24.05565	Nguyễn Văn Thao	Nam	01/04/1994	Bình Định	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	Viện Công nghệ Dược phẩm Orioled Hub
49	24.04942	Lê Văn Thể	Nam	17/08/1997	Quảng Nam	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
50	24.00933	Đặng Văn Thiện	Nam	22/07/2000	Bình Thuận	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
51	24.00800	Trần Văn Tiến	Nam	11/05/1993	Thừa Thiên Huế	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
52	24.01712	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Nữ	03/05/1994	Bình Phước	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
53	24.03473	Nguyễn Trần Kiều Trinh	Nữ	14/01/2000	Quảng Ngãi	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
54	24.05598	Lợi Ngọc Tú	Nữ	11/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
55	24.04045	Phan Thị Phương Uyên	Nữ	21/12/1999	Phú Yên	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
56	24.01841	Lê Trần Nhật Vy	Nữ	11/04/2000	Lâm Đồng	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	
57	24.05342	Nguyễn Ý Vy	Nữ	06/05/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc	Thi tuyển	Công ty cổ phần Dược mỹ phẩm Tranfa
58	24.03029	Lương Nguyễn Duy An	Nam	15/03/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
59	24.03793	Ngô Thị Hiền Anh	Nữ	01/03/1996	Đắk Lắk	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
60	24.00824	Phan Huỳnh Châu Anh	Nữ	24/07/1999	Phú Yên	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
61	24.02335	Nguyễn Thị Hải Âu	Nữ	15/04/1997	Phú Yên	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
62	24.00954	Trần Ngọc Hoàng Bão	Nam	17/11/1998	Đà Nẵng	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
63	24.04702	Lê Hoài Bảo	Nam	22/03/1999	Bến Tre	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
64	24.04615	Nguyễn Thị Thùy Châu	Nữ	24/09/1998	Kon Tum	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
65	24.02448	Cù Thị Đào	Nữ	06/05/1994	Hà Tĩnh	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
66	24.00188	Đào Tiến Đạt	Nam	15/06/1999	Nghệ An	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
67	24.04194	Hồ Mlô An Diệu	Nữ	1/6/1998	Đắk Lắk	Ê Đê	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
68	24.01541	Lâm Trí Dũng	Nam	03/08/2000	Bình Định	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
69	24.02628	Trần Thị Thu Giang	Nữ	05/12/1997	Đồng Nai	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
70	24.04467	Nguyễn Tuấn Hải	Nam	02/05/1999	Bình Định	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
71	24.01635	Huỳnh Thanh Hiền	Nữ	21/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
72	24.01115	Trần Thị Thảo Hiền	Nữ	04/02/1997	Bình Phước	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
73	24.04940	Nguyễn Hoàng Nhật Hòa	Nam	06/03/2000	Khánh Hòa	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
74	24.04618	Đỗ Gia Huân	Nam	02/02/1999	Đồng Nai	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
75	24.01453	Trần Thế Huy	Nam	20/10/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
76	24.02198	Phạm Thị Huyền	Nữ	09/03/1996	Thái Bình	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
77	24.00270	Võ Thị Huyền	Nữ	15/09/1995	Nghệ An	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
78	24.00545	Nguyễn Thị Kim Kha	Nữ	05/11/1998	Tiền Giang	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
79	24.00633	Bùi Huỳnh Công Khanh	Nam	09/11/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa - Công ty TNHH CARDIO
80	24.03266	Trương Anh Khoa	Nam	22/10/1997	Đà Nẵng	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
81	24.04694	Vũ Nguyễn Đăng Khoa	Nam	13/04/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
82	24.04758	Ngô Thiếu Khương	Nam	18/09/2000	Đồng Nai	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
83	24.05235	Trần Ngọc Lài	Nữ	27/02/1998	Tiền Giang	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
84	24.03945	Tôn Ngọc Lãm	Nam	10/07/1998	Quảng Nam	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
85	24.05023	Nguyễn Thị Thu Lan	Nữ	14/01/1999	Kiên Giang	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
86	24.04263	Nông Thị Lành	Nữ	01/02/1998	Đắk Lắk	Nùng	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
87	24.03932	Kiều Thị Ngọc Linh	Nữ	08/5/1995	Quảng Nam	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
88	24.01832	Nguyễn Bá Duy Linh	Nữ	01/09/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
89	24.04433	Võ Xuân Mai	Nữ	29/09/1997	Trà Vinh	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Triều An
90	24.04885	Lê Tiến Minh	Nam	06/09/1998	Bình Phước	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
91	24.02514	Trần Quang Minh	Nam	22/02/1995	Bạc Liêu	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Trung Ương Cần Thơ
92	24.03061	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	14/05/1997	Đồng Tháp	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	Trường Đại học Trà Vinh
93	24.04398	Văn Thị Thuỳ Ngân	Nữ	12/01/1998	Bình Phước	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
94	24.01213	Trần Hữu Nghĩa	Nam	19/05/1997	An Giang	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
95	24.04475	Hồ Thị Bích Ngọc	Nữ	09/06/1998	Đắk Lắk	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
96	24.05514	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	06/09/2000	Bình Thuận	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
97	24.05223	Lê Thanh Thảo Nguyên	Nữ	07/05/2000	Cần Thơ	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
98	24.05610	Lương Thành Nguyên	Nam	30/01/1999	Phú Yên	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
99	24.02386	Nguyên Trương Thanh Nguyên	Nữ	23/11/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa Med.Lotus
100	24.03324	Trần Thị Minh Nguyệt	Nữ	12/09/1998	Đắk Lắk	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
101	24.03442	Phạm Thị Thanh Nhàn	Nữ	15/08/1997	Gia Lai	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
102	24.00969	Đặng Trần Thiên Nhi	Nữ	08/11/1996	Cần Thơ	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
103	24.00845	Lưu Thị Yến Nhi	Nữ	28/08/1998	Đắk Lắk	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
104	24.01077	Mai Đoàn Ý Nhi	Nữ	11/01/2000	Bình Thuận	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
105	24.00679	Trần Hạnh Nhi	Nữ	03/05/1999	Đắk Lắk	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
106	24.03898	Triệu Nguyễn Minh Nhựt	Nam	11/04/1999	Bến Tre	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
107	24.00464	Lê Thị Như Phẩm	Nữ	29/09/1995	Tiền Giang	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa khu vực Ninh Hòa
108	24.00393	Nông Thế Duy Phong	Nam	26/10/1997	Lâm Đồng	Tày	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
109	24.05213	Trần Đức Phú	Nam	10/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
110	24.00329	Lê Hoàng Phương	Nữ	13/12/1997	Khánh Hòa	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
111	24.01007	Nguyễn Huỳnh Yến Phương	Nữ	03/01/1999	Kiên Giang	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
112	24.05047	Nguyễn Thị Thuý Phương	Nữ	17/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
113	24.04164	Lê Trung Quân	Nam	18/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
114	24.02960	Lê Nho Quốc	Nam	18/07/1994	Đồng Nai	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	Bệnh viện Chợ Rẫy
115	24.01312	Dương Phúc Bảo Quyên	Nữ	08/10/1999	Bến Tre	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	Bệnh viện Quận 6 - TP. HCM
116	24.02327	Lâm Lệ Quyên	Nữ	16/04/1999	Sóc Trăng	Khmer	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
117	24.05184	Lê Thị Như Quỳnh	Nữ	27/11/1996	Thừa Thiên Huế	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
118	24.00872	Phạm Đức Tài	Nam	08/04/1996	Đắk Lắk	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
119	24.03334	Nguyễn Ngọc Tấn	Nam	05/3/1999	Bình Thuận	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa An Phước
120	24.01938	Bùi Thị Thảo	Nữ	13/02/1997	Gia Lai	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
121	24.02795	Hoàng Thị Thanh Thảo	Nữ	12/07/1995	Ninh Thuận	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
122	24.03338	Nguyễn Thị Thi	Nữ	01/02/2000	Kiên Giang	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa An Phước
123	24.00841	Thạch Thi	Nam	16/12/1994	Trà Vinh	Khmer	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
124	24.04264	Đặng Phúc Thịnh	Nam	11/04/1999	An Giang	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
125	24.05050	Nguyễn Thị Kim Thu	Nữ	20/01/1999	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
126	24.05109	Trần Thị Tường Thy	Nữ	24/08/2000	Cần Thơ	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
127	24.05468	Dương Ngọc Khánh Tiên	Nữ	09/10/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
128	24.04795	Ngô Thị Thủy Tiên	Nữ	01/04/1997	Đồng Tháp	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
129	24.01551	Đỗ Đức Chánh Tín	Nam	06/01/1997	Đắk Lắk	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
130	24.04019	Nguyễn Lê Yến Trâm	Nữ	09/11/1995	Khánh Hòa	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
131	24.02246	Lê Vương Hoàng Trung	Nam	22/09/1999	Đắk Lắk	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh
132	24.01590	Dương Minh Tuấn	Nam	24/09/1986	Quảng Bình	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
133	24.01019	Lê Phan Đình Tuấn	Nam	18/09/1998	Gia Lai	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
134	24.01661	Vũ Phương Tuyền	Nữ	16/04/1999	Đắk Lắk	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
135	24.01550	Dương Thảo Uyên	Nữ	10/6/1997	Vĩnh Long	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
136	24.00952	Huỳnh Đỗ Phương Uyên	Nữ	05/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
137	24.00595	Võ Nguyễn Thu Uyên	Nữ	30/12/1999	Cần Thơ	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
138	24.04975	Đoàn Huỳnh Tường Vi	Nữ	20/07/1999	Gia Lai	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
139	24.04828	Nguyễn Thị Tường Vi	Nữ	15/07/1997	Gia Lai	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
140	24.04279	Nguyễn Đông Vy	Nữ	23/06/1995	Khánh Hòa	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
141	24.05366	Tạ Hữu Yên	Nam	21/07/1999	Long An	Kinh	Chẩn đoán hình ảnh	Thi tuyển	
142	24.03339	Võ Danh Hoàng Anh	Nữ	09/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
143	24.05537	Đoàn Ngọc Ánh	Nữ	26/05/2002	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
144	24.03008	Trần Thị Thu Cúc	Nữ	30/08/1988	Long An	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Nhi Đồng 1
145	24.02858	Lê Võ Hồng Dân	Nam	02/11/1996	Bình Định	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
146	24.03511	Nguyễn Thị Diệp	Nữ	06/11/1986	Bến Tre	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
147	24.02741	Lê Thị Cẩm Dung	Nữ	28/08/1983	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Hùng Vương
148	24.04362	Huỳnh Thị Thanh Duyên	Nữ	21/09/1996	Tây Ninh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
149	24.05283	Phạm Thị Thu Hằng	Nữ	25/09/1994	Đắk Lắk	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Chợ Rẫy
150	24.05357	Lâm Minh Khánh Hoàng	Nam	31/7/1988	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
151	24.04476	Lê Thị Ánh Hồng	Nữ	16/11/1995	Kon Tum	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
152	24.04283	Ngô Thị Bạch Huệ	Nữ	29/11/1983	Bến Tre	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
153	24.05231	Nguyễn Minh Hùng	Nam	28/06/1983	Ninh Thuận	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Chợ Rẫy
154	24.02270	Đặng Thị Huyền	Nữ	06/08/1987	Thái Bình	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Phục hồi chức năng-ĐTBNN
155	24.00802	Nguyễn Ngọc Kiên	Nam	05/11/1995	Khánh Hòa	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
156	24.03088	Phạm Thị Phương Lâm	Nữ	10/12/1997	Đắk Lắk	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
157	24.01668	Phạm Thị Ngọc Lan	Nữ	17/02/1979	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Trưng Vương
158	24.05306	Trần Hoa Lan	Nữ	26/02/1990	Lâm Đồng	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện FV- TP. HCM
159	24.05358	Trần Gia Lập	Nam	24/05/1996	Đồng Nai	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
160	24.04096	Hoàng Thị Kim Liên	Nữ	17/03/1993	Vĩnh Phúc	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
161	24.04622	Mai Thị Yến Linh	Nữ	05/12/1994	Bến Tre	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
162	24.01436	Kiều Thị Phương Loan	Nữ	04/05/1990	Thanh Hóa	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
163	24.04070	Trịnh Thị Hiền Lương	Nữ	22/01/1997	Đắk Lắk	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột - Đắk Lắk
164	24.00492	Nguyễn Ngọc Mai	Nữ	20/02/2001	Sóc Trăng	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
165	24.03953	Nguyễn Thị Na	Nữ	12/06/1990	Nghệ An	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
166	24.05167	Lâm Thị Nga	Nữ	08/10/1994	Đắk Lắk	Nùng	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
167	24.05131	Phan Thị Hồng Ngân	Nữ	20/05/1996	Long An	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Chợ Rẫy
168	24.05260	Thái Thị Tuyết Ngân	Nữ	25/06/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Quân y 175
169	24.05089	Bùi Thị Ngọc Nghi	Nữ	07/02/2002	Cần Thơ	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
170	24.02714	Trương Minh Bảo Nghi	Nữ	08/12/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Trung tâm Y tế Quận 3
171	24.03381	Trần Như Bảo Ngọc	Nữ	02/06/1990	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Bà Rịa
172	24.00521	Phan Thị Bích Nguyệt	Nữ	12/11/2001	Khánh Hòa	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
173	24.04133	Vũ Thị Hồng Nhâm	Nữ	26/09/2002	Đồng Nai	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
174	24.01280	Lộc Ý Nhi	Nữ	02/12/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
175	24.04497	Hà Thị Hạnh Như	Nữ	10/09/1999	Thanh Hóa	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
176	24.04952	Nguyễn Thị Thùy Nhung	Nữ	28/09/1994	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
177	24.04607	Phan Thị Hường Nhung	Nữ	13/10/1998	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
178	24.04740	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Nữ	09/09/1994	Đắk Lắk	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Chợ Rẫy
179	24.01327	Trương Thị Kiều Oanh	Nữ	20/11/1998	Thừa Thiên Huế	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
180	24.03004	Trần Huỳnh Vĩnh Phúc	Nữ	18/06/1985	Bình Dương	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương
181	24.02698	Nguyễn Đức Bình Phước	Nam	24/10/2001	Bình Phước	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
182	24.03571	Trần Hữu Phước	Nam	26/05/1997	Long An	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Chợ Rẫy
183	24.05488	Nguyễn Võ Uyên Phương	Nữ	08/10/1986	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
184	24.04863	Ngô Thị Quyên	Nữ	03/09/1993	Hà Tĩnh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
185	24.02069	Tạ Thanh Tân	Nam	01/05/1990	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
186	24.03333	Chau Mơn Thane	Nam	16/05/1989	An Giang	Khmer	Điều dưỡng	Thi tuyển	
187	24.03314	Trần Thị Minh Thanh	Nữ	03/02/1995	Quảng Nam	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đà Nẵng
188	24.02303	Nguyễn Đình Thành	Nam	20/08/1991	Nghệ An	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
189	24.04377	Võ Thị Thảo	Nữ	24/9/1995	Quảng Bình	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
190	24.04719	Hồ Thị Thi	Nữ	27/12/1978	Long An	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Chợ Rẫy
191	24.05368	Lê Hoàng Thiện	Nam	15/02/1990	Bến Tre	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
192	24.03753	Nguyễn Thị Thương	Nữ	23/01/1992	Sông Bé	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
193	24.04555	Nguyễn Thị Thùy	Nữ	02/09/1995	Hà Tĩnh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Chợ Rẫy
194	24.04039	Phan Y Như Thủy	Nữ	13/02/1989	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
195	24.04418	Trương Quang Tiến	Nam	02/10/1992	Philippines	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Chợ Rẫy

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
196	24.04807	Nguyễn Thanh Tỉnh	Nam	25/10/1993	Long An	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
197	24.00717	Trần Bảo Trâm	Nữ	03/07/2000	Đắk Lắk	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Chợ Rẫy
198	24.03685	Võ Thị Bích Trâm	Nữ	09/12/1993	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
199	24.04562	Nguyễn Thị Phương Trầm	Nữ	10/04/1994	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Ung Bướu
200	24.05019	Lê Hữu Thùy Trang	Nữ	26/11/1997	Long An	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
201	24.01498	Trần Nguyễn Huyền Trang	Nữ	22/02/1991	Bến Tre	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
202	24.00764	Trần Thị Trang	Nữ	06/08/1994	Hà Nam	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
203	24.01347	Nguyễn Tú Trinh	Nữ	24/11/1998	Đồng Nai	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
204	24.02825	Đỗ Thị Thanh Trúc	Nữ	05/06/1991	Gia Lai	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
205	24.04806	Trần Thị Thanh Trúc	Nữ	19/07/1997	Bến Tre	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
206	24.05096	Lưu Phan Minh Tú	Nữ	22/05/1986	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện NHI ĐỒNG 1
207	24.01307	Trần Thị Cẩm Tú	Nữ	29/02/1996	Bình Dương	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Quốc tế Becamex
208	24.04955	Mai Thị Tuyên	Nữ	01/06/1995	Quảng Ngãi	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
209	24.01444	Võ Trọng Xuân Tuyến	Nữ	27/04/1987	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Hùng Vương
210	24.01500	Nguyễn Thanh Tuyền	Nữ	09/05/1992	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Tâm Thần TP. Hồ Chí Minh
211	24.05354	Trần Thị Bích Vân	Nữ	13/10/1997	Đồng Nai	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
212	24.00913	Trần Nguyễn Ngọc Vy	Nữ	08/03/1991	Đồng Nai	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
213	24.00484	Nguyễn Thị Xuân	Nữ	01/02/1999	Hà Nội	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	
214	24.04687	Hoàng Thị Như Ý	Nữ	14/05/1993	Nam Định	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Da liễu tỉnh Khánh Hòa
215	24.01497	Vũ Thị Yến	Nữ	18/07/1995	Nam Định	Kinh	Điều dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
216	24.05058	Đinh Xuân Nguyệt Anh	Nữ	02/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
217	24.00225	Phan Minh Đức	Nam	01/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	
218	24.00854	Lê Thị Ngọc Dung	Nữ	19/10/1991	Bình Dương	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Dương
219	24.04869	Hồ Mỹ Duyên	Nữ	08/12/1999	Đồng Tháp	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	
220	24.05331	Trương Ngọc Mỹ Hạnh	Nữ	20/03/2002	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	
221	24.05021	Trương Công Hậu	Nam	06/04/1995	Bình Định	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	
222	24.05383	Nguyễn Thị Hòa	Nữ	07/03/1995	Lâm Đồng	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	Viện Nghiên cứu và Tư vấn Dinh dưỡng

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
223	24.03365	Bùi Thị Phương Linh	Nữ	20/09/1996	Thanh Hóa	Mường	Dinh dưỡng	Thi tuyển	
224	24.04442	Phan Thùy Linh	Nữ	28/10/1993	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Bà Rịa
225	24.04926	Nguyễn Thị Quỳnh Loan	Nữ	01/08/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	
226	24.00942	Kim Ngọc Mai	Nữ	15/02/2000	Bình Dương	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	
227	24.00939	Phạm Quỳnh Mai	Nữ	13/12/2000	An Giang	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	Công ty TNHH Phân phối Sành Điệu
228	24.05341	Nguyễn Võ Trà Mi	Nữ	15/11/1997	Thừa Thiên Huế	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	Viện Nghiên cứu và Tư vấn Dinh dưỡng
229	24.04634	Đặng Quỳnh Nghi	Nữ	11/03/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	
230	24.04894	Luyện Thị Hồng Nhung	Nữ	11/06/1998	Nghệ An	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	
231	24.05238	Lai Nam Tài	Nam	08/01/2000	Bạc Liêu	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
232	24.01386	Thạch Thị Thanh Thuý	Nữ	25/11/1995	Trà Vinh	Khmer	Dinh dưỡng	Thi tuyển	Trường Đại học Trà Vinh
233	24.05658	Đinh Thị Bích Thùy	Nữ	16/5/1990	Đắk Lắk	Mường	Dinh dưỡng	Thi tuyển	
234	24.04297	Nguyễn Thị Hiếu Thụy	Nữ	14/01/2001	Gia Lai	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	
235	24.05584	Nguyễn Ngọc Trâm	Nữ	02/05/1996	Sông Bé	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	
236	24.02732	Nguyễn Thị Đoan Trang	Nữ	25/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	
237	24.04794	Trần Thị Mộng Tuyền	Nữ	21/02/1989	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
238	24.01753	Lê Võ Hoàng Yến	Nữ	16/06/1997	Tiền Giang	Kinh	Dinh dưỡng	Thi tuyển	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
239	24.05065	Hồ Lê Khả Ái	Nữ	04/11/2001	An Giang	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	
240	24.02156	Huỳnh Phước Minh Anh	Nữ	19/12/2000	Đồng Nai	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	Chi nhánh Công ty TNHH Dược phẩm Dược liệu Mộc Hoa Tràm
241	24.04958	Nguyễn Thành Đạt	Nam	06/04/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	
242	24.00317	Lương Thúy Hảo	Nữ	27/07/1984	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	
243	24.04471	Hoàng Giang Lam Hồng	Nữ	12/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	
244	24.03226	Nông Thị Huế	Nữ	08/10/1992	Đắk Lắk	Tày	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai
245	24.02221	Đinh Thị Như Hương	Nữ	11/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	
246	24.03587	Đặng Đức Huy	Nam	06/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
247	24.05207	Từ Ngọc Mai	Nữ	26/05/2001	An Giang	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	
248	24.03213	Đặng Trường Sơn Minh	Nữ	19/04/1994	An Giang	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	
249	24.02151	Nguyễn Quốc Phương Nguyên	Nam	17/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	
250	24.00266	Trần Thị Nguyên Thảo	Nữ	04/03/1984	Bình Định	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	
251	24.01140	Trần Thị Quế Trâm	Nữ	16/07/2000	Bình Dương	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	
252	24.05236	Ngô Võ Bảo Trân	Nữ	13/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	
253	24.03443	Dương Thị Hồng Tươi	Nữ	24/09/2000	Đồng Tháp	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	
254	24.05205	Trần Thị Kha Uyên	Nữ	05/03/2000	Đắk Lắk	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	Trường Đại học Khoa học Sức khoẻ
255	24.01018	Nguyễn Hoàng Yến Vi	Nữ	01/05/1996	Đồng Tháp	Kinh	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Thi tuyển	
256	24.05321	Lê Phương Ngọc Anh	Nữ	31/08/1998	Lâm Đồng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Đại học Y Dược TP. HCM
257	24.04472	Lê Quỳnh Anh	Nữ	26/01/2001	Thừa Thiên Huế	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
258	24.05681	Lê Thị Vân Anh	Nữ	01/11/1999	Thừa Thiên Huế	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
259	24.04648	Phạm Kim Anh	Nữ	16/01/1993	Đồng Nai	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
260	24.02985	Vũ Minh Anh	Nữ	10/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
261	24.04334	Nguyễn Thị Mỹ Bách	Nữ	02/11/1995	Thừa Thiên Huế	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Gia Đình - TP. Đà Nẵng
262	24.04285	Trịnh Cao Thị Ngọc Bội	Nữ	15/06/1996	Sóc Trăng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
263	24.01108	Nguyễn Dương Châu	Nữ	25/06/1999	Tiền Giang	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
264	24.00662	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Nữ	07/10/2000	Tiền Giang	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
265	24.01160	Nguyễn Thị Minh Châu	Nữ	15/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
266	24.04073	Trần Thị Quế Châu	Nữ	03/08/2000	Đà Nẵng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
267	24.03033	Nguyễn Mai Quỳnh Chi	Nữ	13/04/2000	Đắk Lắk	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
268	24.05391	Vũ Thị Thu Cúc	Nữ	06/10/2000	Thanh Hóa	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
269	24.05464	Lương Trọng Đại	Nam	24/08/2000	Khánh Hòa	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
270	24.00994	Đinh Bảo Đan	Nam	10/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
271	24.02389	Phan Phi Đằng	Nam	23/04/1996	Trà Vinh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
272	24.01083	Nguyễn Thị Trúc Đào	Nữ	14/03/2000	An Giang	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
273	24.03527	Nguyễn Bá Đạt	Nam	09/03/1992	Cần Thơ	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện Ung Bướu thành phố Cần Thơ
274	24.05440	Phan Thành Đạt	Nam	26/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
275	24.00796	Nguyễn Việt Điền	Nam	22/09/1998	Bến Tre	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
276	24.05520	Đỗ Mai Xuân Diệu	Nữ	06/09/2001	Đắk Lắk	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
277	24.05118	Võ Thị Tuyết Diệu	Nữ	03/06/2000	Đắk Lắk	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Công ty TNHH Thái Y Bách Dược
278	24.05430	Nguyễn Hồng Đức	Nam	01/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
279	24.04678	Nguyễn Trung Đức	Nam	01/01/1998	Bình Định	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
280	24.01363	Lê Thị Lưu Dung	Nữ	02/01/1982	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện Nhi Đồng 1
281	24.05312	Nguyễn Thị Thùy Dung	Nữ	14/10/2000	Lâm Đồng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
282	24.01771	Nguyễn Đức Dũng	Nam	29/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
283	24.01825	Lê Đức Hạnh Duyên	Nữ	04/06/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện Nguyễn Trãi
284	24.04447	Văn Thị Mỹ Duyên	Nữ	02/10/1994	Bình Định	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
285	24.03733	Nguyễn Thị Thảo Giang	Nữ	12/11/2000	Đà Nẵng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
286	24.03920	Võ Hoàng Giang	Nam	09/01/2000	Kiên Giang	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
287	24.04391	Nguyễn Lê Ngân Hà	Nữ	28/02/1998	Khánh Hòa	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
288	24.03686	Tôn Nữ Nguyệt Hà	Nữ	18/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
289	24.01295	Lê Quan Hải	Nam	27/08/1999	Cần Thơ	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
290	24.00847	Lý Thanh Hải	Nam	20/10/1999	Trà Vinh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
291	24.04836	Phạm Thanh Hải	Nam	02/03/1977	Bắc Giang	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Trung tâm Y tế Tân Trụ
292	24.01344	Dương Khâu Ngọc Hân	Nữ	21/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
293	24.00765	Thiệu Gia Hân	Nữ	09/02/2001	Tiền Giang	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
294	24.01442	Nguyễn Thúy Hằng	Nữ	26/01/2000	Quảng Ngãi	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
295	24.05248	Nguyễn Ngọc Tuyết Hạnh	Nữ	31/01/1995	Tiền Giang	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
296	24.04585	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	09/02/1995	Thanh Hóa	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
297	24.01328	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	15/07/1997	Quảng Ngãi	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
298	24.05669	Trịnh Trung Hiếu	Nam	20/04/1992	Bình Định	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện Truyền máu Huyết học
299	24.01928	Đinh Sơn Hoàng	Nam	16/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
300	24.01650	Lê Trần Nguyên Huân	Nam	16/11/1999	Ninh Thuận	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
301	24.03492	Nguyễn Thị Bích Hương	Nữ	22/12/1979	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
302	24.03369	Nguyễn Thị Ngọc Hương	Nữ	13/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
303	24.03829	Nguyễn Thị Thu Hương	Nữ	27/06/1979	Ninh Thuận	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
304	24.04870	Lê Xuân Huy	Nam	29/01/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi
305	24.01178	Tôn Thất Huy	Nam	14/08/2000	Phú Yên	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
306	24.04714	Lê Thị Diễm Huyền	Nữ	30/06/2000	Phú Yên	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
307	24.05164	Nguyễn Thanh Mỹ Huyền	Nữ	13/12/1999	Lâm Đồng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
308	24.00415	Nguyễn Viết Khánh	Nam	25/10/1999	Cà Mau	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
309	24.01864	Đặng Nguyên Khôi	Nam	15/10/1990	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
310	24.05402	Nguyễn Phúc Thuận Kiều	Nữ	06/04/2001	Tiền Giang	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
311	24.01089	Nguyễn Hoàng Lan	Nữ	14/04/1999	Khánh Hòa	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
312	24.02734	Đinh Quang Lân	Nam	29/08/1999	Lâm Đồng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
313	24.04196	Bùi Gia Linh	Nữ	11/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
314	24.04185	Cao Hoàng Phương Linh	Nữ	09/09/1999	Tiền Giang	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
315	24.05001	Đỗ Hiền Khánh Linh	Nữ	19/10/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
316	24.05444	Đoàn Diệu Linh	Nữ	17/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
317	24.04159	Hoàng Hải Linh	Nữ	11/05/2001	Lâm Đồng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
318	24.03717	Nguyễn Song Thảo Linh	Nữ	29/06/2000	Đắk Lắk	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
319	24.04033	Mai Thị Loan	Nữ	10/01/1995	Quảng Bình	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện Nhi đồng Thành phố
320	24.00922	Ngô Thành Lộc	Nam	17/06/1999	Tiền Giang	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
321	24.03159	Ninh Văn Lợi	Nam	02/06/1978	Bình Dương	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH DV Y Tế Tam Phước
322	24.00221	Nguyễn Thành Long	Nam	07/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
323	24.00533	Nguyễn Thanh Hoàng Long	Nam	16/09/1998	Đà Nẵng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
324	24.02403	Vưu Huỳnh Bảo Luận	Nam	19/03/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
325	24.00898	Lưu Thuỵ Lệ Mai	Nữ	10/03/2000	Lâm Đồng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
326	24.02857	Nguyễn Công Minh	Nam	06/06/1998	Phú Yên	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Tân Hưng
327	24.04312	Phùng Ngọc Bình Minh	Nữ	27/10/1997	Tây Ninh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân dân Gia Định
328	24.05092	Đỗ Ngọc Giáng My	Nữ	01/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
329	24.01962	Nguyễn Hồ Quỳnh My	Nữ	11/05/2000	Long An	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
330	24.03694	Châu Thị Nga	Nữ	02/11/2000	Bình Thuận	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
331	24.03776	Lê Thị Thu Ngân	Nữ	21/08/1991	Tây Ninh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
332	24.00876	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	Nữ	15/04/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
333	24.02123	Dương Kim Ngọc	Nữ	27/08/1999	Bạc Liêu	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
334	24.00280	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	12/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
335	24.04086	Phạm Bích Ngọc	Nữ	14/11/1996	Lâm Đồng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
336	24.02016	Võ Bảo Ngọc	Nữ	15/09/1999	Bạc Liêu	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
337	24.01367	Đào Hữu Kim Nguyên	Nam	07/08/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
338	24.04466	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Nữ	20/11/2000	Tây Ninh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
339	24.00204	Nguyễn Thị Xuân Nguyên	Nữ	10/08/1986	Đồng Nai	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
340	24.05519	Nguyễn Minh Nguyệt	Nữ	29/08/1992	Đà Nẵng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
341	24.05623	Nguyễn Trịnh Thanh Nhàn	Nữ	02/06/1999	Bình Phước	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
342	24.00806	Đinh Nguyễn Trọng Nhân	Nam	24/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
343	24.05577	Nguyễn Hồng Nhân	Nam	09/06/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện Chợ Rẫy
344	24.00303	Võ Mỹ Nhân	Nữ	25/04/1999	Quảng Bình	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
345	24.02611	Võ Hiền Nhật	Nam	26/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
346	24.01125	Trần Hà Ái Nhi	Nữ	21/05/1997	Bình Định	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
347	24.03585	Trương Bảo Nhi	Nữ	21/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
348	24.00508	Lê Hà Như	Nữ	03/09/1996	Bạc Liêu	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
349	24.05272	Lê Thuận Ý Như	Nữ	18/9/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
350	24.04645	Trần Thị Tâm Nhung	Nữ	15/07/2000	Kon Tum	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
351	24.05289	Nguyễn Hồng Phát	Nam	14/03/1994	Đà Nẵng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
352	24.04206	Phan Thị Thanh Phúc	Nữ	23/12/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
353	24.01304	Phan Văn Phúc	Nam	02/10/1990	Nghệ An	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
354	24.03770	Nguyễn Thị Kim Phụng	Nữ	19/06/1994	Kon Tum	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
355	24.03196	Trần Thu Hòa Phụng	Nữ	07/01/1994	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện Hùng Vương
356	24.05008	Phan Thị Hạnh Phước	Nữ	17/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
357	24.04657	Phạm Thị Ngọc Phương	Nữ	08/01/2001	Quảng Nam	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
358	24.03825	Vũ Thị Phương	Nữ	10/01/2000	Thanh Hóa	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
359	24.04849	Nguyễn Lê Nhật Quang	Nam	11/10/2000	Bạc Liêu	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
360	24.04551	Nguyễn Anh Quốc	Nam	06/02/1998	Phú Yên	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
361	24.04124	Nguyễn Thị Ái Quy	Nữ	12/04/1998	Bình Định	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa khu vực Thủ Đức
362	24.01765	Đỗ Lệ Quyên	Nữ	02/08/1999	Lâm Đồng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
363	24.01647	Lê Hoàng Quyên	Nữ	21/06/2000	Tiền Giang	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
364	24.05261	Đinh Ngọc Xuân Quỳnh	Nữ	10/03/1994	Gia Lai	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
365	24.05277	Ngô Diễm Quỳnh	Nữ	21/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
366	24.05110	Ngô Thị Như Quỳnh	Nữ	20/12/2000	Phú Yên	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
367	24.05448	Nguyễn Dziệu Như Quỳnh	Nữ	10/11/1997	Bạc Liêu	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
368	24.03537	Tăng Bùn Sang	Nam	12/10/2000	Tây Ninh	Hoa	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
369	24.01441	Lê Tôn Tài	Nam	22/10/1999	Đà Nẵng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
370	24.04010	Nguyễn Duy Tân	Nam	04/01/1985	Khánh Hòa	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
371	24.00937	Lê Công Thái	Nam	06/12/2000	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
372	24.04090	Lê Thị Giang Thanh	Nữ	22/01/2000	An Giang	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
373	24.00657	Phạm Nguyệt Phú Thảo	Nữ	22/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
374	24.01595	Phạm Thị Phương Thảo	Nữ	05/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
375	24.00517	Thái Thị Thảo	Nữ	16/05/1999	Đắk Lắk	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
376	24.01161	Nguyễn Hữu Thọ	Nam	23/11/1992	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
377	24.04160	Nguyễn Thị Thôi	Nữ	25/04/2001	Quảng Ngãi	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
378	24.04024	Trần Hoàng Thông	Nam	25/01/1996	Trà Vinh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Trường Đại học Trà Vinh
379	24.01294	Mai Hoài Thương	Nữ	20/11/1999	Vĩnh Long	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
380	24.00946	Phạm Thị Hoài Thương	Nữ	02/08/2000	Bình Phước	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
381	24.04061	Phạm Thị Ngọc Thương	Nữ	15/10/1996	Quảng Nam	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
382	24.05691	Thái Thị Kiều Thương	Nữ	24/08/1998	Đắk Lắk	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
383	24.04327	Tôn Nguyễn Thy Thy	Nữ	25/04/1997	Quảng Ngãi	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Gia Đình - TP. Đà Nẵng
384	24.00804	Hồ Thị Mỹ Tiên	Nữ	08/10/1998	Phú Yên	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
385	24.04884	Nghiêm Cẩm Tiên	Nữ	01/03/1988	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
386	24.04084	Nguyễn Thị Kiều Tiên	Nữ	10/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện Nguyễn Trãi
387	24.05515	Nguyễn Bảo Trâm	Nữ	01/07/1996	Quảng Ngãi	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện FV- TP. HCM
388	24.00386	Nguyễn Ngọc Trân	Nữ	11/01/1999	Long An	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
389	24.02213	Lương Hồng Trang	Nữ	20/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
390	24.01562	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	03/04/1999	Quảng Ngãi	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
391	24.00655	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	Nữ	17/06/1998	Bình Thuận	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
392	24.03526	Nguyễn Thụy Thùy Trang	Nữ	18/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
393	24.03583	Phạm Thị Phương Trang	Nữ	02/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
394	24.00344	Quách Khang Trang	Nữ	01/12/1991	Bình Dương	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
395	24.01470	Trần Huyền Trang	Nữ	11/04/1997	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
396	24.03972	Nguyễn Đức Trí	Nam	18/08/1994	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
397	24.03276	Nguyễn Đỗ Huyền Trinh	Nữ	12/10/2000	Khánh Hòa	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
398	24.01975	Trần Thị Phương Trinh	Nữ	07/09/1999	Trà Vinh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
399	24.04692	Nguyễn Đăng Trình	Nam	03/11/1997	Phú Yên	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
400	24.00985	Vo Thi Thanh Truc	Nữ	10/10/1998	Đắk Lắk	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
401	24.02832	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	21/02/2000	An Giang	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
402	24.02104	Đinh Quang Trung	Nam	06/12/1995	Bến Tre	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch
403	24.01230	Dương Quang Trung	Nam	07/02/1999	Trà Vinh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
404	24.01728	Nguyễn Thị Ngọc Tú	Nữ	06/05/1996	Hà Tĩnh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	Công ty cổ phần TM&DV Việt Can
405	24.02359	Trần Kim Tú	Nam	13/09/1999	Bình Thuận	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
406	24.04640	Lê Ngọc Tuyến	Nữ	23/01/1985	Tiền Giang	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
407	24.00530	Cao Thị Thu Uyên	Nữ	31/03/1999	Lâm Đồng	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
408	24.00320	Nguyễn Vi Vân	Nữ	04/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
409	24.01710	Võ Tường Vi	Nữ	31/12/2000	Đồng Tháp	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
410	24.05028	Phan Diệu Thảo Vy	Nữ	24/05/1999	Khánh Hòa	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
411	24.00169	Lương Hoàng Yến	Nữ	09/08/1994	Thanh Hóa	Kinh	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
412	24.05284	Phương Ngọc Yến	Nữ	01/01/1999	Bạc Liêu	Hoa	Dược lý và dược lâm sàng	Thi tuyển	
413	24.03971	Nguyễn Trường An	Nam	16/08/1996	Cần Thơ	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
414	24.04225	Đỗ Trần Trâm Anh	Nữ	19/07/1995	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	Bệnh viện Vũng Tàu
415	24.04568	Nguyễn Mạnh Dũng	Nam	23/10/1999	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
416	24.01654	Nguyễn Thị Giang	Nữ	05/11/1999	Nghệ An	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
417	24.05153	Trần Thị Hương Giang	Nữ	02/06/2000	Cà Mau	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
418	24.05684	Hoàng Hải	Nam	22/2/1998	Kon Tum	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
419	24.03819	Đặng Minh Khang	Nam	17/02/1995	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	Bệnh viện Chợ Rẫy
420	24.00394	Nguyễn Việt Đăng Khoa	Nam	19/11/1996	Lâm Đồng	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
421	24.02703	Trần Mai Đăng Khoa	Nam	20/10/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	Bệnh viện An Bình
422	24.04914	Lê Thái Khương	Nam	03/08/1995	Đà Nẵng	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
423	24.02710	Lê Đường Nhã Liên	Nữ	03/05/2000	Kiên Giang	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
424	24.05400	Mai Phương Linh	Nữ	01/06/2000	Tây Ninh	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
425	24.02695	Nguyễn Huỳnh Minh Luân	Nam	15/04/1995	Tiền Giang	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang
426	24.03290	Lao Trường Minh	Nam	07/07/1999	Bến Tre	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
427	24.00688	Nguyễn Thị Thảo Nhi	Nữ	10/12/1998	Lâm Đồng	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
428	24.00583	Khưu Nguyễn Hồng Nhung	Nữ	08/03/1996	Kiên Giang	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang
429	24.04842	Lâm Hoàng Quân	Nam	07/09/2000	Sóc Trăng	Khmer	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
430	24.02536	Lương Chu Quyên	Nữ	24/10/1997	Gia Lai	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
431	24.00531	Đinh Trọng Thắng	Nam	18/08/1999	Đồng Nai	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
432	24.01247	Thái Thị Phương Thảo	Nữ	23/03/1994	An Giang	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ
433	24.03198	Lê Đức Diễm Thiện	Nữ	25/09/1996	Đắk Lắk	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
434	24.00919	Hà Thị Hoài Thương	Nữ	24/09/1995	Bến Tre	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
435	24.01669	Nguyễn Trung Tín	Nam	26/07/1990	An Giang	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
436	24.03923	Cao Thị Quế Trâm	Nữ	20/03/1997	Quảng Ngãi	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
437	24.05197	Ngô Thị Huyền Trang	Nữ	28/03/1999	Đắk Lắk	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
438	24.04903	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	12/03/1997	Đắk Lắk	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
439	24.04962	Tô Thành Trung	Nam	09/07/1999	Phú Yên	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
440	24.02381	Lâm Thị Cẩm Tú	Nữ	25/01/1996	Cần Thơ	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
441	24.01917	Lê Thanh Tú	Nam	21/05/1995	Cần Thơ	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
442	24.04315	Nguyễn Ngọc Tùng	Nam	11/01/1998	Đắk Lắk	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	
443	24.05569	Nguỵ Thị Hoài Vân	Nữ	13/04/2000	Lào Cai	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
444	24.05571	Nguyễn Cao Thế Vinh	Nam	14/06/1992	Ninh Thuận	Kinh	Gây mê hồi sức	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
445	24.04561	Phạm Quang Anh	Nam	31/08/1999	Bình Dương	Kinh	Giải phẫu bệnh	Thi tuyển	
446	24.05340	Cao Đình Huy	Nam	12/03/1995	Đắk Lắk	Kinh	Giải phẫu bệnh	Thi tuyển	
447	24.01679	Đặng Ngọc Khánh	Nữ	02/09/2000	Cần Thơ	Kinh	Giải phẫu bệnh	Thi tuyển	
448	24.05505	Nguyễn Quang Khánh	Nam	02/03/1985	Phú Thọ	Kinh	Giải phẫu bệnh	Thi tuyển	Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y Bình Thuận
449	24.02541	Nguyễn Tuấn Kiệt	Nam	06/10/1994	Kiên Giang	Kinh	Giải phẫu bệnh	Thi tuyển	
450	24.03399	Trương Hải Kỳ	Nữ	31/12/1995	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Giải phẫu bệnh	Thi tuyển	
451	24.01185	Nguyễn Thị Hoàng Lộc	Nữ	24/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Giải phẫu bệnh	Thi tuyển	
452	24.05053	Võ Thị Ngọc Nhiên	Nữ	20/09/1996	Hậu Giang	Kinh	Giải phẫu bệnh	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Long An
453	24.04632	Trần Huỳnh Phúc	Nam	23/12/1997	Kiên Giang	Kinh	Giải phẫu bệnh	Thi tuyển	
454	24.01320	Nguyễn Ngọc Mai Trân	Nữ	16/11/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Giải phẫu bệnh	Thi tuyển	
455	24.00296	Trần Thị Kim Trúc	Nữ	15/01/1996	Bình Thuận	Kinh	Giải phẫu bệnh	Thi tuyển	Phân Viện Pháp y quốc gia tại TP. Hồ Chí Minh - Viện Pháp Y quốc gia
456	24.04503	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	13/03/1989	Tiền Giang	Kinh	Giải phẫu học	Thi tuyển	Đại học Y Dược TP. HCM
457	24.04005	Hồ Thu Hương	Nữ	16/10/1997	Cà Mau	Kinh	Giải phẫu học	Thi tuyển	Trường Đại học Nam Cần Thơ
458	24.03579	Nguyễn Thị Mai	Nữ	01/03/1996	Hà Tĩnh	Kinh	Hóa sinh	Thi tuyển	Bệnh viện Quân y 175
459	24.00467	Nguyễn Ngọc Nhật Phương	Nữ	26/07/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Hóa sinh	Thi tuyển	
460	24.01737	Trần Anh Đức	Nam	27/01/1994	Bến Tre	Kinh	Mô phôi - Di truyền	Thi tuyển	
461	24.02435	Lê Thanh Huy	Nam	17/08/1997	Trà Vinh	Kinh	Mô phôi - Di truyền	Thi tuyển	Trường Đại học Trà Vinh
462	24.03041	Lê Hồng Ngân	Nữ	09/01/1993	Đắk Lắk	Kinh	Mô phôi - Di truyền	Thi tuyển	Trường Đại học Tây Nguyên
463	24.04939	Trần Thu Thuỷ	Nữ	23/06/1993	Nam Định	Kinh	Mô phôi - Di truyền	Thi tuyển	
464	24.01569	Lê Phương Thùy	Nữ	10/05/2000	Đắk Lắk	Kinh	Mô phôi - Di truyền	Thi tuyển	
465	24.02947	Nguyễn Ngọc Huyền Trân	Nữ	30/10/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Mô phôi - Di truyền	Thi tuyển	
466	24.05013	Nguyễn Quốc Hưng	Nam	20/07/1999	Bình Định	Kinh	Sinh lý bệnh - Miễn dịch học	Thi tuyển	
467	24.00381	Nguyễn Thị San Ni	Nữ	18/02/1998	Đắk Lắk	Kinh	Sinh lý bệnh - Miễn dịch học	Thi tuyển	Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột - Đắk Lắk
468	24.05355	Khưu Trung Tín	Nam	05/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Sinh lý bệnh - Miễn dịch học	Thi tuyển	
469	24.00254	Trần Ngọc Hiến	Nam	06/09/1987	Đồng Nai	Kinh	Sinh lý học	Thi tuyển	
470	24.04594	Trần Thy Ngọc	Nữ	27/08/1995	Cần Thơ	Kinh	Vi sinh y học	Thi tuyển	
471	24.03859	Nguyễn Thị Trang	Nữ	07/03/1995	Thanh Hóa	Kinh	Vi sinh y học	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
472	24.05041	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	30/12/1994	Tiền Giang	Kinh	Vi sinh y học	Thi tuyển	Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch
473	24.03317	Võ Phượng Uyên	Nữ	22/12/1997	Quảng Ngãi	Kinh	Vi sinh y học	Thi tuyển	
474	24.04248	Nguyễn Thùy Như Hạ	Nữ	22/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kiểm nghiệm thuốc và độc	Thi tuyển	
475	24.03084	Phạm Nguyên Hoàng	Nam	02/02/1997	Đắk Lắk	Kinh	Kiểm nghiệm thuốc và độc	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
476	24.04935	Lê Tiến Khang	Nam	24/09/1996	Khánh Hòa	Kinh	Kiểm nghiệm thuốc và độc chất	Thi tuyển	Viện Kiểm Nghiệm thuốc TP. HCM
477	24.01676	Trần Thị Thanh Ngân	Nữ	15/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kiểm nghiệm thuốc và độc chất	Thi tuyển	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
478	24.05470	Đoàn Minh Ngọ	Nam	14/07/1990	Thanh Hóa	Kinh	Kiểm nghiệm thuốc và độc	Thi tuyển	
479	24.01098	Tạ Hồng Ngọc	Nữ	16/09/1993	An Giang	Kinh	Kiểm nghiệm thuốc và độc chất	Thi tuyển	Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm Mỹ phẩm tỉnh An Giang
480	24.02867	Lê Nguyễn Ý Nhi	Nữ	07/08/1993	Đồng Tháp	Kinh	Kiểm nghiệm thuốc và độc chất	Thi tuyển	Công ty TNHH SX TM XNK Tạ Minh Quang
481	24.04459	Nguyễn Hạnh Nhi	Nữ	28/11/1998	Đắk Lắk	Kinh	Kiểm nghiệm thuốc và độc chất	Thi tuyển	Viện Kiểm Nghiệm thuốc TP HCM
482	24.04843	Trương Minh Nhựt	Nam	12/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kiểm nghiệm thuốc và độc	Thi tuyển	Đại học Y Dược TP. HCM
483	24.04865	Dương Phương Thảo	Nữ	26/09/1989	Bình Dương	Kinh	Kiểm nghiệm thuốc và độc chất	Thi tuyển	Trung tâm Kiểm nghiệm Bình Dương
484	24.04946	Lương Nguyễn Bảo Vy	Nữ	03/06/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kiểm nghiệm thuốc và độc chất	Thi tuyển	Viện Kiểm Nghiệm Thuốc TP.HCM
485	24.04457	Lê Tuấn Anh	Nam	01/01/1997	Bình Định	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	Bệnh viện Nguyễn Trãi
486	24.02068	Đỗ Thị Bích	Nữ	16/08/1998	Sơn La	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
487	24.01586	Phạm Minh Châu	Nữ	02/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
488	24.03918	Nguyễn Lâm Thư Đình	Nữ	03/06/1995	Lâm Đồng	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
489	24.02593	Nguyễn Đình Anh Duy	Nam	18/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
490	24.03643	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	22/08/1990	Bắc Ninh	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	Bệnh viện Điều Dưỡng - Phục Hồi chức năng trung ương
491	24.05242	Trần Trung Hiếu	Nam	16/04/1989	Lâm Đồng	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
492	24.04875	Phạm Văn Hoàng	Nam	28/12/1995	Bắc Giang	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
493	24.04827	Trần Thanh Hưng	Nam	01/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
494	24.03069	Trịnh Hiếu Liêm	Nam	11/10/1993	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	Bệnh viện An Bình
495	24.05308	Phan Nguyễn Hoàng Mai	Nữ	20/09/1998	Hà Nội	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	Trường Đại học Y tế công cộng
496	24.02089	Nguyễn Văn Nam	Nam	25/02/1998	Bắc Ninh	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
497	24.04860	Trần Thị Hồng Ngân	Nữ	29/8/1982	Tiền Giang	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Tâm Anh TP. HCM
498	24.02972	Nguyễn Thị Nguyên	Nữ	05/10/1988	Tiền Giang	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
499	24.00637	Phú Thị Thu Nguyệt	Nữ	20/08/1998	Ninh Thuận	Chăm	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Tân Hưng
500	24.05356	Quãng Thành Vĩnh Niên	Nam	23/02/1997	Ninh Thuận	Chăm	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
501	24.04888	Trần Thị Thu Phương	Nữ	03/04/2002	Gia Lai	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
502	24.00287	Danh Quang	Nam	15/02/2000	Bạc Liêu	Khmer	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
503	24.00731	Nguyễn Thị Hoài Sương	Nữ	11/08/1996	Quảng Nam	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân Dân Gia Định

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
504	24.03617	Trần Thị Thiên Thanh	Nữ	29/10/1999	Quảng Nam	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
505	24.04268	Đặng Thị Thu	Nữ	20/05/1992	Hải Dương	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
506	24.04544	Thái Thị Hoàng Thư	Nữ	21/11/1996	Quảng Nam	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
507	24.04661	Trần Thị Phương Hồng Thủy	Nữ	20/09/1994	Đồng Nai	Khmer	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	Bệnh viện quận Bình Tân
508	24.00743	Đào Hoàng Phương Thy	Nữ	06/06/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
509	24.03147	Nguyễn Thị Trâm	Nữ	20/5/1990	Quảng Trị	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
510	24.04857	Huỳnh Nhật Trang	Nữ	29/10/2002	Bình Phước	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
511	24.02875	Hồ Lê Trung	Nam	01/11/1998	Đà Nẵng	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng TP. HCM
512	24.03618	Tưởng Thị Đông Uyên	Nữ	28/11/1999	Quảng Nam	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng
513	24.03415	Ngô Thảo Vân	Nữ	05/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
514	24.04723	Đoàn Quốc Việt	Nam	22/01/1999	Hưng Yên	Kinh	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thi tuyển	
515	24.04030	Võ Thị Trúc An	Nữ	25/02/2000	Đồng Tháp	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
516	24.03947	Nguyễn Thị Phương Anh	Nữ	28/02/1998	Hà Tĩnh	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
517	24.00525	Phạm Thị Phương Anh	Nữ	01/01/1996	Đà Nẵng	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
518	24.04766	Trần Uyên Anh	Nữ	07/06/1995	Tây Ninh	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa - Công ty CP Phòng khám Y học chứng cứ Dortor check
519	24.05359	Tống Nguyễn Thành Công	Nam	25/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
520	24.01789	Nguyễn Quỳnh Đan	Nữ	17/10/2001	Quảng Ngãi	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Tư nhân Phúc Hưng - Quảng Ngãi
521	24.05352	Nguyễn Duy Đạt	Nam	27/02/1999	Tiền Giang	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
522	24.02787	Trần Thị Ngọc Diễm	Nữ	15/09/1994	Tiền Giang	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
523	24.00184	Võ Ngọc Diệp	Nữ	08/04/2000	Đà Nẵng	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
524	24.02299	Nguyễn Hoàng Dũng	Nam	16/12/2001	Phú Yên	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
525	24.02590	Võ Trần Trí Dũng	Nam	23/03/1996	Trà Vinh	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa khu vực Cầu Ngang
526	24.00816	Diệp Thị Kim Duy	Nữ	12/05/1994	Tiền Giang	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
527	24.00706	Lâm Thanh Hải	Nam	05/11/1994	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
528	24.03754	Hồng Hân	Nữ	27-11-2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
529	24.00217	Lâm Mỹ Hân	Nữ	14/01/1985	Lâm Đồng	Hoa	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
530	24.03691	Thới Thị Thu Hậu	Nữ	09/03/1994	Quảng Ngãi	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Bệnh viện Hùng Vương
531	24.00576	Phạm Thị Thu Hiền	Nữ	22/10/1986	Bình Dương	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Dương
532	24.00973	Nguyễn Thị Thanh Hiệp	Nữ	02/02/1995	Quảng Ngãi	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
533	24.01887	Trần Mai Hòa	Nữ	04/08/1999	Bình Định	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
534	24.04395	Nguyễn Thu Hương	Nữ	22/08/1989	Đồng Tháp	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
535	24.02899	Lê Thị Hưởng	Nữ	20-09-1996	Đồng Nai	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa Hoàng Gia Tam Phước
536	24.01438	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Nữ	28/10/1999	Bình Dương	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
537	24.04741	Phạm Thị Liên	Nữ	12/12/1992	Thanh Hóa	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
538	24.01046	Nguyễn Hồ Trúc Linh	Nữ	22/02/1981	Sài Gòn	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân dân Gia Định
539	24.04679	Đặng Thị Loan	Nữ	10/02/1993	Nam Định	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
540	24.04267	Lê Văn Luân	Nam	10/03/1992	Bến Tre	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
541	24.01651	Lê Huyền Mai	Nữ	10/06/1995	Tiền Giang	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
542	24.00842	Võ Thị Mẫn	Nữ	10/10/1995	Bình Định	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
543	24.02379	Đặng Thị Mỹ	Nữ	01/04/1994	Đồng Nai	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa Ái Nghĩa - Đồng Nai
544	24.03934	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	Nữ	01/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Y khoa Yeslab
545	24.01094	Lềnh Linh Ngân	Nữ	17/05/1995	Đồng Nai	Hoa	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Bệnh viện Xuyên Á
546	24.00187	Nguyễn Hồng Ngọc	Nữ	04/11/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
547	24.05177	Quách Hồng Ngọc	Nữ	30/10/1996	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
548	24.01463	Nguyễn Giang Hải Nguyên	Nam	1999	An Giang	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
549	24.04825	Phạm Bình Hạnh Nguyên	Nữ	14/06/1985	Khánh Hòa	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung Ương TP. HCM
550	24.00400	Phan Bùi Trung Nguyên	Nam	29/09/1994	Gia Lai	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
551	24.00149	Nguyễn Hoàng Thanh Nhàn	Nữ	12/12/1997	Đồng Nai	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
552	24.00629	Lê Hữu Nhân	Nam	05/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
553	24.02093	Nguyễn Quang Nhật	Nam	22/03/1998	Long An	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Vạn An - Long An
554	24.04734	Huỳnh Yến Nhi	Nữ	27/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
555	24.03389	Nguyễn Thị Ý Nhi	Nữ	23/12/1998	Khánh Hòa	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
556	24.05546	Nguyễn Thái Thiên Như	Nữ	30/03/2001	Cần Thơ	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
557	24.00435	Võ Thị Hồng Nhung	Nữ	09/05/1988	Đồng Nai	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình
558	24.04494	Trương Ngọc Phát	Nam	28/04/2000	Đồng Tháp	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa Galant
559	24.04099	Nguyễn Huỳnh Phương	Nữ	11/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
560	24.01608	Trần Lê Thúy Phương	Nữ	11/12/1996	Phú Yên	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
561	24.05300	Trần Tấn Phương	Nam	26/8/1996	Quảng Ngãi	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
562	24.00690	Ông Diễm Quỳnh	Nữ	11/08/2000	Cà Mau	Hoa	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
563	24.04876	Vi Thị Như Quỳnh	Nữ	16/07/1997	Đắk Lắk	Nùng	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
564	24.05650	Nguyễn Văn Sáng	Nam	25/04/1996	Bình Định	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
565	24.04258	Nguyễn Minh Tài	Nam	12/4/2000	Long An	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
566	24.01241	Hoàng Lê Uyên Tâm	Nữ	04/02/1992	Lâm Đồng	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
567	24.02146	Hứa Nghĩa Thành	Nam	10/12/1997	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
568	24.04351	Lê Phúc Thảo	Nữ	22/10/1999	An Giang	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
569	24.05367	Ngô Phúc Thịnh	Nam	10/01/1993	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Đại học Y Dược TP. HCM
570	24.03725	Phạm Quốc Thuần	Nam	16/03/1990	Bến Tre	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
571	24.04773	Lê Thị Thuỷ Tiên	Nữ	03/05/1996	Đắk Lắk	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Bệnh viện Hoàn Mỹ Sài Gòn
572	24.02666	Vũ Vân Tiên	Nữ	15/08/1999	Gia Lai	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa MEDLATEC - Đắk Lắk
573	24.02667	Trần Trương Trung Tính	Nam	02/02/2002	Bạc Liêu	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
574	24.04579	Lê Triệu Thùy Trang	Nữ	08/03/1987	Tây Ninh	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
575	24.00821	Minh Thị Thùy Trang	Nữ	04/08/2001	Cần Thơ	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
576	24.05188	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	25/07/1999	Trà Vinh	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
577	24.05369	Nguyễn Minh Triết	Nam	01/12/1988	Đà Nẵng	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Công ty CP VIGOR HEALTH
578	24.04916	Bùi Thị Kim Trinh	Nữ	19/05/1996	Đồng Nai	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
579	24.02409	Nguyễn Thanh Trúc	Nữ	23/07/2002	Cần Thơ	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
580	24.04778	Trịnh Nhật Trường	Nam	12/01/2002	Kon Tum	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
581	24.03229	Trần Thị Bảo Uyên	Nữ	26/08/1989	Thừa Thiên Huế	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	Bệnh viện thành phố Thủ Đức
582	24.05339	Đoàn Quốc Vũ	Nam	21/06/1985	Kiên Giang	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
583	24.01148	Nguyễn Thị Thảo Vy	Nữ	10/01/1998	Thừa Thiên Huế	Kinh	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thi tuyển	
584	24.05063	Nguyễn Ngọc Bình An	Nam	09/05/1991	Gia Lai	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	Bệnh viện Lê Văn Thịnh
585	24.00205	Võ Long Ẩn	Nam	15/08/1999	An Giang	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
586	24.05220	Nguyễn Minh Anh	Nam	05/12/1998	Đồng Nai	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
587	24.03092	Nguyễn Thế Anh	Nam	20/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
588	24.04193	Lê Gia Ngọc Bảo	Nam	17/02/1998	Đồng Tháp	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
589	24.02245	Nguyễn Thành Công	Nam	20/10/1999	Đồng Nai	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
590	24.02788	Nguyễn Thành Công	Nam	13/05/1999	Gia Lai	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
591	24.00452	Đồng Xuân Cương	Nam	05/08/1999	Đắk Lắk	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
592	24.05660	Nguyễn Đức Phú Cường	Nam	05/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
593	24.04858	Trần Trọng Xuân Cường	Nam	07/10/2000	Đắk Nông	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
594	24.03064	Lê Quốc Đại	Nam	17/05/2000	Đắk Lắk	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
595	24.00331	Lê Trường Đại	Nam	03/02/1993	Khánh Hòa	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
596	24.05232	Lê Phát Đạt	Nam	13/07/1993	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	Bệnh viện Chợ Rẫy
597	24.02683	Nguyễn Thành Đạt	Nam	06/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
598	24.04798	Nguyễn Viết Đoan	Nam	10/12/2000	Hưng Yên	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
599	24.03739	Nguyễn Văn Đông	Nam	06/07/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
600	24.05553	Phạm Minh Đức	Nam	09/10/2000	Lâm Đồng	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
601	24.05126	Trịnh Dương Trung Dũng	Nam	19/02/2000	Đắk Lắk	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
602	24.05067	Bế Nguyễn Trường Giang	Nam	17/01/2000	Bình Phước	Tày	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
603	24.04491	Nguyễn Ngọc Hoàng Hải	Nam	10/01/2000	Đắk Lắk	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
604	24.04282	Hoàng Trung Hiếu	Nam	01/9/1995	Đồng Tháp	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
605	24.04028	Đỗ Huy Hoàng	Nam	25/03/1998	Lâm Đồng	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
606	24.05618	Bùi Mạnh Hùng	Nam	20/12/1994	Bình Phước	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	Bệnh viện Thống Nhất
607	24.02324	Phạm Nguyễn Viết Hưng	Nam	11/02/1996	Quảng Nam	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
608	24.04376	Vưu Thành Hưng	Nam	10/10/2995	Bình Thuận	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	Bệnh viện Quốc tế Minh Anh
609	24.04434	Bùi Đức Huy	Nam	07/01/1998	Cần Thơ	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
610	24.01722	Đào Ngọc Minh Huy	Nam	26/05/1999	Đà Nẵng	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
611	24.04071	Nguyễn Đình Huy	Nam	27/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
612	24.00896	Nguyễn Quốc Huy	Nam	25/03/1996	Quảng Ngãi	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
613	24.04949	Phạm Ngọc Huy	Nam	11/08/1996	Thái Bình	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
614	24.04328	Trần Nhật Huy	Nam	16/05/1998	Đà Nẵng	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
615	24.04435	Lưu Khang	Nam	15/04/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
616	24.01719	Phạm Duy Khánh	Nam	21/03/1999	Đắk Lắk	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
617	24.01913	Nguyễn Văn Khoa	Nam	07/11/1999	Lâm Đồng	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
618	24.01688	Nguyễn Anh Kiệt	Nam	19/03/1996	Quảng Nam	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
619	24.04455	Lương Bồi Kỳ	Nam	01/03/1998	Đồng Nai	Hoa	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
620	24.03372	Đặng Thái Lãnh	Nam	28/07/1999	Gia Lai	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
621	24.01984	Nguyễn Hoàng Ngọc Linh	Nữ	15/10/1997	Lâm Đồng	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
622	24.05392	Nguyễn Hữu Lĩnh	Nam	26/05/1999	Kiên Giang	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
623	24.05427	Phạm Thái Ngọc Long	Nam	02/06/1997	Gia Lai	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
624	24.04712	Phạm Văn Long	Nam	01/12/1997	Thái Bình	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
625	24.03157	Trương Xuân Long	Nam	21/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
626	24.01038	Hồ Duy Mỹ	Nam	03/03/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
627	24.00640	Nguyễn Ngọc Ngạn	Nam	24/07/1999	Đắk Lắk	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
628	24.01786	Cao Sinh Nguyên	Nam	18/08/1997	Đắk Lắk	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
629	24.04428	Võ Hữu Nguyên	Nam	23/09/1997	Lâm Đồng	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
630	24.05157	Dương Nguyễn Trọng Nhân	Nam	26/01/1998	Tiền Giang	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
631	24.01763	Giang Gia Phát	Nam	05/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
632	24.00311	Trương Tiến Phát	Nam	16/08/1993	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
633	24.03950	Nguyễn Văn Phú	Nam	24/01/1998	Đắk Lắk	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
634	24.04426	Bùi Hoàng Phúc	Nam	01/07/1994	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
635	24.05162	Nguyễn Huỳnh Phúc	Nam	24/11/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
636	24.03515	Trịnh Nguyễn Nam Phương	Nam	17/10/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
637	24.00481	Nguyễn Mạnh Quát	Nam	02/09/1996	Bình Thuận	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa khu vực La Gi - Bình Thuận
638	24.04950	Huỳnh Lê Minh Quốc	Nam	26/09/1998	Ninh Thuận	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
639	24.01427	Nguyễn Quang Sang	Nam	23/10/1996	Bắc Ninh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
640	24.00445	Huỳnh Minh Hải Sơn	Nam	28/05/1997	Tây Ninh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
641	24.05492	Lê Ngọc Sơn	Nam	04/11/1998	Thanh Hóa	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
642	24.05613	Trần Thế Thái	Nam	30/10/1994	Vĩnh Phúc	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
643	24.01797	Võ Đức Thắng	Nam	05/09/1997	An Giang	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
644	24.02706	Lê Lộc Thành	Nam	28/04/1997	Đắk Lắk	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh
645	24.05071	Lê Tiến Thành	Nam	26/05/2000	Long An	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
646	24.04324	Lộ Đạt Thành	Nam	08/07/1996	Ninh Thuận	Chăm	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
647	24.03777	Lê Cường Thạnh	Nam	09/12/2000	An Giang	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
648	24.04221	Nguyễn Tấn Thạo	Nam	25/09/1999	Đồng Nai	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
649	24.00767	Lý Vĩ Thiện	Nam	28/10/1999	Trà Vinh	Hoa	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
650	24.04483	Nguyễn Trần Thịnh	Nam	26/04/1997	Gia Lai	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
651	24.05513	Trần Quốc Thịnh	Nam	18/03/1999	Đồng Nai	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
652	24.02267	Lê Vũ Việt Tiến	Nam	14/04/1993	Tây Ninh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
653	24.04711	Lê Công Trứ	Nam	01/01/2000	Bình Định	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
654	24.01618	Nguyễn Hữu Trúc	Nam	08/02/1996	Quảng Nam	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
655	24.02444	Huỳnh Trần Trung	Nam	26/04/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
656	24.01286	Trần Văn Trung	Nam	06/05/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
657	24.03623	Huỳnh Thanh Tú	Nam	27/03/2024	Quảng Nam	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
658	24.03475	Lê Ngọc Tú	Nam	03/11/1997	Gia Lai	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
659	24.04635	Bùi Quốc Tuấn	Nam	26/03/1993	Nghệ An	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
660	24.01583	Nguyễn Lương Tùng	Nam	16/10/1999	Quảng Ngãi	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
661	24.00992	Nguyễn Đức Mạnh Vũ	Nam	19/03/1998	Nam Định	Kinh	Chấn thương chỉnh hình	Thi tuyển	
662	24.00294	Trần Thủ An	Nam	20/03/1993	Kiên Giang	Kinh	Ngoại - lồng ngực	Thi tuyển	
663	24.03373	Nguyễn Thành Đô	Nam	16/03/1997	Lâm Đồng	Kinh	Ngoại - lồng ngực	Thi tuyển	
664	24.04490	Nguyễn Hiếu Hữu	Nam	21/12/1997	Bình Định	Kinh	Ngoại - lồng ngực	Thi tuyển	
665	24.05438	Phạm Quốc Huy	Nam	03/08/1997	Khánh Hòa	Kinh	Ngoại - lồng ngực	Thi tuyển	
666	24.02120	Nguyễn Duy Khang	Nam	01/04/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại - lồng ngực	Thi tuyển	
667	24.05637	Đoàn Gia Khiêm	Nam	30/11/2000	Quảng Ngãi	Kinh	Ngoại - lồng ngực	Thi tuyển	
668	24.05161	Quách Văn Nguyên	Nam	19/02/2000	Cà Mau	Kinh	Ngoại - lồng ngực	Thi tuyển	
669	24.04213	Nguyễn Hồng Quốc	Nam	09/08/1999	Bình Định	Kinh	Ngoại - lồng ngực	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
670	24.00813	Nguyễn Quốc Thái	Nam	17/12/1997	Đồng Nai	Kinh	Ngoại - lồng ngực	Thi tuyển	
671	24.05239	Huynh Huu Thang	Nam	16/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại - lồng ngực	Thi tuyển	
672	24.01448	Vũ Lê Thuỳ Trang	Nữ	18/06/1996	Đồng Nai	Kinh	Ngoại - lồng ngực	Thi tuyển	
673	24.03409	Bùi Văn Minh Tuấn	Nam	26/01/1994	Đắk Lắk	Kinh	Ngoại - lồng ngực	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân dân Gia Định
674	24.02718	Lâm Kiến Tùng	Nam	09/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Ngoại - lồng ngực	Thi tuyển	
675	24.04249	Võ Minh Hải	Nam	02/10/1998	Đắk Lắk	Kinh	Ngoại - nhi	Thi tuyển	
676	24.05278	Lê Thị Yến Nhi	Nữ	16/02/1997	Long An	Kinh	Ngoại - nhi	Thi tuyển	
677	24.00874	Lâm Thị Bích Phượng	Nữ	30/10/1997	Đắk Lắk	Kinh	Ngoại - nhi	Thi tuyển	Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột - Đắk Lắk
678	24.01981	Nguyễn Thị Thâu Tiền	Nữ	01/06/1998	Đồng Tháp	Kinh	Ngoại - nhi	Thi tuyển	
679	24.00744	Lê Đức An	Nam	11/05/1997	Đồng Nai	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
680	24.02226	Hồ Hải Anh	Nam	30/07/1997	Nghệ An	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	Lữ đoàn 77, Quân khu 7
681	24.05271	Bùi Bảo Bằng	Nam	03/01/2000	Bình Dương	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
682	24.05333	Nguyễn Đình Chí	Nam	23/08/1998	Bình Định	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
683	24.01099	Nguyễn Mạnh Cường	Nam	18/03/1995	Nghệ An	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Thành phố Thủ đức
684	24.05169	Nguyễn Thị Ngọc Diệu	Nữ	31/07/2000	Cần Thơ	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
685	24.02577	Phạm Duy Đức	Nam	19/01/1998	Lâm Đồng	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
686	24.04015	Nguyễn Tuấn Dương	Nam	12/08/1999	Tuyên Quang	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
687	24.05042	Trần Anh Duy	Nam	17/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
688	24.00966	Võ Nguyễn Anh Hiển	Nam	08/12/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
689	24.01982	Dương Trung Hiếu	Nam	07/01/1999	Quảng Nam	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
690	24.03826	Lê Quang Nguyên Hiếu	Nam	03/03/1997	Đà Nẵng	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
691	24.02697	Hồ Sỹ Hoàng	Nam	09/08/1997	Quảng Trị	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
692	24.04500	Nguyễn Đại Hùng	Nam	19/08/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
693	24.05233	Nguyễn Văn Hữu	Nam	10/01/1995	Quảng Nam	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Thống Nhất
694	24.05395	Vũ Duy Huy	Nam	08/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
695	24.05127	Nguyễn Chí Huỳnh	Nam	09/04/2000	Kiên Giang	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
696	24.03661	Lê Cao Khải	Nam	02/10/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
697	24.05363	Phạm Đình Quốc Khải	Nam	22/06/1995	Đắk Lắk	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
698	24.05656	Lưu Nhật Khang	Nam	15/03/1996	Cà Mau	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
699	24.05416	Hồ Bá Khuyến	Nam	30/01/1998	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	Sở Y tế Bà Rịa - Vũng Tàu
700	24.05219	Võ Kim Long	Nam	13/11/2000	Long An	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
701	24.04068	Đỗ Trần Hoàng Minh	Nam	16/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
702	24.05373	Đinh Trung Nghĩa	Nam	31/10/1998	Đồng Nai	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
703	24.05011	Lê Ngọc Nghĩa	Nam	17/07/1998	Quảng Trị	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
704	24.04095	Nguyễn Văn Ngoan	Nam	25/12/1989	Tiền Giang	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	Trường Cao Đẳng Y Tế Tiền Giang
705	24.04684	Lê Trương Bảo Ngọc	Nam	08/09/1995	Cần Thơ	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
706	24.00244	Lê Hoàng Nhật Nguyên	Nam	01/09/1997	Đắk Lắk	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
707	24.00552	Lý Diễm Nhân	Nữ	29/10/1999	Bạc Liêu	Hoa	Ngoại khoa	Thi tuyển	
708	24.03647	Nguyễn Trí Nhân	Nam	02/03/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân dân Gia Định
709	24.01926	Nguyễn Trọng Nhân	Nam	14/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
710	24.05146	Phạm Ngô Minh Nhất	Nam	28/11/2000	Gia Lai	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
711	24.04558	Tô Minh Nhật	Nam	19/09/1998	Quảng Ngãi	Hoa	Ngoại khoa	Thi tuyển	
712	24.05256	Bành Ngọc Tuyết Như	Nữ	22/01/1998	An Giang	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
713	24.03517	Trần Văn Phi	Nam	09/07/1997	Nghệ An	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Thành phố Vinh
714	24.01211	Nhâm Lập Phong	Nam	20/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Ngoại khoa	Thi tuyển	
715	24.00356	Nguyễn Văn Phú	Nam	23/02/2000	Bình Dương	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
716	24.02485	Quách Tiểu Phụng	Nữ	04/10/1996	Gia Lai	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
717	24.04847	Nguyễn Quang Phước	Nam	11/05/2000	Kon Tum	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
718	24.00943	Nguyễn Minh Nguyên	Nam	25/02/1997	Cần Thơ	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
719	24.04293	Vũ Mạnh Quân	Nam	04/09/1997	Bình Phước	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Triều An
720	24.04801	Lê Văn Quang	Nam	26/08/2000	Lâm Đồng	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
721	24.01226	Hứa Sua	Nam	01/06/2000	Sóc Trăng	Hoa	Ngoại khoa	Thi tuyển	
722	24.01364	Phan Thị Thanh Tâm	Nữ	01/01/2000	Hà Tĩnh	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
723	24.00337	Lê Quang Thái	Nam	21/03/1999	Cần Thơ	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
724	24.02717	Phạm Thành Thái	Nam	03/02/2000	Phú Yên	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
725	24.04404	Trương Minh Thái	Nam	07/02/2000	Đồng Tháp	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
726	24.01959	Nguyễn Tài Thành	Nam	11/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
727	24.04879	Nguyễn Trí Thành	Nam	07/01/2000	Hải Dương	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
728	24.04965	Mai Xuân Thảo	Nam	28/10/1997	Bình Định	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
729	24.04861	Đặng Hoàng Thịnh	Nam	10/01/2000	Long An	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
730	24.04353	Hồ Ngọc Thịnh	Nam	21/12/1996	Quảng Ngãi	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
731	24.00751	Lê Hưng Thịnh	Nam	01/01/1996	Đồng Tháp	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
732	24.04138	Trần Kim Thơ	Nữ	23/05/1995	Tây Ninh	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
733	24.03360	Nguyễn Phước Thông	Nam	14/05/1995	Quảng Nam	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Đà Nẵng
734	24.02916	Trương Thành Thuận	Nam	05/08/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
735	24.04021	Phan Quang Tín	Nam	25/07/1999	Đà Nẵng	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
736	24.05292	Nguyễn Thành Trí	Nam	28/06/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
737	24.03054	Phạm Thị Việt Trinh	Nữ	04/06/1997	Sóc Trăng	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	Trường Đại học Trà Vinh
738	24.02302	Nguyễn Cảnh Trường	Nam	12/06/1997	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
739	24.05447	Trần Vũ Tuấn	Nam	22/12/1999	Bình Định	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
740	24.02878	Nguyễn Tấn Tùng	Nam	08/07/2000	Bình Định	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
741	24.02770	Nguyễn Đỗ Uyên	Nữ	30/05/1999	Đắk Lắk	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
742	24.04232	Tô Quốc Việt	Nam	10/07/1999	Kiên Giang	Khmer	Ngoại khoa	Thi tuyển	
743	24.03669	Đoàn Mạnh Tiến Vũ	Nam	04/10/1996	Ninh Thuận	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
744	24.01047	Nguyễn Hoàng Vũ	Nam	19/06/1999	Bình Thuận	Kinh	Ngoại khoa	Thi tuyển	
745	24.01727	Trần Tuấn Anh	Nam	26/05/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
746	24.01993	Nguyễn Hải Đăng	Nam	29/05/1996	Hậu Giang	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Quốc tế S.I.S Cần Thơ
747	24.02207	Bùi Thành Đồng	Nam	09/02/1999	Hòa Bình	Mường	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
748	24.04509	Nguyễn Phước Đức	Nam	04/12/1997	Vĩnh Long	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
749	24.04473	Võ Lý Minh Đức	Nam	28/01/1998	Quảng Trị	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị
750	24.05269	Nguyễn Trúc Hà	Nữ	13/08/2000	An Giang	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
751	24.04787	Nguyễn Phúc Hậu	Nam	19/03/1996	Bến Tre	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
752	24.04129	Nguyễn Minh Hiếu	Nam	08/11/1998	Đồng Tháp	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
753	24.00273	Nguyễn Hoàng Huy	Nam	19/08/1996	Đà Nẵng	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
754	24.05035	Trần Công Minh	Nam	20/08/1999	Tiền Giang	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
755	24.03499	Lê Thị Trúc Ngân	Nữ	20/08/1997	Ninh Thuận	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
756	24.05326	Nguyễn Đoàn Thành Nhân	Nam	05/07/1999	Đắk Lắk	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
757	24.04172	Nguyễn Anh Minh Nhựt	Nam	25/10/1999	Tiền Giang	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
758	24.05360	Trương Quang Ninh	Nam	11/05/1998	Đắk Lắk	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
759	24.01790	Nguyễn Rô Pin	Nam	30/08/1997	Phú Yên	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
760	24.01175	Lê Quang	Nam	22/10/1995	An Giang	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Trung Ương Cần Thơ
761	24.00268	Quách Tấn Tài	Nam	16/05/1997	Trà Vinh	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
762	24.05203	Võ Đức Tài	Nam	10/07/1996	Thừa Thiên Huế	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
763	24.01632	Phạm Hồng Thành	Nam	21/04/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
764	24.05433	Huỳnh Hữu Thịnh	Nam	12/07/1996	Bình Định	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
765	24.03485	Hồ Hải Triều	Nam	20/09/1999	Đắk Lắk	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
766	24.01246	Võ Hữu Tường	Nam	14/07/1998	Kiên Giang	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
767	24.03894	Nguyễn Trần Minh Tuyền	Nam	18/03/1999	Cần Thơ	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
768	24.05112	Nguyễn Tường Vân	Nữ	16/08/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
769	24.00330	Võ Công Tuấn Vũ	Nam	01/02/1993	Bến Tre	Kinh	Ngoại thần kinh - sọ não	Thi tuyển	
770	24.00822	Nguyễn Duy Anh	Nam	21/06/2000	Cần Thơ	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
771	24.04200	Vương Bửu Bửu	Nam	22/07/2000	Vĩnh Long	Hoa	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
772	24.00340	Vũ Thành Đạt	Nam	04/07/1997	Nam Định	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
773	24.00269	Thái Duy Đức	Nam	24/04/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
774	24.02722	Hồ Việt Dũng	Nam	27/06/1997	Nghệ An	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
775	24.01591	Trần Danh Dũng	Nam	25/01/1998	Đắk Nông	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
776	24.03551	Ngô Văn Giang	Nam	19/02/1996	Đắk Lắk	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
777	24.03120	Hoàng Thanh Hải	Nam	21/06/1996	Đắk Lắk	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hoà
778	24.02446	Nguyễn Trung Hậu	Nam	16/02/1999	Kiên Giang	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
779	24.04893	Nguyễn Văn Kỳ Hiên	Nam	24/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
780	24.05480	Nguyễn Đỗ Huy Hoàng	Nam	01/08/1998	Thanh Hóa	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	Bệnh viện Thống Nhất
781	24.01582	Nguyễn Trường Mạnh	Nam	07/01/1997	Đắk Lắk	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
782	24.01756	Nguyễn Phương Nam	Nam	01/03/1992	Bình Thuận	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
783	24.03855	Ngô Đình Nghĩa	Nam	11/01/1996	Thừa Thiên Huế	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
784	24.00433	Lê Trọng Vương Oanh	Nữ	17/08/1997	Gia Lai	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
785	24.00519	Trần Đức Phong	Nam	29/08/1995	Thái Bình	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Ngọc Minh
786	24.03062	Nguyễn Hữu Hoàng Quân	Nam	15/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
787	24.01835	Lê Thanh Sang	Nam	26/04/1997	Đắk Lắk	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
788	24.02534	Nguyễn Văn Sang	Nam	04/02/1996	Bạc Liêu	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
789	24.00299	Ngô Đắc Tài	Nam	12/09/1997	Tây Ninh	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
790	24.00826	Nguyễn Công Thành	Nam	04/02/2000	Cần Thơ	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
791	24.05193	Nguyễn Đức Thành	Nam	11/05/1999	Đồng Nai	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
792	24.05384	Nguyễn Thành Tiên	Nam	22/04/1998	Khánh Hòa	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
793	24.04658	Tô Hoài Tiến	Nam	21/04/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
794	24.05396	Nguyễn Trung Tín	Nam	21/02/1997	Ninh Thuận	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	Bệnh viện Thống Nhất
795	24.05683	Nguyễn Hoàng Minh Trung	Nam	21/04/1991	Bình Dương	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
796	24.00902	Trần Đình Tú	Nam	28/08/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
797	24.05665	Trần Quang Vinh	Nam	03/02/1992	Liên Bang Nga	Kinh	Ngoại thận và tiết niệu	Thi tuyển	
798	24.00894	Trần Gia An	Nữ	28/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Nhãn khoa	Thi tuyển	
799	24.01759	Đặng Phương Anh	Nữ	03/01/1999	Kiên Giang	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
800	24.04693	Hà Thị Quế Anh	Nữ	18/08/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Hùng Cường
801	24.04681	Hoàng Thị Vân Anh	Nữ	14/03/1997	Cần Thơ	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
802	24.05424	Phùng Hoàng Lan Anh	Nữ	31/01/1999	Lâm Đồng	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
803	24.02331	Lê Cao Bách	Nam	30/09/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
804	24.00222	Võ Văn Cường	Nam	13/03/1996	Kiên Giang	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
805	24.00198	Bùi Minh Danh	Nam	15/05/1995	Tiền Giang	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
806	24.05625	La Quốc Đạt	Nam	21/01/2000	Vĩnh Long	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
807	24.01314	Vũ Thị Diễm	Nữ	03/04/1995	Đắk Lắk	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
808	24.01637	Phạm Hùng Đức	Nam	06/01/1999	Thanh Hóa	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
809	24.05130	Bùi Tín Dũng	Nam	12/06/2000	Gia Lai	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
810	24.04405	Nguyễn Tấn Dũng	Nam	03/12/2000	Thừa Thiên Huế	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
811	24.02700	Mai Trường Duy	Nam	15/12/1999	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
812	24.02034	Nguyễn Bá Hoàng Gia	Nam	22/10/1997	Lâm Đồng	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Mắt Sài Gòn - Vinh - Nghệ An
813	24.00647	Phan Thị Thùy Giang	Nữ	17/08/1998	Lâm Đồng	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
814	24.03331	Hoàng Thúy Hải	Nữ	30/12/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Trung tâm Y tế Huyện Châu Đức
815	24.02132	Phạm Thị Phúc Hậu	Nữ	30/07/1990	Cần Thơ	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Quốc tế Phương Châu Cần Thơ
816	24.03232	Nguyễn Minh Hoàng	Nam	05/01/1996	Tiền Giang	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Mắt Việt Hàn - Công ty CP MSG Ngô Gia Tự
817	24.01805	Trần Thị Việt Hồng	Nữ	14/05/1999	Tiền Giang	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
818	24.04387	Mai Đào Gia Huy	Nam	27/01/1998	An Giang	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
819	24.00542	Nguyễn Song Huy	Nam	21/08/1999	Bến Tre	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
820	24.01131	Võ Quang Huy	Nam	20/11/1997	Đà Nẵng	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
821	24.01146	Nguyễn Lưu Thanh Huyền	Nữ	21/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
822	24.02920	Phạm Nguyễn Thuỳ Linh	Nữ	15/06/2000	Đắk Lắk	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột - Đắk Lắk
823	24.04951	Nguyễn Trọng Lộc	Nam	05/02/1974	Bình Định	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
824	24.05125	Nguyễn Văn Lực	Nam	06/03/1997	Cần Thơ	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
825	24.04815	Lê Minh	Nam	05/10/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Quận 1 - TP. HCM
826	24.04543	Nguyễn Công Minh	Nam	25/04/1992	Quảng Nam	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Trung tâm Y tế huyện Duy Xuyên - Quảng Nam
827	24.00646	Lê Nhật Nam	Nam	14/02/1979	Đồng Tháp	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Lê Văn Thịnh
828	24.02317	Hồ Mỹ Bảo Ngọc	Nữ	10/10/1992	Phú Yên	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Mắt Sài Gòn
829	24.00385	Lê Khánh Ngọc	Nữ	02/09/2000	Bến Tre	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
830	24.00338	Đoàn Tú Nhi	Nữ	05/01/1999	Quảng Ngãi	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Mắt Kỹ thuật Cao Quảng Ngãi
831	24.04109	Hoàng Ngọc Anh Nhi	Nữ	05/06/2000	Thừa Thiên Huế	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
832	24.04226	Trương Huệ Nhi	Nữ	12/12/1997	Thừa Thiên Huế	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Mắt Huế
833	24.01908	Lâm Huỳnh Như	Nữ	10/10/1999	An Giang	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
834	24.04591	Nguyễn Hoàng Thảo Như	Nam	01/05/1999	Đồng Nai	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
835	24.01565	Đỗ Phan Phương Quỳnh	Nữ	02/07/1993	Đồng Tháp	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
836	24.01066	Nguyễn Quốc Tài	Nam	30/03/1999	Bình Định	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
837	24.00610	Phan Minh Tài	Nam	10/08/1996	An Giang	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Bình Dân
838	24.00766	Nguyễn Văn Nhật Thành	Nam	02/05/1997	Đà Nẵng	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng
839	24.00360	Lưu Thi	Nữ	04/07/1993	Quảng Nam	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
840	24.01480	Phạm Chí Thiện	Nam	12/12/1998	Trà Vinh	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
841	24.03378	Nguyễn Tô Thanh Thúy	Nữ	17/03/1997	Đắk Lắk	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Hòa Bình
842	24.01254	Hồ Nguyễn Thanh Trà	Nữ	26/09/1999	Long An	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
843	24.03354	Bùi Bảo Trâm	Nữ	23/09/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
844	24.01011	Nguyễn Ngọc Huyền Trân	Nữ	28/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Lê Văn Thịnh
845	24.04826	Trần Quốc Trung	Nam	07/07/1999	Đồng Nai	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
846	24.04816	Nguyễn Ngọc Quang Trường	Nam	26/11/1999	Kiên Giang	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện mắt Nguyễn Hùng
847	24.03261	Bùi Văn Tuân	Nam	21/5/1999	Phú Yên	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Mắt Phú Yên
848	24.04188	Nguyễn Đỗ Minh Tuyên	Nam	11/11/1991	Lâm Đồng	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
849	24.01883	Đoàn Vũ Uẩn	Nam	12/10/1992	Đồng Nai	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Trung tâm Y tế huyện Nhơn Trạch - Đồng Nai
850	24.00549	Lê Thành Phương Uyên	Nữ	04/12/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Châu Thành - Nam Tân Uyên
851	24.05592	Trần Trịnh Mẫn Uyên	Nữ	03/07/1999	Quảng Nam	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
852	24.05084	Đoàn Thị Thanh Vi	Nữ	23/07/1992	An Giang	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
853	24.03949	Phạm Đình Vinh	Nam	15/10/2000	Bình Phước	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
854	24.03807	Trần Thảo Vy	Nữ	14/11/1998	Quảng Nam	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Mắt Quảng Nam
855	24.05062	Nguyễn Thị Kim Yến	Nữ	15/06/2000	Đắk Lắk	Kinh	Nhãn khoa	Thi tuyển	
856	24.01578	Trần Dương Thiên An	Nữ	01/02/1997	Long An	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
857	24.05478	Bùi Tú Anh	Nữ	11/12/2000	Phú Yên	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
858	24.00523	Khương Hồng Anh	Nữ	03/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
859	24.03993	Nguyễn Hoài Vân Anh	Nữ	22/11/2000	Đồng Nai	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
860	24.04823	Nguyễn Thị Kim Anh	Nữ	30/01/1999	Bình Thuận	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
861	24.04588	Nguyễn Thụy Đan Anh	Nữ	19/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
862	24.00449	Trần Đức Anh	Nam	28/04/1994	Bến Tre	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
863	24.03472	Trương Hoàng Tố Anh	Nữ	28/05/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	Bệnh viện An Bình
864	24.03078	Philip Leidan Lưu Bacarro	Nam	20/03/1999	Khánh Hòa	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
865	24.03935	Trương Văn Bằng	Nam	27/08/1998	Thanh Hóa	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
866	24.05036	Nguyễn Bích Cầm	Nữ	14/06/2000	Vĩnh Long	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
867	24.04994	Đặng Song Hoàng Bảo Châu	Nữ	17/09/1998	Long An	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
868	24.04733	Hoàng Ngọc Bảo Châu	Nữ	10/10/1997	Quảng Trị	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
869	24.04066	Lưu Minh Châu	Nữ	24/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
870	24.02398	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Nữ	09/11/1999	Phú Yên	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
871	24.04705	Vương Hà Bảo Châu	Nữ	01/01/1998	Khánh Hòa	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
872	24.05301	Nguyễn Thành Đại	Nam	10/02/1999	Bình Định	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
873	24.05631	Cổ Ngọc Đăng	Nam	28/10/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
874	24.05159	Phan Hải Đăng	Nam	27/04/2000	Quảng Ngãi	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
875	24.05646	Nguyễn Lê Thành Đạt	Nam	28/02/1999	Tây Ninh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
876	24.04917	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	16/03/2000	Bình Dương	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
877	24.04000	Nguyễn Văn Đạt	Nam	23/09/1998	Đà Nẵng	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
878	24.03871	Huỳnh Kim Điều	Nữ	12/10/1994	An Giang	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
879	24.01606	Đặng Huỳnh Bội Doanh	Nữ	16/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
880	24.03690	Hoàng Minh Đồng	Nam	06/04/1997	Thừa Thiên Huế	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
881	24.02001	Nguyễn Văn Ngọc Dư	Nam	02/08/1998	Bến Tre	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
882	24.04553	Trịnh Thị Ngọc Dung	Nữ	11/11/1996	Lâm Đồng	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
883	24.05611	Nguyễn Minh Dũng	Nam	28/11/1996	Quảng Ngãi	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
884	24.01267	Đỗ Nam Dương	Nam	05/06/1994	Đắk Nông	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
885	24.05106	Phạm Bảo Duy	Nam	29/04/2000	Bình Định	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
886	24.05255	Võ Thanh Duy	Nam	06/07/1999	Tiền Giang	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
887	24.02891	Nguyễn Thùy Minh Duyên	Nữ	25/01/1997	Đồng Nai	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
888	24.01318	Phạm Thùy Giang	Nữ	05/04/1998	Đắk Lắk	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
889	24.00605	Tô Hoàng Giang	Nam	25/08/2000	Lâm Đồng	Tày	Nhi khoa	Thi tuyển	
890	24.02677	Phạm Thị Hằng	Nữ	09/05/2000	Đắk Lắk	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
891	24.04673	Trần Doãn Hào	Nam	18/10/2000	Đồng Nai	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
892	24.03478	Nguyễn Đức Hậu	Nam	21/09/2000	Đồng Nai	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
893	24.01852	Đường Thị Hiền	Nữ	10/11/1999	Hà Tĩnh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
894	24.01394	Nguyễn Dương Thu Hiền	Nữ	24/03/1999	Bình Phước	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
895	24.01555	Nguyễn Thị Như Hiền	Nữ	21/09/1998	Đồng Nai	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
896	24.04992	Võ Thị Thục Hiền	Nữ	12/08/2000	Quảng Ngãi	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
897	24.03316	Đỗ Hiển	Nam	06/02/1994	Tiền Giang	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	Trung tâm Y tế huyện Chợ Gạo - Tiền Giang
898	24.04921	Lê Dương Hiếu	Nam	23/08/2000	Quảng Bình	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
899	24.04563	Nguyễn Thị Hạnh Hoa	Nữ	06/09/1997	Lâm Đồng	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Lê Văn Thịnh
900	24.05303	Nguyễn Tiến Hưng	Nam	23/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
901	24.05489	Trần Anh Huy	Nam	08/12/2000	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
902	24.00497	Lê Nguyên Khang	Nam	04/03/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
903	24.03957	Nguyễn Lê Minh Khoa	Nam	12/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
904	24.04722	Dương Hương Lan	Nữ	13/07/1999	Bắc Kạn	Tày	Nhi khoa	Thi tuyển	
905	24.01236	Hồ Thị Khánh Linh	Nữ	14/02/1997	Bình Định	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
906	24.02933	Hoàng Thị Mỹ Linh	Nữ	08/02/1997	Đắk Lắk	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột - Đắk Lắk
907	24.01721	Lê Hoàng Mỹ Linh	Nữ	13/07/2024	Bình Thuận	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
908	24.04855	Phan Quốc Linh	Nam	20/02/1998	Phú Yên	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
909	24.00535	Nguyễn Phước Lộc	Nam	29/08/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
910	24.02037	Phạm Thảo Ly	Nữ	05/09/2000	Đắk Lắk	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
911	24.04947	Hồng Hoàng Minh	Nam	29/06/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa quận Gò Vấp
912	24.04499	Nguyễn Ánh Minh	Nữ	19/08/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
913	24.04848	Nguyễn Thị Ngọc Minh	Nữ	09/11/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
914	24.05018	Phạm Ngọc Minh	Nữ	02/04/2000	Trà Vinh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
915	24.03082	Trần Hoàng Minh	Nam	20/01/1999	Long An	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
916	24.00612	Trần Khai Minh	Nam	03/05/1996	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Nhi khoa	Thi tuyển	
917	24.02950	Hoàng Thảo My	Nữ	15/08/1998	Đồng Tháp	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
918	24.01381	Nguyễn Thị Trà My	Nữ	28/06/1999	Quảng Ngãi	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
919	24.04252	Trần Hoàng My	Nữ	02/03/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
920	24.00363	Nguyễn Phương Nam	Nữ	22/03/1999	Hải Dương	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
921	24.01274	Lê Thị Phương Nga	Nữ	07/02/1994	Quảng Nam	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
922	24.05014	Lê Bình Phương Ngân	Nữ	08/01/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
923	24.04385	Võ Ngọc Kim Ngân	Nữ	28/01/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
924	24.03376	Huỳnh Lập Nghi	Nam	11/05/1999	Ninh Thuận	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
925	24.03386	Lê Nguyễn Đoan Nghi	Nữ	08/04/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
926	24.03944	Nguyễn Ngọc Vân Nghi	Nữ	09/06/1998	Đồng Tháp	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
927	24.04339	Lâm Văn Tín Nghĩa	Nam	06/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
928	24.00941	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	Nữ	24/02/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
929	24.03142	Nguyễn Lê Thái Nguyên	Nữ	12/12/1994	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
930	24.04880	Văn Sâm Nguyên	Nam	30/09/1997	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Nhi khoa	Thi tuyển	
931	24.04074	Lại Quang Nhân	Nam	03/08/1997	An Giang	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
932	24.03536	Phạm Tiến Nhật	Nam	09/03/1997	Đắk Lắk	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
933	24.02520	Lê Yến Nhi	Nữ	14/01/1998	Bạc Liêu	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
934	24.05337	Trương Thị Hồng Nhi	Nữ	16/06/2000	Tây Ninh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
935	24.01239	Dương Thị Hồng Nhung	Nữ	23/12/2000	Cần Thơ	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
936	24.05165	Lê Thị Thu Oanh	Nữ	09/08/1999	Hà Tĩnh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
937	24.00461	Trương Tấn Phát	Nam	06/08/1999	Long An	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
938	24.00648	Huỳnh Phú Phong	Nam	23/02/2000	Đắk Lắk	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
939	24.04449	Trang Hiền Phong	Nam	12/01/1998	Trà Vinh	Hoa	Nhi khoa	Thi tuyển	
940	24.00308	Trương Gia Phúc	Nữ	30/01/2000	Bình Thuận	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
941	24.05364	Nguyễn Mai Phương	Nữ	03/09/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
942	24.03341	Vũ Hà Phương	Nữ	25/07/1995	Hải Phòng	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
943	24.04785	Phùng Thị Kim Phường	Nữ	12/03/1998	Long An	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Quân dân Y Miền Đông
944	24.04813	Khổng Phạm Minh Quân	Nam	22/10/1997	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
945	24.00611	Lê Hồng Nhật Quang	Nam	13/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
946	24.04169	Trần Văn Quang	Nam	18/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
947	24.05104	Dương Kiến Quốc	Nam	17/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Nhi khoa	Thi tuyển	
948	24.04541	Phạm Nguyễn Ngọc Quyên	Nữ	11/06/2000	An Giang	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
949	24.04120	Phan Thị Thảo Quyên	Nữ	15/11/2000	Tiền Giang	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
950	24.03756	Trần Kim Quyên	Nữ	11/11/2000	Đồng Tháp	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
951	24.05614	Nguyễn Văn Quyết	Nam	04/12/1998	Nam Định	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
952	24.04029	Hiệp Sển	Nam	06/01/2000	Kiên Giang	Hoa	Nhi khoa	Thi tuyển	
953	24.04674	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Nữ	24/02/2000	Bình Định	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
954	24.04680	Lý Thọ Tân	Nam	03/01/1996	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Nhi khoa	Thi tuyển	
955	24.05230	Trương Ngọc Thắm	Nam	16/03/2000	Tiền Giang	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
956	24.04986	Hoàng Vũ Uyên Thanh	Nữ	18/10/1999	Lâm Đồng	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
957	24.01987	Trần Văn Thành	Nam	18/07/1995	Sóc Trăng	Hoa	Nhi khoa	Thi tuyển	
958	24.03091	Hồ Lê Hương Thảo	Nữ	22/01/1998	Đồng Tháp	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
959	24.05561	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	19/10/1999	Kiên Giang	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
960	24.03757	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	18/03/1993	Bến Tre	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
961	24.04654	Trần Thị Ngọc Thảo	Nữ	09/04/2000	Đồng Nai	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
962	24.01808	Lê Thị Huỳnh Thi	Nữ	25/02/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
963	24.04605	Bùi Trọng Thịnh	Nam	18/05/1999	Bình Định	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
964	24.05662	Nguyễn Bá Thịnh	Nam	01/12/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
965	24.04432	Nguyễn Trường Thịnh	Nam	18/04/2000	Bạc Liêu	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
966	24.02501	Nguyễn Hoàng Thông	Nam	02/07/1998	Tiền Giang	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
967	24.02656	Đặng Thị Anh Thư	Nữ	10/02/1996	Trà Vinh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	Trường Y Dược, Trường Đại học Trà Vinh
968	24.01114	Đỗ Hoài Anh Thư	Nữ	26/09/1999	Bình Định	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
969	24.04771	Lê Hiếu Anh Thư	Nữ	17/06/1991	Thừa Thiên Huế	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
970	24.04701	Nguyễn Hoàng Ngọc Thư	Nữ	18/07/2000	Quảng Ngãi	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
971	24.01681	Trương Lê Duy Thư	Nữ	08/05/1997	Thừa Thiên Huế	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
972	24.05229	Nguyễn Khắc Thuận	Nam	30/08/1996	Ninh Thuận	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
973	24.01972	Nguyễn Thị Bích Thuận	Nữ	27/11/2000	Đồng Tháp	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
974	24.03683	Võ Thiên Hoài Thương	Nữ	04/10/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
975	24.03543	Trần Thanh Trúc Thủy	Nữ	04/01/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
976	24.01611	Hồ Ngọc Thủy Tiên	Nữ	28/04/1997	Bình Thuận	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
977	24.05234	Bùi Minh Tiến	Nam	16/05/1999	Bến Tre	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
978	24.05025	Ong Kim Tiền	Nữ	31/03/2000	Kiên Giang	Hoa	Nhi khoa	Thi tuyển	
979	24.00895	Nguyễn Sơn Trà	Nam	28/10/1993	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
980	24.05031	Phạm Thị Phương Trân	Nữ	16/10/1999	Tiền Giang	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
981	24.04369	Cao Thị Phương Trang	Nữ	26/04/2000	Long An	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
982	24.04441	Hoàng Thị Kiều Trang	Nữ	01/01/1998	Phú Thọ	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
983	24.01440	Huỳnh Trang	Nữ	10/09/1995	Đồng Nai	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
984	24.00912	Lê Thị Trang	Nữ	03/09/1998	Hải Dương	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
985	24.01939	Ngô Trần Thùy Trang	Nữ	27/09/1998	Tây Ninh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
986	24.03794	Lê Đoàn Phương Trinh	Nữ	18/11/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
987	24.04401	Võ Thị Diễm Trúc	Nữ	10/06/1994	Vĩnh Long	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
988	24.04586	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	18/06/1988	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ
989	24.05621	Trần Anh Tuấn	Nam	09/01/1995	Đồng Nai	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	Trường Đại học Khoa học sức khỏe ĐHQG-HCM
990	24.02268	Đỗ Thị Ngọc Uyên	Nữ	06/10/1995	Bến Tre	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
991	24.04913	Lê Thảo Uyên	Nữ	26/09/1997	Bến Tre	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	Trung tâm Y tế Quận 1
992	24.00455	Võ Thị Ngọc Uyên	Nữ	15/08/1999	An Giang	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
993	24.01009	Tô Tường Vân	Nữ	19/09/1999	Long An	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
994	24.03074	Trần Văn Vi	Nam	09/05/1999	An Giang	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
995	24.05048	Nguyễn Quốc Việt	Nam	25/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
996	24.04804	Trần Quốc Việt	Nam	20/10/2000	Long An	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
997	24.04358	Nguyễn Quang Vinh	Nam	05/07/1996	Đồng Nai	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
998	24.05620	Lâm Trí Vĩnh	Nam	19/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
999	24.04224	Phan Thanh Vương	Nam	02/01/1998	Đà Nẵng	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
1000	24.01036	Mai Lê Lan Vy	Nữ	02/07/2000	Đồng Nai	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
1001	24.01572	Nguyễn Thị Khánh Vy	Nữ	25/05/1996	Bình Định	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
1002	24.04256	Võ Hoàng Phương Vy	Nữ	24/11/1998	Khánh Hòa	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
1003	24.02755	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Nữ	17/07/2000	Tiền Giang	Kinh	Nhi khoa	Thi tuyển	
1004	24.00178	Nguyễn Xuân Ái	Nữ	30/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1005	24.01513	Lê Thái An	Nữ	20/02/1999	Quảng Nam	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1006	24.00903	Nguyễn Tường An	Nữ	04/04/1996	Bình Thuận	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1007	24.05536	Trần Thanh An	Nữ	16/02/1999	Đồng Nai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1008	24.00659	Nguyễn Võ Hồng Ân	Nữ	07/09/1997	Lâm Đồng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1009	24.01554	Đinh Thị Trâm Anh	Nữ	26/03/1998	Lâm Đồng	Chứt	Da liễu	Thi tuyển	
1010	24.00502	Lương Vũ Quỳnh Anh	Nữ	07/09/1997	Bình Định	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1011	24.02140	Lưu Lê Quốc Anh	Nam	27/09/1997	Vĩnh Long	Hoa	Da liễu	Thi tuyển	
1012	24.05512	Ngô Đức Anh	Nam	02/10/1996	Khánh Hòa	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1013	24.02017	Ngươn Nhật Anh	Nữ	29/04/1998	Bạc Liêu	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1014	24.02854	Nguyễn Ngọc Hoàng Anh	Nữ	07/04/1996	Đắk Lắk	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1015	24.00911	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Nữ	24/09/1998	Thanh Hóa	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1016	24.04872	Phạm Lê Thục Anh	Nữ	01/05/2000	Đồng Nai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1017	24.04987	Trần Hồng Anh	Nữ	09/06/1992	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa Phú Đức
1018	24.05275	Trần Quế Anh	Nữ	01/04/2000	Lâm Đồng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1019	24.01528	Võ Phạm Phương Anh	Nữ	13/11/1999	Long An	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1020	24.04112	Phạm Thị Ngọc Ánh	Nữ	13/11/2000	Thái Bình	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1021	24.00462	Phạm Thị Ngọc Bích	Nữ	09/05/2000	Lâm Đồng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1022	24.04743	Đinh Nguyễn Khánh Châu	Nữ	31/05/1998	Sài Gòn	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1023	24.00305	Nguyễn Phương Chi	Nữ	20/12/1998	Tiền Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1024	24.05591	Võ Thị Chi	Nữ	20/04/1999	Đắk Lắk	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1025	24.01224	Hứa Nhật Hiếu Đan	Nữ	10/08/1998	Cà Mau	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1026	24.04663	Nguyễn Tiệp Đan	Nữ	06/05/1998	Đắk Lắk	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1027	24.03400	Nguyễn Thị Hồng Đào	Nữ	23/05/2000	Đắk Lắk	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1028	24.04356	Đào Thị Quốc Diễm	Nữ	26/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1029	24.04698	Võ Thị Thuý Diễm	Nữ	05/06/1990	Tiền Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1030	24.00261	Huỳnh Như Đợi	Nam	02/01/1996	Tiền Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1031	24.00907	Nguyễn Chu Ngọc Đức	Nam	27/12/1998	Nghệ An	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1032	24.04742	Nguyễn Lê Thuỳ Dung	Nữ	02/05/2000	Phú Yên	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1033	24.05251	Phan Thị Thuỳ Dương	Nữ	22/07/1994	Đồng Nai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1034	24.00529	Trần Nguyễn Thùy Dương	Nữ	24/12/1998	Tiền Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1035	24.00528	Nguyễn Quang Duy	Nam	05/01/1998	Long An	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1036	24.05523	Nguyễn Thanh Duy	Nam	28/02/1994	Quảng Nam	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1037	24.05543	Nguyễn Trần Anh Duy	Nam	28/12/1994	Tiền Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1038	24.05389	Phạm Trần Anh Duy	Nam	06/03/2000	Long An	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1039	24.03987	Trần Khương Duy	Nam	12/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1040	24.01560	Nguyễn Thị Cẩm Duyên	Nữ	10/09/1989	Hậu Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1041	24.05138	Nguyễn Châu Hà Giang	Nữ	02/02/1997	Tiền Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang
1042	24.04966	Trần Long Tuyền Giang	Nữ	25/02/1999	Đồng Nai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1043	24.03356	Nguyễn Ngọc Giàu	Nữ	01/10/1998	Bạc Liêu	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	Trung tâm Y tế Thành Phố Bạc Liêu
1044	24.00196	Huỳnh Thị Ngọc Hạ	Nữ	25/11/1998	Đắk Lắk	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1045	24.01697	Đinh Gia Hân	Nữ	22/05/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1046	24.00163	Lê Nguyễn Gia Hân	Nữ	22/07/2000	Cần Thơ	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1047	24.05666	Nguyễn Xuân Hãn	Nam	14/07/1998	Đồng Nai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1048	24.04316	Nguyễn Như Hảo	Nữ	19/10/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1049	24.03708	Phạm Phúc Hậu	Nữ	07/10/1999	Kiên Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1050	24.00532	Phạm Ngọc Hiếu	Nam	23/01/1996	Lâm Đồng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1051	24.03267	Nguyễn Thị Kim Hoà	Nữ	16/09/1999	Đắk Lắk	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1052	24.01898	Đỗ Hoàng	Nam	19/08/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1053	24.02305	Lâm Tuyết Huệ	Nữ	02/02/1995	Vĩnh Long	Hoa	Da liễu	Thi tuyển	
1054	24.00501	Trần Bảo Nhật Hưng	Nam	20/11/1998	Bình Dương	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1055	24.02738	Tạ Thị Thanh Hương	Nữ	07/05/1999	Kiên Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1056	24.00458	Đoàn Đình Huy	Nam	02/07/1996	Đà Nẵng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1057	24.03379	Lê Văn Huy	Nam	10/06/1999	Đà Nẵng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1058	24.00977	Nguyễn Hoàng Minh Huy	Nam	15/05/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1059	24.02349	Nguyễn Hoàng Thu Huyền	Nữ	03/05/1997	Đắk Lắk	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1060	24.00493	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	20/01/1999	Đắk Lắk	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1061	24.02402	Thái Khánh Huyền	Nữ	22/07/1999	An Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1062	24.04043	Tô Hoàng Khánh	Nam	09/08/1997	Đồng Tháp	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1063	24.04871	Đỗ Đăng Khoa	Nam	20/02/1999	Bình Thuận	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1064	24.04331	Đoàn Trần Đăng Khoa	Nam	14/09/1998	Tây Ninh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1065	24.01820	Dương Thị Mỹ Linh	Nữ	08/08/1997	Quảng Bình	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1066	24.04431	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Nữ	23-03-1993	Hà Tĩnh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1067	24.01990	Nguyễn Thị Nhật Linh	Nữ	12/01/1998	Bình Thuận	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Tân Hưng
1068	24.02340	Phạm Ngọc Phương Linh	Nữ	14/10/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1069	24.04123	Lê Thị My Ly	Nữ	01/04/1999	Đắk Lắk	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1070	24.05327	Huỳnh Thị Kim Mạnh	Nữ	22/10/1996	Cần Thơ	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1071	24.05170	Nguyễn Thị Quỳnh Mi	Nữ	29/11/1991	Gia Lai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1072	24.02050	Nguyễn Hoàng Trà My	Nữ	10/04/1999	Đồng Tháp	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1073	24.04446	Nguyễn Thảo Ngân	Nữ	09/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1074	24.00632	Trần Đại Nghĩa	Nam	25/01/1999	Cần Thơ	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1075	24.01010	Đặng Thị Ngọc	Nữ	29/07/1997	Thanh Hóa	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1076	24.03538	Lê Thị Minh Ngọc	Nữ	01/03/1995	Hậu Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1077	24.05185	Phạm Quỳnh Ngọc	Nữ	11/04/2000	Đồng Nai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1078	24.00354	Đặng Thảo Nguyên	Nữ	31/08/1998	Sóc Trăng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1079	24.04736	Đào Thị Thảo Nguyên	Nữ	10/03/1995	Cà Mau	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1080	24.05497	Lê Thị Thảo Nguyên	Nữ	07/10/2000	Bình Phước	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1081	24.01493	Phan Nhật Thảo Nguyên	Nữ	11/02/1995	Long An	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1082	24.01530	Lê Thành Nhật	Nam	12/01/1999	Quảng Trị	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1083	24.05201	Trần Viết Nhật	Nam	19/08/1996	Bình Thuận	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1084	24.00520	Nguyễn Thị Tiên Nhi	Nữ	22/03/1998	Kiên Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1085	24.01395	Trần Huỳnh Thiên Nhi	Nữ	02/10/1997	Bình Thuận	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1086	24.04611	Vũ Quỳnh Như	Nữ	08/11/1997	Bình Phước	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1087	24.00720	Lê Thị Nhung	Nữ	10/06/1995	Hà Tĩnh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1088	24.03419	Vũ Kim Nhung	Nữ	23/10/1991	Lâm Đồng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1089	24.03750	Bùi Hồ Ngọc Oanh	Nữ	16/10/1999	Cần Thơ	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	Bệnh viện An Bình
1090	24.00214	Nguyễn Duyên Phát	Nam	27/07/1996	Kiên Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1091	24.01645	Nguyễn Lê Hoàng Phi	Nam	20/06/1998	Đồng Tháp	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1092	24.03103	Danh Ngọc Phú	Nam	30/05/1990	Kiên Giang	Khmer	Da liễu	Thi tuyển	
1093	24.01298	Trịnh Ngọc Phụng	Nữ	15/07/1997	Sóc Trăng	Hoa	Da liễu	Thi tuyển	
1094	24.05240	Nguyễn Hà Thanh Phương	Nữ	03/11/1995	Ninh Thuận	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1095	24.00558	Nguyễn Ngọc Đông Phương	Nữ	10/11/1992	Tiền Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1096	24.04017	Trần Hồ Minh Phương	Nữ	11/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1097	24.05524	Nguyễn Đoàn Minh Quân	Nam	03/12/2000	An Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1098	24.01626	Nguyễn Thanh Quân	Nam	01/01/1997	Đồng Nai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1099	24.05020	Nguyễn Ngọc Quang	Nam	20/08/1974	Hải Dương	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1100	24.03594	Nguyễn Nhựt Quang	Nam	03/02/1998	Bạc Liêu	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1101	24.03873	Lê Thị Nguyệt Quế	Nữ	31/3/2000	Bình Dương	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1102	24.01313	Nguyễn Thị Thủy Quyên	Nữ	18/09/1998	Nghệ An	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1103	24.04642	Vương Quốc Quyền	Nam	15/01/1997	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Da liễu	Thi tuyển	
1104	24.02009	Đoàn Duy Ngọc Tâm	Nam	06/12/1997	Tiền Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1105	24.00200	Lê Nguyễn Hiếu Thanh	Nam	14/06/1997	Đồng Tháp	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1106	24.04480	Lương Thị Phương Thanh	Nữ	01/04/1999	Quảng Nam	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Minh Thiện - Quảng Nam
1107	24.04422	Nguyễn Phương Thanh	Nữ	22/03/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1108	24.05476	Đặng Phương Thảo	Nữ	05/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1109	24.01477	Huỳnh Thị Thanh Thảo	Nữ	06/03/1997	Trà Vinh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1110	24.02671	Nguyễn Thanh Thảo	Nữ	27/01/1997	Gia Lai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1111	24.05528	Trần Thị Phương Thảo	Nữ	28/06/1988	Đồng Nai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1112	24.02122	Võ Thanh Thảo	Nữ	29/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1113	24.03194	Lê Thị Thiện	Nữ	10/04/1997	Bình Định	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1114	24.05016	Nguyễn Chí Thiện	Nam	07/08/1998	Long An	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1115	24.05105	Nguyễn Quốc Thiện	Nam	02/09/2000	Bến Tre	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1116	24.03407	Lê Quang Thịnh	Nam	30/09/1994	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Tân Hưng

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1117	24.05410	Huỳnh Nguyễn Minh Thư	Nữ	07/03/2000	An Giang	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1118	24.01689	Lê Huy Thư	Nữ	15/07/1994	Thừa Thiên Huế	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1119	24.04767	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Nữ	31/05/1999	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1120	24.01836	Nguyễn Phạm Anh Thư	Nữ	27/04/1999	Bình Định	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1121	24.04964	Nguyễn Thị Hoàng Thư	Nữ	04/08/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1122	24.03182	Phạm Nguyễn Anh Thư	Nữ	20/12/2000	Quảng Ngãi	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1123	24.05080	Trần Thị Minh Thư	Nữ	26/04/1995	Bến Tre	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1124	24.05119	Nguyễn Đỗ Xuân Thương	Nữ	13/11/1999	Quảng Ngãi	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1125	24.05511	Lâm Ngọc Thuỳ	Nữ	1/9/1996	Lâm Đồng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1126	24.03595	Nguyễn Thị Thùy	Nữ	06/11/1999	Lâm Đồng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1127	24.01331	Đỗ Nguyễn Thu Thủy	Nữ	03/09/1997	Bình Định	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1128	24.04859	Hoàng Phan Cát Tiên	Nữ	27/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1129	24.01017	Võ Thị Cẩm Tiên	Nữ	27/04/1998	Phú Yên	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1130	24.01233	Đoàn Ngọc Trâm	Nữ	09/04/1999	Đắk Lắk	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1131	24.01390	Trần Quỳnh Trâm	Nữ	30/08/1999	Đồng Nai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1132	24.05466	Đặng Vũ Bảo Trân	Nữ	26/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1133	24.05098	Phan Nguyễn Bảo Trân	Nữ	05/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1134	24.01506	Đào Phương Trang	Nữ	06/11/1996	Lâm Đồng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1135	24.04731	Lê Trần Thuỳ Trang	Nữ	12/12/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1136	24.02361	Phạm Nguyễn Phương Trang	Nữ	02/11/1994	Bình Thuận	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1137	24.01291	Trần Thị Huyền Trang	Nữ	05/07/1997	Lâm Đồng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1138	24.04521	Trần Thị Quỳnh Trang	Nữ	18/06/1997	Thừa Thiên Huế	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
1139	24.04817	Trần Thu Trang	Nữ	30/07/1999	Đồng Nai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1140	24.00253	Trịnh Thị Thuỳ Trang	Nữ	01/07/1999	Gia Lai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1141	24.02567	Trần Nguyễn Anh Trúc	Nữ	09/09/1999	Bình Định	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1142	24.02355	Hoàng Đông Trung	Nam	08/01/1995	Lâm Đồng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1143	24.04963	Huỳnh Minh Trường	Nam	22/04/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1144	24.05403	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Nữ	01/01/1999	Bến Tre	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1145	24.02954	Huỳnh Thanh Tuấn	Nam	10/11/1992	Cà Mau	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1146	24.03635	Trần Ngọc Tùng	Nam	25/12/1998	Gia Lai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1147	24.02516	Hoàng Châu Kim Tuyền	Nữ	16/04/2000	Quảng Nam	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1148	24.02502	Nguyễn Thanh Tuyền	Nữ	05/11/1995	Trà Vinh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1149	24.04716	Lê Duy Uyên	Nữ	04/01/2000	Bình Dương	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1150	24.04510	Lê Thị Mỹ Uyên	Nữ	01/08/1996	Đắk Nông	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1151	24.04932	Lê Thị Thảo Uyên	Nữ	23/04/1999	Đắk Lắk	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1152	24.04271	Nguyễn Lê Phương Uyên	Nữ	20/02/1996	Đồng Nai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1153	24.03817	Lê Ngọc Hải Vân	Nữ	09/01/2000	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1154	24.04498	Nguyễn Trần Thanh Vân	Nữ	08/11/1993	Bạc Liêu	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1155	24.03862	Nguyễn Thuý Vi	Nữ	24/09/1998	Cần Thơ	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1156	24.01549	Đỗ Đình Thảo Vy	Nữ	07/01/1997	Đồng Nai	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1157	24.02647	Lê Nguyễn Tường Vy	Nữ	28/09/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1158	24.04628	Nguyễn Lương Nữ Uyên Vy	Nữ	30/08/1994	Lâm Đồng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	Bệnh viện Thống Nhất
1159	24.03471	Bùi Thanh Xuân	Nữ	07/03/2000	Đà Nẵng	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1160	24.01371	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	28/04/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1161	24.01581	Hoàng Thị Hải Yến	Nữ	20/01/1998	Bình Phước	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1162	24.01809	Lê Thị Ngọc Yến	Nữ	30/03/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Da liễu	Thi tuyển	
1163	24.04118	Nguyễn Thanh Huy	Nam	14/11/2000	An Giang	Kinh	Huyết học và truyền máu	Thi tuyển	
1164	24.02804	Nguyễn Ý Ngọc	Nữ	25/05/1989	Bến Tre	Kinh	Huyết học và truyền máu	Thi tuyển	
1165	24.01034	Mông Thị Kiều Trúc	Nữ	20/11/1993	Lâm Đồng	Nùng	Huyết học và truyền máu	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Quốc tế Becamex
1166	24.05259	Xà Phúc An	Nam	14/03/1998	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Lão khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Thân Dân
1167	24.05133	Mai Diệp Trúc Anh	Nữ	15/11/2000	Đồng Nai	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1168	24.04864	Phan Kỳ Anh	Nam	12/08/1997	Đồng Tháp	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1169	24.04175	Thái Nguyễn Nhất Anh	Nữ	20/06/2000	Bình Phước	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1170	24.04899	Trần Bảo Anh	Nam	06/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1171	24.05137	Vũ Đình Anh	Nam	31/08/2000	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1172	24.04529	Tăng Xuân Bách	Nam	18/11/1995	Cần Thơ	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Quốc tế S.I.S Cần Thơ
1173	24.05486	Nguyễn Thị Hải Bình	Nữ	08/01/1985	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
1174	24.01237	Quách Quan Bửu	Nam	02/05/1997	Bạc Liêu	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1175	24.02931	Trần Thị Hồng Cẩm	Nữ	30/05/1997	Lâm Đồng	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1176	24.00210	Trương Ngọc Châu	Nữ	02/09/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1177	24.04176	Phạm Công Danh	Nam	30/03/1998	Đồng Nai	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1178	24.00630	Văng Minh Trúc Đào	Nữ	06/05/1999	Trà Vinh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1179	24.00602	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Nữ	11/03/1997	Bình Thuận	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1180	24.04696	Đỗ Việt Dũng	Nam	18/12/1994	Thanh Hóa	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Thống Nhất
1181	24.01564	Nguyễn Việt Dũng	Nam	20/07/1991	Hòa Bình	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1182	24.00513	Phạm Quốc Dũng	Nam	24/06/1995	Đồng Nai	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1183	24.02250	Trần Quốc Dũng	Nam	30/06/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1184	24.00658	Trần Trí Dũng	Nam	31/01/1996	Gia Lai	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1185	24.01357	Nguyễn Đức Dương	Nam	20/10/1996	Đắk Lắk	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1186	24.02829	Bùi Khánh Duy	Nam	28/04/1997	Đắk Lắk	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1187	24.04788	Đặng Trần Thanh Duy	Nam	22/05/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1188	24.05090	Đỗ Thị Duyên	Nữ	24/06/1998	Hà Nam	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1189	24.03439	Cao Văn Hải	Nam	16/04/1996	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Quận 1 - TP. HCM
1190	24.01524	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Nữ	06/04/1986	Đắk Lắk	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1191	24.04430	Vũ Thị Hằng	Nữ	14/11/1995	Thanh Hóa	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1192	24.01380	Cao Thị Hạnh	Nữ	01/04/1995	Đắk Lắk	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Thống Nhất
1193	24.04800	Lê Thị Tuyết Hạnh	Nữ	16/08/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1194	24.03052	Bùi Thị Như Hiền	Nữ	31/08/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Bệnh viện An Bình
1195	24.04195	Huỳnh Hữu T Họ	Nam	11/07/1996	Bạc Liêu	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1196	24.03709	Phạm Thị Thu Hồng	Nữ	24/06/1998	Bình Dương	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1197	24.02282	Nguyễn Đinh Hùng	Nam	24/04/1994	Đồng Nai	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu
1198	24.02967	Lâm Bửu Hưng	Nam	22/04/1998	Bạc Liêu	Hoa	Lão khoa	Thi tuyển	
1199	24.01279	Trần Ngọc Hoài Hương	Nữ	24/11/1997	Đắk Lắk	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân Ái
1200	24.03921	Đoàn Quang Huy	Nam	22/01/1997	Bình Dương	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1201	24.03070	Nguyễn Đức Huy	Nam	01/10/1997	Bình Phước	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1202	24.04149	Nguyễn Văn Huy	Nam	23/04/1995	Tiền Giang	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1203	24.02531	Phạm Đức Huy	Nam	18/02/1997	Long An	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1204	24.04747	Lê Mai Khánh Huyền	Nữ	12/06/1997	Đắk Lắk	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1205	24.04830	Châu Quốc Khánh	Nam	01/01/1994	Hậu Giang	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Thống Nhất
1206	24.04134	Nguyễn Thị Vân Khánh	Nữ	21/10/1998	Trà Vinh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1207	24.01308	Nguyễn Võ Đăng Khoa	Nữ	30/04/2000	An Giang	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1208	24.00478	Võ Tuấn Kiệt	Nam	19/08/1999	Đắk Lắk	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1209	24.01412	Nguyễn Thị Lan	Nữ	26/06/1998	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1210	24.04203	Nguyễn Hữu Lễ	Nam	03/01/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1211	24.00174	Nguyễn Vũ Linh	Nam	26/06/1999	An Giang	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1212	24.02495	Cao Phan Thể My	Nữ	13/05/1994	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa Tiêu Hóa Việt
1213	24.04191	Phùng Thảo My	Nữ	11/08/1996	Gia Lai	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Thống Nhất
1214	24.00665	Trần Hoài Nam	Nam	21/01/1994	An Giang	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1215	24.03556	Trương Hải Nam	Nam	10/12/1997	Tây Ninh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1216	24.04840	Phan Hữu Ngân	Nam	15/05/1997	Bình Định	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1217	24.03134	Dương Thị Ngọc	Nữ	17/11/1998	Hà Nam	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1218	24.05590	Nguyễn Thị Tiểu Ngọc	Nữ	01/04/1998	Hà Tĩnh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1219	24.05257	Phan Trần Bích Ngọc	Nữ	22/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Thân Dân
1220	24.04060	Phan Trung Nguyên	Nam	06/07/1995	Bến Tre	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Lê Văn Thịnh

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1221	24.04629	Huỳnh Danh Nhân	Nam	11/04/1997	Đồng Tháp	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1222	24.00499	Nguyễn Hữu Thành Nhân	Nam	12/11/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1223	24.00935	Võ Minh Hiếu Nhân	Nam	19/07/1998	Đồng Tháp	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1224	24.02639	Phạm Duy Nhật	Nam	07/10/1994	Cà Mau	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Bệnh viện An Bình
1225	24.05135	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nữ	10/10/1998	Đồng Tháp	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1226	24.03350	Nguyễn Đoàn Hải Ninh	Nam	16/06/1998	An Giang	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1227	24.00443	Lê Thị Kim Oanh	Nữ	10/08/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1228	24.01235	Lê Hoàng Phúc	Nam	11/10/1997	Vĩnh Long	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Trung tâm Y tế Thành phố Vĩnh Long
1229	24.00651	Trần Như Phúc	Nữ	10/02/1995	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1230	24.05439	Nguyễn Hoàng Nguyên Phương	Nữ	08/04/1998	Ninh Thuận	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1231	24.04216	Nguyễn Thị Thanh Phương	Nữ	30/04/1994	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1232	24.05349	Trần Thị Ngọc Quyền	Nữ	20/04/1997	Long An	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1233	24.00309	Phạm Hương Quỳnh	Nữ	20/04/1989	Hải Phòng	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1234	24.03114	Võ Thế Tài	Nam	02/07/1999	Long An	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1235	24.04452	Đỗ Trung Thắng	Nam	25/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1236	24.03063	Quách Thị Thảo	Nữ	11/02/1996	Bạc Liêu	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1237	24.04797	Đinh Lê Thiêm	Nam	01/09/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1238	24.00396	Nguyễn Quốc Thịnh	Nam	28/01/1998	Gia Lai	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1239	24.01875	Trần Quang Thịnh	Nam	02/07/1997	Kon Tum	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1240	24.01534	Lê Thị Nguyên Thư	Nữ	07/04/1998	Thừa Thiên Huế	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1241	24.05180	Phan Thị Minh Thuý	Nữ	02/06/1997	Đà Nẵng	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1242	24.04956	Dương Thị Hồng Thùy	Nữ	03/05/1995	Long An	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1243	24.01840	Nguyễn Quốc Thụy	Nam	21/09/1995	Bình Thuận	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1244	24.00486	Trần Đức Tiến	Nam	14/10/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1245	24.05398	Phạm Huy Tín	Nam	11/05/1998	An Giang	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1246	24.04560	Cao Hoàng Bảo Trâm	Nữ	05/12/1998	Lâm Đồng	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1247	24.05139	Lý Tố Trinh	Nữ	01/05/1999	Bạc Liêu	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1248	24.04960	Nguyễn Tú Trinh	Nữ	15/12/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1249	24.05510	Dương Quốc Trọng	Nam	09/01/2000	An Giang	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1250	24.01337	Nguyễn Đắc Tuấn	Nam	10/08/1995	Đồng Nai	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Việt Hương chi nhánh Tân Phú
1251	24.03168	Trần Thị Nhật Tuyết	Nữ	03/09/1996	Quảng Ngãi	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1252	24.01858	Nguyễn Tường Vân	Nữ	21/09/1998	An Giang	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1253	24.05353	Mai Đức Vinh	Nam	08/01/1997	Đồng Nai	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1254	24.00245	Võ Phạm Tường Vy	Nữ	01/09/1994	Tây Ninh	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1255	24.02107	Nguyễn Phương Quỳnh Xuân	Nữ	22/01/1997	Ninh Thuận	Kinh	Lão khoa	Thi tuyển	
1256	24.04436	Phạm Thị Mỹ A	Nữ	20/03/1997	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Quận 6 - TP. HCM
1257	24.01598	Đoàn Thị Thuý An	Nữ	19/11/1994	Kiên Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang
1258	24.03101	Nguyễn Nhật An	Nam	26/03/1997	Bến Tre	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Nguyễn Trãi
1259	24.04954	Phạm Duy Minh An	Nữ	07/03/1997	Tiền Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1260	24.01889	Lưu Tuyết Ân	Nữ	19/09/1998	Kiên Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1261	24.02072	Nguyễn Trường Ân	Nam	30/11/1994	Tiền Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang
1262	24.04003	Bùi Hoàng Kỳ Anh	Nam	11/07/1995	Tiền Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1263	24.00727	Đào Ngọc Anh	Nam	01/02/1995	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hoà
1264	24.04454	Huỳnh Lý Vân Anh	Nữ	01/01/2000	Vĩnh Long	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1265	24.05385	Mai Hoàng Anh	Nam	05/11/2000	Thanh Hóa	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1266	24.04689	Nguyễn Đông Anh	Nam	07/01/1999	Cà Mau	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1267	24.03964	Nguyễn Phạm Duy Anh	Nam	20/09/2000	Vĩnh Long	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1268	24.04910	Nguyễn Tường Anh	Nam	09/11/1995	Tiền Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1269	24.05651	Phạm Đình Thanh Anh	Nữ	27/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1270	24.02824	Phạm Thị Thục Anh	Nữ	16/09/1996	Quảng Ngãi	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1271	24.00463	Trần Tuấn Anh	Nam	02/12/1999	Trà Vinh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Trà Vinh
1272	24.00216	Võ Thị Phương Anh	Nữ	13/08/1999	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1273	24.05518	Đoàn Việt Bắc	Nam	09/09/1997	Bạc Liêu	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1274	24.04639	Trang Bách	Nam	10/07/1997	Đồng Nai	Hoa	Nội khoa	Thi tuyển	
1275	24.05183	Ngô Võ Hoài Bảo	Nam	06/06/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1276	24.02626	Dương Thúy Bình	Nữ	02/07/1995	Cà Mau	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1277	24.03496	Huỳnh Vũ Bình	Nam	26/09/1999	Bến Tre	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1278	24.05529	Nguyễn Thanh Bình	Nam	28/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1279	24.05113	Nguyễn Thị Bình	Nữ	28/07/1999	Bình Định	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1280	24.00504	Trần Thanh Bình	Nam	23/10/1999	Bình Định	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1281	24.01008	Võ Tấn Bình	Nam	16/03/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1282	24.00621	Lê Hoàng Ca	Nam	06/01/1994	Sóc Trăng	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ
1283	24.01297	Nguyễn Thị Phương Chinh	Nữ	22/05/1995	Bến Tre	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1284	24.03698	Nguyễn Thị Huỳnh Chung	Nữ	08/09/1996	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1285	24.00723	Bùi Chí Công	Nam	05/05/1999	Sóc Trăng	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1286	24.04852	Trần Hữu Danh	Nam	03/12/1996	Cần Thơ	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1287	24.04255	Phan Thị Kim Đào	Nữ	12/09/2000	Bình Thuận	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1288	24.04918	Nguyễn Danh Đạt	Nam	04/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1289	24.04626	Nguyễn Tấn Đạt	Nam	29/09/1997	Đồng Tháp	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1290	24.01174	Võ Bá Di	Nam	30/08/2000	Vĩnh Long	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1291	24.00510	Tạ Hồ Minh Đông	Nam	06/12/1995	Bình Định	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1292	24.01062	Phan Đình Dự	Nam	09/08/1997	An Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1293	24.01063	Nguyễn Minh Đức	Nam	16/06/1997	Cần Thơ	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1294	24.04652	Tôn Nữ Quỳnh Dung	Nữ	23/12/1995	Thừa Thiên Huế	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Nguyễn Tri Phương
1295	24.02871	Nguyễn Tấn Dũng	Nam	31/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1296	24.02022	Phạm Phú Dương	Nam	22/11/1998	Hà Nam	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1297	24.03580	Hồ Thanh Duy	Nam	09/12/1998	Tây Ninh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1298	24.04666	Nguyễn Hữu Đức Duy	Nam	03/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1299	24.02113	Nguyễn Thị Hồng Duyên	Nữ	06/05/1997	Quảng Ngãi	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1300	24.02990	Phan Ngọc Kim Duyên	Nữ	03/05/1997	Bình Dương	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1301	24.03774	Võ Thị Mỷ Duyên	Nữ	01/01/1996	Đồng Tháp	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1302	24.00298	Nguyễn Thị Kiên Giang	Nữ	18/09/1994	Cần Thơ	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1303	24.05069	Trần Thanh Giang	Nam	02/01/2000	Bình Dương	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1304	24.05305	Trần Thu Hà	Nữ	09/05/1998	Vĩnh Phúc	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1305	24.00681	Lê Nguyễn Đình Hải	Nam	06/06/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
1306	24.00537	Nguyễn Ngọc Hải	Nam	11/10/1998	An Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1307	24.04488	Phạm Mai Hân	Nữ	31/10/1995	Tiền Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang
1308	24.04413	Mai Thị Minh Hằng	Nữ	27/04/1999	Ninh Thuận	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1309	24.05087	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nữ	11/02/1999	Long An	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1310	24.04167	Ngô Hồ Trọng Hiếu	Nam	18/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1311	24.05547	Tạ Minh Hiếu	Nam	25/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1312	24.04803	Trần Long Hồ	Nam	05/07/1996	Tiền Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân dân Gia Định
1313	24.00496	Võ Diệu Hoà	Nữ	12/09/1997	Bình Phước	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1314	24.04241	Cao Thiên Hương	Nữ	12/10/1999	Bình Định	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1315	24.01919	Lâm Lê Thanh Hương	Nữ	05/02/1998	Bạc Liêu	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1316	24.02885	Lê Nhật Huy	Nam	04/09/1998	Bình Thuận	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1317	24.01177	Lý Thành Huy	Nam	31/12/1996	Trà Vinh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh
1318	24.03798	Mạc Bảo Huy	Nam	26/08/1999	Bình Phước	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1319	24.04528	Trần Gia Huy	Nam	06/06/2000	Lâm Đồng	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1320	24.04215	Trần La Tuấn Huy	Nam	06/01/2000	Khánh Hòa	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1321	24.02771	Lê Thị Trang Huyền	Nữ	12/12/1998	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1322	24.02441	Nguyễn Ngọc Mai Huyền	Nữ	18/08/2000	Tiền Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1323	24.00250	Lê Văn Khải	Nam	25/06/1999	Quảng Nam	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1324	24.00173	Nguyễn Ngọc Khánh	Nam	04/05/1996	Ninh Thuận	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận
1325	24.04520	Phạm Khánh	Nam	10/11/1997	Vĩnh Long	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1326	24.00418	Trần Ngọc Khánh	Nam	12/01/1997	Đà Nẵng	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1327	24.05194	Đinh Toàn Khoa	Nam	27/07/2000	An Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1328	24.00424	Trần Ngọc Khởi	Nam	14/11/1997	Sóc Trăng	Hoa	Nội khoa	Thi tuyển	
1329	24.02551	Trương Tuấn Kiệt	Nam	05/05/1995	Đồng Nai	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1330	24.05155	Lê Thị Mỹ Kỳ	Nữ	21	An Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1331	24.04907	Phan Xuân Lai	Nam	15/03/1997	Bình Định	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1332	24.00924	Nguyễn Trần Nhật Lam	Nữ	11/10/1998	Bình Dương	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1333	24.01461	Nguyễn Hoàng Lâm	Nam	12/03/1994	Tiền Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang
1334	24.00189	Trần Thanh Liêm	Nam	14/02/1998	Bình Phước	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1335	24.04198	Hồ Mlô Thảo Linh	Nữ	01/01/2000	Đắk Lắk	Ê Đê	Nội khoa	Thi tuyển	
1336	24.05049	Lê Mỹ Linh	Nữ	25/01/2000	Bình Định	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1337	24.03634	Phạm Phương Linh	Nữ	20/12/1996	Hà Nội	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1338	24.00581	Thọ Trường Lĩnh	Nam	09/09/1996	Ninh Thuận	Chăm	Nội khoa	Thi tuyển	
1339	24.02276	Đặng Tố Loan	Nữ	02/04/1999	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1340	24.04289	Nguyễn Đức Lộc	Nam	08/11/1996	Quảng Nam	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Nguyễn Tri Phương
1341	24.02336	Trần Gia Lộc	Nam	16/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1342	24.00480	Nguyễn Huỳnh Long	Nam	24/10/1998	Bến Tre	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1343	24.03285	Nguyễn Thái Phi Long	Nam	20/04/1999	Đồng Nai	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1344	24.04665	Tăng Thành Long	Nam	09/03/2000	Tây Ninh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1345	24.00350	Cao Ngọc Luân	Nam	07/02/1992	Bình Dương	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa Đức Trí
1346	24.04948	Đậu Ngũ Kim Ly	Nữ	02/01/1997	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột - Đắk Lắk
1347	24.05347	Trịnh Ngọc Xuân Mai	Nữ	13/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1348	24.03997	Quách Thoại Mẫn	Nữ	22/10/1996	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân dân Gia Định
1349	24.03937	Nguyễn Huỳnh Đức Mạnh	Nam	20/04/1996	Bình Thuận	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1350	24.05038	Lê Quốc Minh	Nam	17/12/1998	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Nội khoa	Thi tuyển	
1351	24.03391	Nguyễn Khánh Minh	Nam	16/05/1998	Long An	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1352	24.05265	Nguyễn Nhật Minh	Nam	12/01/1994	Đồng Nai	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1353	24.05659	Nguyễn Vũ Minh	Nam	30/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1354	24.04290	Trần Quang Minh	Nam	30/05/1998	Đà Nẵng	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1355	24.00438	Vưu Thị Ngọc Minh	Nữ	23/08/1997	Bạc Liêu	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Bạc Liêu
1356	24.05401	Nông Thị Hà My	Nữ	15/06/1994	Lạng Sơn	Tày	Nội khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1357	24.04417	Lê Hoàng Nam	Nam	30/01/1994	Kiên Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1358	24.03998	Võ Thành Nam	Nam	14/02/2000	Đồng Tháp	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1359	24.04208	Trịnh Nhựt Hoàng Ngân	Nữ	05/06/1997	Bến Tre	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1360	24.01434	Huỳnh Châu Thảo Nghi	Nữ	18/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1361	24.05057	Phạm Phương Nghi	Nữ	20/09/2000	Quảng Ngãi	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1362	24.04161	Trần Mẫn Ngọc	Nữ	07/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Nội khoa	Thi tuyển	
1363	24.05299	Nguyễn Quý Trung Nguyên	Nam	15/12/1993	Bình Thuận	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1364	24.04600	Trần Chấn Nguyên	Nam	19/09/1999	Đồng Nai	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1365	24.00498	Trịnh Lê Hoài Nguyên	Nam	04/08/1996	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1366	24.01636	Lê Ngọc Thanh Nhàn	Nữ	26/12/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1367	24.02711	Nguyễn Cao Nhân	Nam	06/12/1995	Đồng Tháp	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Trung Ương Cần Thơ
1368	24.03273	Nguyễn Trung Nhân	Nam	01/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1369	24.03494	Trần Đình Nhân	Nam	15/02/1995	Hậu Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Trung Ương Cần Thơ
1370	24.05007	Ngô Minh Nhật	Nam	20/10/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Trung tâm Y tế huyện Bình Chánh
1371	24.02145	Nguyễn Hữu Nhật	Nam	15/11/1995	Quảng Ngãi	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1372	24.04425	Hoàng Bảo Nhi	Nữ	13/02/1998	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1373	24.02509	Nguyễn Thị Khánh Nhi	Nữ	04/04/1997	Quảng Ngãi	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1374	24.05652	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	12/12/1995	Kiên Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1375	24.03138	Nguyễn Trần Phương Nhi	Nữ	05/10/1998	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Trường Đại học Tây Nguyên
1376	24.03281	Nguyễn Thị Như	Nữ	10/07/1998	Cần Thơ	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1377	24.03584	Võ Thị Huỳnh Như	Nữ	09/09/1997	Đồng Tháp	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1378	24.05221	Võ Thị Yến Như	Nữ	25/04/1998	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1379	24.03269	Lý Thị Huỳnh Nhung	Nữ	31/03/1996	Đồng Tháp	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Quận 11 - TP. HCM
1380	24.05147	Tăng Thị Kim Nhung	Nữ	19/07/2000	Bạc Liêu	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1381	24.04988	Nguyễn Hà Oanh	Nữ	03/04/1995	Hà Nội	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1382	24.01392	Lê Thanh Phong	Nam	04/04/1997	Đồng Tháp	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1383	24.02367	Phan Vũ Phong	Nam	19/05/1994	Cà Mau	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1384	24.01548	Trần Thanh Phong	Nam	25/12/1992	Kiên Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1385	24.01895	Đoàn Thiên Phú	Nam	16/06/2000	Sóc Trăng	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1386	24.00417	Lê Hồng Phúc	Nam	24/12/1997	Đồng Tháp	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1387	24.03968	Nguyễn Hồng Phúc	Nam	02/08/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Thành phố Thủ Đức
1388	24.00741	Đồng Nam Phương	Nữ	09/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1389	24.00416	Nguyễn Vũ Phương	Nam	10/12/1995	Trà Vinh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1390	24.05336	Võ Hồng Lan Phương	Nữ	15/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân dân Gia Định

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1391	24.05588	Huỳnh Minh Quân	Nam	25/10/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1392	24.05097	Lê Vũ Quân	Nam	23/04/1991	Đà Nẵng	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1393	24.05079	Nguyễn Minh Quân	Nam	14/10/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1394	24.03028	Lê Nhật Quang	Nam	27/01/1999	Ninh Thuận	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1395	24.05017	Khương Thị Quỳnh	Nữ	16/02/1998	Thanh Hóa	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1396	24.04883	Trần Thị Quỳnh	Nữ	13/06/1996	Hà Tĩnh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1397	24.03884	Nguyễn Văn Sang	Nam	08/11/1995	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1398	24.01892	Trần Phước Tài	Nam	06/09/1995	Trà Vinh	Khmer	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Trung Ương Cần Thơ
1399	24.03161	Võ Hữu Tài	Nam	07/07/1997	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1400	24.01839	Võ Thị Tám	Nữ	02/03/1994	Bình Định	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Lê Văn Thịnh
1401	24.01628	Hoàng Minh Tâm	Nam	23/09/1997	Bình Phước	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1402	24.01902	Lâm Văn Tâm	Nam	25/08/1995	Quảng Nam	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1403	24.00958	Lê Thị Tâm	Nữ	20/06/1993	Thanh Hóa	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa khu vực La Gi - Bình Thuận
1404	24.02094	Trần Ngọc Tấn	Nam	15/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1405	24.01587	Nguyễn Thị Thắm	Nữ	02/12/1996	Bình Định	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1406	24.00563	Phạm Thị Hồng Thắm	Nữ	27/10/1996	Long An	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1407	24.03393	Nguyễn Đức Thắng	Nam	25/10/1999	Hà Tĩnh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1408	24.02417	Nguyễn Hữu Thắng	Nam	14/02/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1409	24.04624	Phạm Việt Thắng	Nam	26/09/1998	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1410	24.04411	Châu Tấn Thanh	Nam	06/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1411	24.02981	Trương Ngọc Phương Thanh	Nữ	18/04/1997	Kiên Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang
1412	24.04532	Bạch Quang Thạnh	Nam	24/09/1996	Đồng Nai	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1413	24.02015	Nguyễn Lê Xuân Thảo	Nữ	01/01/1998	Đồng Tháp	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1414	24.01082	Nguyễn Tuyết Thảo	Nữ	12/05/2000	Cà Mau	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1415	24.05287	Phạm Thanh Thảo	Nữ	07/02/1999	Phú Yên	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1416	24.03262	Chanthavong Thavixay	Nam	07/09/1999	Lào	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1417	24.04923	Nhâm Khắc Minh Thi	Nam	06/09/1997	Sóc Trăng	Hoa	Nội khoa	Thi tuyển	
1418	24.04287	Nguyễn Hữu Thiện	Nam	10/01/1998	Cần Thơ	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1419	24.02687	Trần Tấn Thiện	Nam	27/09/1996	Cần Thơ	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1420	24.02982	Đinh Quốc Thịnh	Nam	12/04/1997	Bình Định	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1421	24.02730	Nguyễn An Thịnh	Nam	18/10/1993	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1422	24.03640	Phạm Trường Thịnh	Nam	18/02/1999	Bến Tre	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1423	24.03912	Lê Trường Thọ	Nam	22/08/1990	Kiên Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang
1424	24.05032	Lâm Minh Thư	Nữ	30/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Nội khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1425	24.00823	Nguyễn Bùi Minh Thư	Nữ	13/08/1998	An Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1426	24.04207	Nguyễn Ngọc Minh Thư	Nữ	04/12/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1427	24.02479	Nguyễn Quang Anh Thư	Nữ	06/11/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1428	24.04414	Phạm Mỹ Minh Thư	Nữ	30/06/1998	Bạc Liêu	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1429	24.04829	Nguyễn Minh Thuận	Nam	11/06/2000	Trà Vinh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1430	24.00475	Đoàn Thị Hồng Thuỷ	Nữ	26/04/1998	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1431	24.03322	Lê Thị Thu Thủy	Nữ	27/01/1998	Bình Dương	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1432	24.03734	Lê Thu Thủy	Nữ	01/05/2000	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1433	24.03737	Nguyễn Thị Diệu Thủy	Nữ	17/09/2000	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1434	24.01912	Huỳnh Mơ Thuyên	Nữ	01/09/1997	Lâm Đồng	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1435	24.04554	Huỳnh Thị Cẩm Tiên	Nữ	20/12/1996	Tiền Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1436	24.04805	Lâm Cẩm Tiên	Nữ	05/03/2000	Long An	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1437	24.05315	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Nữ	31/3/2000	Kiên Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1438	24.04831	Võ Phạm Thuỷ Tiên	Nữ	07/04/2000	Cần Thơ	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1439	24.04276	Trương Minh Tiến	Nam	17/06/1995	Bình Dương	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1440	24.04089	Võ Việt Tiến	Nam	30/01/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1441	24.05295	Trần Quốc Toàn	Nam	18/10/1999	Sóc Trăng	Hoa	Nội khoa	Thi tuyển	
1442	24.03514	Đặng Ngọc Trâm	Nữ	29/06/2000	Cà Mau	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1443	24.01348	Đỗ Trần Mai Trâm	Nữ	17/10/1998	Đồng Nai	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1444	24.00927	Huỳnh Đỗ Huyền Trân	Nữ	29/3/2000	Cà Mau	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1445	24.04781	Lê Nguyễn Thảo Trân	Nữ	02/07/1999	An Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1446	24.02968	Nguyễn Bình Phương Trân	Nữ	29/09/1999	Quảng Nam	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam
1447	24.00694	Trương Lê Bích Trân	Nữ	23/04/1995	Trà Vinh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ
1448	24.00667	Vũ Quỳnh Trân	Nữ	20/03/1998	Đồng Nai	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1449	24.00252	Lê Phạm Huyền Trang	Nữ	10/12/1998	Ninh Thuận	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1450	24.05174	Lê Thị Thảo Trang	Nữ	18/04/1994	Kiên Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân dân Gia Định
1451	24.04365	Phạm Huyền Trang	Nữ	25/08/1995	Hải Phòng	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Nguyễn Trãi
1452	24.02357	Huỳnh Ngô Minh Trí	Nam	28/11/2000	An Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1453	24.02837	Lê Minh Trí	Nam	10/02/1992	An Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng TP. HCM
1454	24.03954	Phan Minh Trí	Nam	01/12/1994	Phú Yên	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1455	24.01634	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Nữ	10/11/1996	Quảng Ngãi	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1456	24.04280	Phạm Thị Tú Trinh	Nữ	11/02/1998	Trà Vinh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1457	24.05115	Nguyễn Văn Trọng	Nam	06/08/1992	Nghệ An	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện II Lâm Đồng
1458	24.03722	Võ Hoàng Trọng	Nam	17/10/1998	Long An	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1459	24.02252	Lý Hoàng Thanh Trúc	Nữ	14/09/1999	An Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1460	24.03519	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	23/01/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1461	24.04818	Trình Thị Thanh Trúc	Nữ	11/06/1998	Lâm Đồng	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1462	24.00368	Trương Khả Tú	Nữ	05/02/1997	Phú Yên	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1463	24.00774	Võ Thị Ngọc Tú	Nữ	09/11/1995	Bến Tre	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa An Việt MEDICAL
1464	24.05502	Phạm Công Từ	Nam	25/10/1998	Bình Định	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Lê Văn Việt
1465	24.00159	Nguyễn Thành Tuân	Nam	20/02/1994	Đồng Nai	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1466	24.04614	Trần Phú Túc	Nam	06/06/1994	An Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1467	24.01171	Huỳnh Thị Phương Tuyền	Nữ	04/08/2000	Vĩnh Long	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1468	24.01934	Nguyễn Thảo Phương Uyên	Nữ	22/04/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1469	24.03879	Lê Thụy Thảo Vân	Nữ	23/11/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Nguyễn Tri Phương
1470	24.00618	Trịnh Trường Vinh	Nam	03/01/1988	Bến Tre	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Quận 6 - TP. HCM
1471	24.05589	Phạm Ngọc Anh Vũ	Nam	30/09/2000	Kiên Giang	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1472	24.00596	Đặng Minh Vương	Nam	09/09/1996	Bạc Liêu	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1473	24.01376	Diệp Trần Mai Vy	Nữ	05/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1474	24.01906	Lê Ngọc Vy	Nữ	24/11/1999	Đồng Tháp	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1475	24.01823	Nguyễn Thị Hoài Vy	Nam	19/01/1994	Đắk Lắk	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1476	24.01604	Tiêu Tường Vy	Nữ	07/02/1997	Sóc Trăng	Hoa	Nội khoa	Thi tuyển	
1477	24.03847	Trần Lý Thảo Vy	Nữ	01/02/1990	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM
1478	24.01419	Nguyễn Thanh Xuân	Nữ	25/11/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1479	24.00310	Hoàng Như Ý	Nữ	15/05/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nội khoa	Thi tuyển	
1480	24.01787	Võ Tấn Đức Anh	Nam	10/09/1993	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1481	24.04726	Nguyễn Văn Chiến	Nam	22/12/2000	Bình Định	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1482	24.03984	Đàm Kim Cúc	Nữ	25/04/1999	Bình Phước	Nùng	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1483	24.03438	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	Nữ	08/08/1996	Đồng Tháp	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1484	24.00707	Lâm Ngọc Hải	Nam	23/06/1999	Đồng Tháp	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1485	24.00247	Nguyễn Phúc Hậu	Nam	01/01/1997	Tây Ninh	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1486	24.04486	Lê Minh Hiếu	Nam	28/11/1993	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1487	24.05453	Vũ Thị Thu Hoài	Nữ	06/04/2000	Đắk Lắk	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột - Đắk Lắk
1488	24.05143	Phạm Thái Hùng	Nam	15/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1489	24.00170	Nguyễn Thị Thu Hường	Nữ	06/04/1998	Bình Định	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1490	24.04009	Trần Thy Lệ Huyền	Nữ	19/09/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh
1491	24.01350	Nguyễn Mẫn	Nam	14/07/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1492	24.05436	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Nữ	17/05/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1493	24.01812	Trương Văn Quang	Nam	27/02/1976	Đà Nẵng	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1494	24.05291	Nguyễn Trương Nhật Tân	Nam	10/03/1997	Kiên Giang	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1495	24.00342	Hoàng Lê Đức Thiện	Nam	11/12/1999	Khánh Hòa	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1496	24.05555	Vũ Ngọc Anh Thư	Nữ	07/01/1999	Lâm Đồng	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1497	24.04662	Trần Hoàng Thụy	Nữ	27/06/1996	Quảng Bình	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1498	24.00544	Nguyễn Phương Uyên	Nữ	20/10/1997	Đắk Lắk	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1499	24.04799	Đào Đình Việt	Nam	06/11/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1500	24.03861	Đỗ Kỳ Việt	Nam	07/08/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Phục hồi chức năng	Thi tuyển	
1501	24.04261	Đặng Tường Anh	Nữ	06/12/1999	Tiền Giang	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	
1502	24.00592	Ngô Thị Trúc Giang	Nữ	02/11/1999	Trà Vinh	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	
1503	24.03265	Trần Nguyễn Hương Giang	Nữ	18/12/1997	Phú Yên	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	
1504	24.04075	Đào Lương Ngân Hà	Nữ	25/02/2000	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	
1505	24.02535	Phạm Thị Minh Hạnh	Nữ	04/11/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	
1506	24.05634	Lê Phạm Hoàng Hiệp	Nam	20/11/1995	Vĩnh Long	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
1507	24.04856	Trần Văn Hiếu	Nam	26/03/2000	Bình Phước	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	
1508	24.04759	Trương Thị Mỹ Hoa	Nữ	12/12/1994	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	
1509	24.02225	Phan Phước Minh Hoàng	Nam	29/03/1998	Đà Nẵng	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	
1510	24.01782	Nguyễn Hồng Lam	Nữ	02/11/1998	Đồng Nai	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực TP. Hồ Chí Minh
1511	24.04867	Nguyễn Ngọc Yến Linh	Nữ	07/12/1997	Lâm Đồng	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	
1512	24.05208	Lý Trúc Ly	Nữ	16/03/1996	Lâm Đồng	Tày	Tâm thần	Thi tuyển	Trường Đại học Khoa học Sức khỏe
1513	24.03176	Trần Minh Nguyên	Nữ	29/04/2000	Ninh Bình	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	
1514	24.02818	Đỗ Thị Xuân Quỳnh	Nữ	11/02/1999	Đồng Nai	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	
1515	24.03649	Đỗ Nhật Minh Trực	Nam	19/11/1994	Đồng Tháp	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	
1516	24.00314	Vũ Hà Thuỳ Vy	Nữ	04/04/1997	Đồng Nai	Kinh	Tâm thần	Thi tuyển	
1517	24.02527	Trương Bảo An	Nam	06/05/2000	An Giang	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1518	24.00409	Hà Thị Duyên Anh	Nữ	04/11/1998	Đắk Lắk	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1519	24.05152	Lưu Minh Tôn Bảo	Nam	08/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1520	24.05298	Nguyễn Quốc Đại	Nam	08/11/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1521	24.05264	Lê Minh Đăng	Nam	25/08/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
1522	24.01206	Mai Đoàn Gia Định	Nam	06/12/1997	Bình Thuận	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1523	24.01458	Trương Anh Dũ	Nam	06/09/1999	Sóc Trăng	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Hoàng Tuấn
1524	24.00437	Huỳnh Thị Phương Dung	Nữ	28/04/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1525	24.02287	Mai Trọng Duy	Nam	14/08/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
1526	24.02634	Nguyễn Lê Trường Duy	Nam	12/10/2000	Trà Vinh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1527	24.04682	Ngô Thị Xuân Hạnh	Nữ	27/11/1997	Đồng Tháp	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1528	24.04522	Nguyễn Kim Huệ	Nữ	19/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1529	24.02492	Đinh Xuân Hùng	Nam	20/02/1997	Đắk Lắk	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1530	24.03283	Nguyễn Đoàn Minh Khang	Nam	11/03/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân Dân Gia Định
1531	24.02873	Lê Bá Linh	Nam	15/02/1993	Bình Định	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1532	24.01232	Nguyễn Nhật Minh	Nam	15/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1533	24.00422	Lê Thị Phương Nga	Nữ	08/09/1998	Đắk Lắk	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân Ái
1534	24.05102	Nguyễn Thị Băng Ngọc	Nữ	02/11/2000	Cà Mau	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1535	24.01951	Võ Hồng Ngọc	Nữ	20/06/2000	Bạc Liêu	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1536	24.04630	Phan Thị Ngọc Như	Nữ	17/10/1991	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	Trung tâm Pháp Y
1537	24.00473	Nguyễn Lục Đăng Phúc	Nam	14/09/1999	Đồng Nai	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1538	24.03869	Mã Kim Phụng	Nữ	11/10/1997	Hậu Giang	Hoa	Thần kinh	Thi tuyển	
1539	24.00387	Chềnh Thạch Phước	Nam	29/10/1998	Đồng Nai	Hoa	Thần kinh	Thi tuyển	
1540	24.04549	Mạc Hoàng Kiều Phương	Nữ	04/02/2000	Tiền Giang	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1541	24.00578	Đỗ Nhật Đông Quân	Nam	21/01/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1542	24.01842	Trương Nhựt Quang	Nam	14/07/1999	Sóc Trăng	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1543	24.01856	Mai Thái Sơn	Nam	06/04/1996	Tiền Giang	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1544	24.05379	Nguyễn Ngọc Sơn	Nam	05/08/1992	Đồng Nai	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1545	24.00419	Lê Duy Thanh	Nam	02/04/1994	Thanh Hóa	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1546	24.05477	Nguyễn Hoàng Thông	Nam	03/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1547	24.03056	Hà Minh Thuận	Nam	11/10/1982	Trà Vinh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1548	24.02333	Phạm Thị Phương Thuý	Nữ	28/01/1998	Đắk Lắk	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1549	24.01872	Đặng Lê Bảo Tiên	Nữ	15/01/1996	Vĩnh Long	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	Trung tâm Y tế Thành phố Vĩnh Long
1550	24.05521	Nguyễn Trung Tín	Nam	05/06/1999	Trà Vinh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1551	24.03764	Bùi Mai Trâm	Nữ	26/01/1999	Kiên Giang	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1552	24.04728	Nguyễn Ngọc Trâm	Nữ	26/6/1997	Kiên Giang	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1553	24.05411	Nguyễn Thùy Bảo Trâm	Nữ	26/01/1999	Bình Dương	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1554	24.05556	Lư Gia Trí	Nam	02/02/2000	Sóc Trăng	Hoa	Thần kinh	Thi tuyển	
1555	24.02580	Hồ Minh Triết	Nam	14/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1556	24.05423	Cao Đăng Tuyên	Nam	29/10/1996	Bình Dương	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	Chi nhánh Công ty Cổ phần Y Dược Vietlife - TP. HCM
1557	24.03173	Trần Thị Bích Vân	Nữ	09/12/1995	Kiên Giang	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang
1558	24.02062	Nguyễn Lê Vinh	Nam	28/04/1997	Bến Tre	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1559	24.04511	Bùi Thị Thanh Vy	Nữ	26/02/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	Bệnh viện An Bình
1560	24.01754	Lê Thúy Vy	Nữ	21	Long An	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1561	24.04445	Nguyễn Đoàn Diễm Vy	Nữ	05/03/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1562	24.04786	Nguyễn Ngọc Trúc Vy	Nữ	22/03/1999	Bạc Liêu	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1563	24.04229	Tô Triệu Vy	Nữ	05/12/2000	Cần Thơ	Kinh	Thần kinh	Thi tuyển	
1564	24.03104	Đỗ Nguyễn Văn An	Nam	20/09/1998	Bình Thuận	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1565	24.02493	Hồ Trần Vương Anh	Nam	15/07/1995	Khánh Hòa	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Công ty TNHH Nha Khoa Xin Chào
1566	24.02839	Nguyễn Phương Anh	Nữ	10/06/1999	Bình Phước	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1567	24.03772	Nguyễn Thị Thảo Anh	Nữ	18/10/1995	Kiên Giang	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang
1568	24.00507	Phạm Nguyễn Duy Anh	Nam	07/05/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1569	24.02970	Võ Thị Quỳnh Anh	Nữ	14/10/1991	Tây Ninh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1570	24.00864	Phạm Thị Nhã Ca	Nữ	09/01/1998	Lâm Đồng	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1571	24.02560	Nguyễn Vũ Quỳnh Chi	Nữ	11/09/1996	Đồng Nai	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa Victoria Healthcare - TP. HCM
1572	24.01512	Thái Việt Cường	Nam	19/03/1996	Lâm Đồng	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1573	24.04115	Nguyễn Minh Đăng	Nam	03/03/1999	Lâm Đồng	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1574	24.00312	Trần Lê Anh Đào	Nữ	26/12/1998	Trà Vinh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1575	24.00799	Lê Quốc Đạt	Nam	01/07/1991	Đắk Lắk	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Trường Đại Học Văn Lang
1576	24.05530	Ngô Thị Thúy Duy	Nữ	19/09/1997	Trà Vinh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Trường Đại học Trà Vinh
1577	24.05508	Nguyễn Đình Duy	Nam	22/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1578	24.01472	Phạm Hoàng Phương Duyên	Nữ	17/01/1997	Lâm Đồng	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Trường Đại học Văn Lang
1579	24.03769	Trần Chí Như Giang	Nữ	18/09/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1580	24.00265	Thái Ngọc Bảo Hân	Nữ	15/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1581	24.01633	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Nữ	01/12/1997	Đà Nẵng	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Công ty TNHH Nha Khoa SKY - TP. HCM
1582	24.05249	Bùi Lê Mỹ Hạnh	Nữ	01/09/1992	Đắk Lắk	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Công ty TNHH Nha Khoa Nhân Tâm
1583	24.03848	Nguyễn Thu Hồng Hạnh	Nữ	05/05/1996	Ninh Thuận	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Hộ kinh doanh Vi-va-cờ-li-ních
1584	24.01807	Trần Nguyễn Khánh Hiền	Nữ	02/01/1997	Gia Lai	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Nha khoa Y Đức thuộc Công ty TNHH Dịch vụ Nha khoa Y Đức
1585	24.05072	Lê Thị Thanh Hoài	Nữ	02/05/1995	Đắk Lắk	Tày	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Bệnh viện Răng Hàm Mặt TP. HCM
1586	24.05111	Trần Quốc Hùng	Nam	11/09/1996	Đồng Nai	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Công ty TNHH Nha Khoa Vĩnh Viễn - TP. HCM
1587	24.05531	Bùi Thị Quỳnh Hương	Nữ	08/06/1996	Phú Yên	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1588	24.04866	Phạm Quốc Huy	Nam	02/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1589	24.03985	Nguyễn Lê Khánh Huyền	Nữ	20/10/2000	Đồng Nai	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1590	24.04972	Cù Duy Khang	Nam	11/08/1999	Sài Gòn	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1591	24.00661	Lê Ngô Khang	Nam	23-04-1995	Thừa Thiên Huế	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1592	24.01172	Ngô Việt Huy Khang	Nam	02/01/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1593	24.00405	Lại Mai Khanh	Nữ	21/10/1999	Gia Lai	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1594	24.05542	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	23/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1595	24.03096	Bùi Lam Khuê	Nữ	08/10/1998	Đắk Lắk	Mường	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1596	24.01443	Trần Văn Khuyên	Nam	18/10/1995	Cà Mau	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1597	24.00877	Nguyễn Trung Kiên	Nam	29/06/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Trường Đại học Văn Lang
1598	24.03564	Nguyễn Văn Kiên	Nam	13/09/1994	Hà Tĩnh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Bệnh viện Thống Nhất
1599	24.04854	Nguyễn Phúc Lâm	Nữ	18/07/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1600	24.00923	Lê Thị Mỹ Linh	Nữ	28/10/1996	Phú Yên	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa Khải Nguyên
1601	24.00575	Nguyễn Trần Bảo Linh	Nam	24/12/1996	Lâm Đồng	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	DYM Medical Center Phú Mỹ Hưng
1602	24.00255	Vũ Sao Mai	Nữ	04/04/1998	Đắk Lắk	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1603	24.04314	Phan Thị Hà My	Nữ	30/05/1990	Bình Thuận	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Bệnh viện Răng Hàm Mặt TP. HCM
1604	24.04677	Nguyễn Xuân Nam	Nam	28/09/1991	Lâm Đồng	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1605	24.05415	Trần Thành Nam	Nam	13/08/1999	Lâm Đồng	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1606	24.03814	Đoàn Thuỳ Ngân	Nữ	01/05/1993	Tiền Giang	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1607	24.04481	Nguyễn Thanh Ngân	Nữ	16/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1608	24.03050	Nguyễn Trúc Ngân	Nam	22/01/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Bệnh viện Răng Hàm Mặt TP. HCM
1609	24.00376	Nguyễn Bá Phương Nghi	Nữ	26/05/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1610	24.03632	Phan Tú Ngọc	Nữ	18/03/1998	Bình Thuận	Hoa	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1611	24.01850	Nguyễn Hữu Khôi Nguyên	Nam	05/01/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1612	24.01303	Vũ Minh Nhật	Nam	05/05/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1613	24.05376	Trần Thị Huyền Nhi	Nữ	19/01/1997	Trà Vinh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Trường Đại Học Trà Vinh
1614	24.02820	Võ Xuân Quỳnh Nhi	Nữ	28/09/1993	Đà Nẵng	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Bệnh viện Răng Hàm Mặt TP. HCM
1615	24.01144	Trần Vĩnh Phú	Nam	01/04/2000	Cà Mau	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1616	24.03368	Lê Hồng Phúc	Nữ	13/09/1997	Tiền Giang	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1617	24.01469	Bùi Thị Thái Phương	Nữ	28/10/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1618	24.04749	Hồ Minh Tâm	Nam	23/03/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Bệnh viện Phẫu thuật thẩm mỹ - Răng hàm mặt WorldWide
1619	24.05274	Nguyễn Ngọc Thanh Tâm	Nữ	18/12/1985	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1620	24.01238	Phan Thị Minh Tâm	Nữ	19/03/1998	Lâm Đồng	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1621	24.05617	Đặng Thị Phương Thảo	Nữ	01/12/2000	Đắk Lắk	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1622	24.04272	Đào Thị Ái Thiện	Nữ	02/01/1996	Bình Định	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Bệnh viện Phẫu thuật thẩm mỹ - Răng hàm mặt WorldWide
1623	24.02297	Hồ Thịnh	Nam	18/08/1997	Đồng Tháp	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Công ty cổ phần Phòng Khám đa khoa Thiên Ý Củ Chi
1624	24.00447	Nguyễn Thị Thùy	Nữ	10/02/1997	Hà Tây	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Trường Đại học Văn Lang
1625	24.00440	Phạm Lê Anh Thy	Nữ	09/07/1998	Bình Dương	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1626	24.04765	Lê Đức Tiến	Nam	27/04/1996	Đắk Nông	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Công ty TNHH DR TONY - TP. HCM
1627	24.05294	Phạm Phú Toàn	Nam	08/04/1998	Sóc Trăng	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1628	24.00566	Thái Trân	Nữ	18/12/1995	Đồng Tháp	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1629	24.04517	Huỳnh Thị Thảo Trang	Nữ	25/02/1996	Bình Định	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	Công ty Trách nhiệm hữu hạn VLS
1630	24.04427	Huỳnh Thị Thuỳ Trang	Nam	29/04/1998	Cần Thơ	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1631	24.00590	Trần Nhựt Thảo Trang	Nữ	14/12/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1632	24.00695	Lê Quốc Trị	Nam	24/12/1997	An Giang	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1633	24.00792	Dương Thị Trình Trình	Nữ	19/04/1998	Trà Vinh	Khmer	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1634	24.00321	Võ Thị Huệ Trúc	Nữ	14/10/1999	Vĩnh Long	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1635	24.03813	Nguyễn Thế Văn	Nam	30/06/1994	Đồng Tháp	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1636	24.04495	Nguyễn Thảo Vy	Nữ	03/04/1998	Long An	Kinh	Răng - Hàm - Mặt	Thi tuyển	
1637	24.00557	Trần Huỳnh Ân	Nữ	06/08/1999	Cà Mau	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1638	24.01537	Lê Phương Anh	Nữ	23/07/1998	Đồng Nai	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1639	24.02999	Nguyễn Hà Triết Anh	Nam	29/06/2000	Cần Thơ	Hoa	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1640	24.04735	Nguyễn Hồng Anh	Nữ	16/11/1997	Hải Dương	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1641	24.02372	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	19/01/2000	Long An	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1642	24.03642	Nguyễn Thị Mai Anh	Nữ	02/02/2000	Lâm Đồng	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1643	24.03075	Phan Thị Ngọc Ánh	Nữ	17/03/2000	Đắk Nông	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1644	24.02938	Vi Thị Ánh	Nữ	25/03/2000	Nghệ An	Thái	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1645	24.01179	Diệp Lý Bửu	Nam	15/02/1995	Bạc Liêu	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1646	24.00341	Nguyễn Hoàng Linh Chi	Nữ	05/08/1999	Ninh Thuận	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1647	24.01265	Tô Mai Chi	Nữ	10/05/2000	Gia Lai	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1648	24.02021	Nguyễn Duy Chung	Nam	22/04/2000	Bình Dương	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1649	24.01706	Lê Nguyễn Hữu Đại	Nam	01/11/1993	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1650	24.04295	Đàng Thị Mỹ Dáng	Nữ	03/02/1997	Ninh Thuận	Chăm	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1651	24.04306	Đặng Xuân Đạt	Nam	01/12/1998	Bình Định	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1652	24.01749	Đỗ Hữu Đạt	Nam	04/11/1997	Cà Mau	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Sản - Nhi Cà Mau
1653	24.04811	Trần Xuân Đạt	Nam	22/09/1998	Lâm Đồng	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1654	24.04984	Ngô Gia Dĩ	Nam	26/05/2000	Cà Mau	Hoa	Sản phụ khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1655	24.04330	Bùi Khắc Đỉnh	Nam	16/12/1999	Bình Thuận	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1656	24.05181	Hà Quang Định	Nam	29/03/2000	An Giang	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1657	24.00829	Nguyễn Anh Đức	Nam	08/10/1999	Vĩnh Phúc	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1658	24.03500	Nguyễn Lê Hoàng Dung	Nữ	26/01/1998	Sóc Trăng	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1659	24.03899	Nguyễn Thị Thùy Dương	Nữ	25/07/1998	Bến Tre	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1660	24.03287	Phạm Thị Thùy Dương	Nữ	21/01/1997	Quảng Trị	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1661	24.03325	Cao Anh Duy	Nam	14/08/1996	Khánh Hòa	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1662	24.01299	Đoàn Phước Duy	Nam	09/09/2000	Đồng Tháp	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1663	24.04484	Võ Thanh Duy	Nam	13/07/2000	Tiền Giang	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1664	24.04135	Huỳnh Thị Thùy Duyên	Nữ	15/06/1997	Phú Yên	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1665	24.02332	Hồ Nhật Hạ	Nữ	04/02/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1666	24.05099	Đoàn Lê Hải	Nam	27/07/2000	Đồng Nai	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1667	24.03009	Nguyễn Thị Minh Hạnh	Nữ	16/04/2000	Gia Lai	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1668	24.04744	Nguyễn Tự Kỳ Hảo	Nữ	15/04/1994	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1669	24.00753	Lương Thuý Hiền	Nữ	16/12/1997	Lâm Đồng	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa Tâm Bình An – Đồng Nai
1670	24.01340	Vưu Khánh Hiệp	Nam	30/10/2000	Cà Mau	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1671	24.03751	Nguyễn Hồng Hoa	Nữ	18/04/2000	Bình Định	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1672	24.02290	Nguyễn Thị Hoa	Nữ	31/10/1995	Thái Bình	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1673	24.03816	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	Nữ	02/02/2000	Hải Dương	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1674	24.02249	Vũ Thị Thanh Hòa	Nữ	14/09/1998	Đắk Lắk	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1675	24.04977	Trần Huy Hoàng	Nam	16/12/1998	Phú Yên	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1676	24.01638	Ung Nguyễn Vũ Hoàng	Nam	04/09/1998	Bình Định	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1677	24.04727	Đinh Quốc Hùng	Nam	21/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1678	24.00219	Nguyễn Phúc Hưng	Nam	09/04/1999	Bình Định	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1679	24.03342	Hoàng Thị Mai Hương	Nữ	30/10/1997	Đắk Lắk	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1680	24.03682	Nguyễn Ngân Hoàn Hưởng	Nữ	18/05/1998	An Giang	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1681	24.02243	Tăng Gia Huy	Nam	10/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1682	24.03823	Trần Đức Huy	Nam	24/01/1993	Cần Thơ	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ
1683	24.03930	Nguyễn Thanh Huyền	Nữ	11/07/1998	Nam Định	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1684	24.04018	Lê Trung Khả	Nam	20/11/1996	Hậu Giang	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	Trường Đại học Nam Cần Thơ
1685	24.01467	Trần Đình Khánh	Nam	09/09/1998	Bình Định	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1686	24.02343	Ngô Việt Khoa	Nam	06/05/1996	Kiên Giang	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	Trường Đại Học Trà Vinh
1687	24.04651	Nguyễn Thị Yến Khoa	Nữ	19/03/2000	Sóc Trăng	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1688	24.00588	Trần Anh Khoa	Nam	06/04/1999	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1689	24.00339	Lê Anh Khôi	Nam	27/04/1999	Quảng Ngãi	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1690	24.01671	Bùi Trung Kiên	Nam	15/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1691	24.03457	Phan Tuấn Kiệt	Nam	20/04/2000	Đồng Tháp	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1692	24.04320	Nguyễn Thị Hồng Liên	Nữ	11/08/1995	Phú Thọ	Mường	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1693	24.05054	Bùi Diệu Linh	Nữ	29/01/1998	Thái Bình	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1694	24.02168	Lê Khánh Linh	Nữ	02/05/1998	Đà Nẵng	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1695	24.04247	Nguyễn Đào Lê Nhật Linh	Nữ	11/11/1997	Khánh Hòa	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1696	24.04117	Nguyễn Giao Linh	Nam	13/01/1993	Nghệ An	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1697	24.01393	Trần Thị Thùy Linh	Nữ	24/09/1999	Đắk Lắk	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1698	24.04686	Trịnh Thị Linh	Nữ	28/04/1998	Hải Dương	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1699	24.05495	Trương Ái Linh	Nữ	19/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1700	24.05103	Lê Thị Kim Loan	Nữ	22/01/2000	Bến Tre	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1701	24.03256	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Nữ	25/08/1997	Đồng Nai	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1702	24.03489	Phạm Thị Quỳnh Mai	Nữ	28/04/2000	Đắk Lắk	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1703	24.05039	Trương Hiền Mai	Nữ	02/10/1998	Đồng Nai	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1704	24.04126	Nguyễn Đức Mạnh	Nam	17/12/1997	Đắk Lắk	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1705	24.04291	Trần Thị Mến	Nữ	29/12/1997	Hà Nam	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1706	24.00570	Trần Hồng Tuyết Minh	Nữ	10/11/1993	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1707	24.02284	Lâm Nguyệt Mỹ	Nữ	06/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1708	24.03131	Phan Nguyễn Kim Ngân	Nữ	04/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1709	24.04152	Trần Tuyết Ngân	Nữ	19/05/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1710	24.04718	Trần Quý Toàn Nghiêm	Nam	24/10/1998	Khánh Hòa	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1711	24.01675	Lê Nguyễn Minh Ngọc	Nữ	27/10/1996	Bến Tre	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1712	24.05460	Lưu Bích Ngọc	Nữ	04/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1713	24.04372	Nguyễn Như Ngọc	Nữ	24/09/2000	Lâm Đồng	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1714	24.05172	Trần Bội Ngọc	Nữ	21/09/2000	Kiên Giang	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1715	24.04937	Phan Lê Trọng Nguyên	Nam	07/12/1995	Lâm Đồng	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Quận 11 - TP. HCM
1716	24.04961	Đặng Thành Nhân	Nữ	02/09/1999	Thừa Thiên Huế	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1717	24.04378	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Nữ	14/03/2000	Ninh Thuận	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1718	24.04116	Trần Trọng Nhân	Nam	19/03/1998	Cà Mau	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
1719	24.03002	Ca Thị Lan Nhi	Nữ	03/09/1997	Bến Tre	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1720	24.04408	Nguyễn Đoàn Uyển Nhi	Nữ	05/08/2000	An Giang	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1721	24.01332	Phan Thị Tuyết Nhi	Nữ	27/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1722	24.04737	Phùng Thị Nhiều	Nữ	13/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1723	24.01744	Bùi Thị Phương Như	Nữ	18/01/1995	Gia Lai	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1724	24.05458	Thái Trường Châu Niê	Nữ	14/07/2000	Đắk Lắk	Ê Đê	Sản phụ khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1725	24.01891	Lê Thị Kim Oanh	Nữ	15/01/1991	Bến Tre	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1726	24.03854	Nguyễn Thanh Huy Phát	Nam	11/12/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1727	24.04145	Thái Thịnh Phát	Nam	08/05/1995	Cần Thơ	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ
1728	24.04838	Trần Ngọc Phát	Nam	14/11/2000	Long An	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1729	24.03619	Liêu Thanh Phong	Nam	26/06/2000	Tiền Giang	Hoa	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1730	24.03435	Nguyễn Bùi Hoàng Phú	Nam	14/08/2000	Tây Ninh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1731	24.00262	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	08/11/1996	Khánh Hòa	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1732	24.01096	Phạm Huỳnh Tấn Phước	Nam	22/07/1998	Đồng Nai	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1733	24.03803	Cao Nguyên Bích Phương	Nữ	08/12/1997	Lâm Đồng	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1734	24.04664	Nguyễn Thị Kiều Phương	Nữ	19/06/1993	Tây Ninh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	Trung tâm Y tế thị xã Trảng Bàng
1735	24.00577	Lục Bội Quân	Nữ	09/08/1998	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1736	24.05685	Nguyễn Trúc Quỳnh	Nữ	12/06/1998	Bình Dương	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1737	24.00931	Đặng Minh Sang	Nam	25/09/1997	Cà Mau	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Sản - Nhi Cà Mau
1738	24.02733	Nguyễn Thị Lan Sương	Nữ	09/09/1998	Vĩnh Long	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1739	24.01369	Nguyễn Thị Đức Tài	Nữ	01/01/2000	Đồng Nai	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1740	24.00281	Hoàng Trung Tân	Nam	26/01/1998	Đắk Lắk	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1741	24.04460	Trần Minh Tân	Nam	09/12/1998	Cần Thơ	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1742	24.01971	Lê Thanh Tạo	Nữ	1/04/1979	Long An	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1743	24.05123	Lâm Hoài Thanh	Nữ	21/05/1997	Bình Thuận	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1744	24.00584	Mai Thị Thanh Thanh	Nữ	04/09/1997	Cà Mau	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1745	24.02100	Lưu Quỳnh Thảo	Nữ	05/11/1998	Bình Định	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1746	24.03999	Nguyễn Thanh Thảo	Nữ	14/02/1997	Tiền Giang	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1747	24.04049	Nguyễn Thanh Thảo	Nữ	04/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1748	24.03271	Trần Nguyễn Minh Thảo	Nữ	18/12/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1749	24.01893	Nguyễn Thị Kim Thể	Nữ	03/09/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1750	24.03675	Ngô Quỳnh Nhã Thi	Nữ	14/05/1996	Khánh Hòa	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1751	24.00889	Lê Ngọc Thiện	Nam	08/02/1999	Đắk Lắk	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1752	24.01343	Nguyễn Hà Gia Thịnh	Nam	27/02/1997	Cà Mau	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1753	24.04424	Cao Thị Thơm	Nữ	26/05/1995	Hưng Yên	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1754	24.02539	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	22/05/2000	Đồng Tháp	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1755	24.02043	Vũ Hoàng Anh Thư	Nữ	08/03/1996	Bình Định	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1756	24.04669	Lê Trương Mỹ Thuận	Nữ	10/01/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân dân Gia Định
1757	24.02434	Lương Thị Thanh Thuỷ	Nữ	14/06/1999	Nghệ An	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1758	24.04953	Hồ Ngọc Tường Thụy	Nữ	08/01/1998	An Giang	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1759	24.01346	Đặng Trương Mỹ Tiên	Nữ	20/08/1998	Bến Tre	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1760	24.04995	Trần Nguyễn Thủy Tiên	Nữ	22/10/1997	Đồng Tháp	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1761	24.04878	Bùi Thọ Việt Tiến	Nam	11/07/1997	Thái Bình	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1762	24.03824	Nguyễn Thị Huyền Trâm	Nữ	22/04/1997	Bình Thuận	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1763	24.01580	Trần Trịnh Quế Trâm	Nữ	04/05/1999	Bến Tre	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1764	24.01649	Lại Huyền Trân	Nữ	04/05/1999	Cần Thơ	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1765	24.05667	Lê Thị Thuỳ Trang	Nữ	31/07/1997	Bình Phước	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1766	24.02366	Quách Thị Bích Trang	Nữ	06/06/1998	Quảng Nam	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1767	24.05485	Trần Nguyễn Hà Trang	Nữ	10/08/2000	Đắk Lắk	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột - Đắk Lắk
1768	24.00900	Huỳnh Thị Tuyết Trinh	Nữ	19/02/1999	Đồng Tháp	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1769	24.04644	Trần Ngọc Trinh	Nữ	26/05/1997	Cà Mau	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1770	24.02070	Nguyễn Thành Trung	Nam	16/01/1998	Đồng Tháp	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1771	24.03508	Nguyễn Đặng Trưởng	Nam	26/01/1997	Đồng Nai	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1772	24.04053	Bùi Nguyệt Tú	Nữ	22/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1773	24.05310	Hồ Như Cẩm Tú	Nữ	01/01/1998	Bình Định	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1774	24.03763	Lê Minh Anh Tú	Nữ	28/03/2000	Tiền Giang	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1775	24.05262	Trần Văn Tuấn	Nam	18/06/1995	Thanh Hóa	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1776	24.02369	Trần Sơn Tùng	Nam	01/09/2000	Đồng Tháp	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1777	24.01501	Nguyễn Thị Cẩm Uyên	Nữ	26/03/1999	Đắk Lắk	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1778	24.03087	Trần Nhật Uyên	Nữ	28/02/1998	Trà Vinh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1779	24.04220	Trần Tú Uyên	Nữ	25/08/2000	Đà Nẵng	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1780	24.04131	Lê Nguyễn Hạ Vy	Nữ	08/05/1998	Đồng Nai	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1781	24.05365	Phạm Ngọc Thảo Vy	Nữ	14/10/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1782	24.05061	Lê Thị Như Ý	Nữ	10/01/2000	Kiên Giang	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1783	24.01855	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	26/03/1992	Tiền Giang	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa Chí Thanh
1784	24.04700	Đinh Thị Hải Yến	Nữ	28/04/1997	Lâm Đồng	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1785	24.05574	Ngô Thị Hải Yến	Nữ	31/03/1997	Bắc Ninh	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1786	24.05189	Nguyễn Thị Hồng Yến	Nữ	17/10/1999	Quảng Ngãi	Kinh	Sản phụ khoa	Thi tuyển	
1787	24.03922	Đỗ Thu An	Nữ	14/03/1996	An Giang	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
1788	24.05414	Nguyễn Thị Phương Anh	Nữ	09/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1789	24.05328	Phạm Bùi Phương Anh	Nữ	10/07/2000	Kiên Giang	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1790	24.02314	Võ Thị Tú Anh	Nữ	05/09/1999	Đắk Lắk	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1791	24.05332	Lê Ngọc Minh Chi	Nữ	01/08/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1792	24.04519	Nguyễn Thái Thành Được	Nam	15/06/1993	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1793	24.03454	Lương Thị Mỹ Duyên	Nữ	02/10/1999	An Giang	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1794	24.05145	Lê Xuân Giao	Nam	13/03/1998	Hà Tĩnh	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1795	24.02811	Đặng Nguyễn Hoàng Giàu	Nam	04/08/1999	Tiền Giang	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1796	24.00745	Lê Thị Ngọc Hằng	Nữ	06/08/1995	An Giang	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1797	24.05509	Nguyễn Võ Đông Hào	Nam	15/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1798	24.05052	Phan Lý Hiếu	Nam	01/01/1990	Cần Thơ	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
1799	24.05004	Ngô Văn Hoàng	Nam	17/02/1997	Đắk Lắk	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1800	24.05378	Trần Thị Hồng	Nữ	11/03/1998	Đắk Lắk	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1801	24.00988	Lương Thị Thanh Huệ	Nữ	14/05/1998	Khánh Hòa	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1802	24.05226	Lê Tuấn Hùng	Nam	14/11/2000	Bình Định	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1803	24.00167	Tống Thị Hương	Nữ	22/12/2000	Quảng Ngãi	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1804	24.00843	Huỳnh Tiến Huy	Nam	25/02/1998	Cần Thơ	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1805	24.02993	Trang Hiệu Huy	Nam	26/04/1999	Sóc Trăng	Khmer	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1806	24.04487	Nguyễn Trần Khang	Nam	01/11/2000	Đồng Tháp	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1807	24.03742	Lâm Xuân Khánh	Nam	31/10/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	Bệnh viện Quận 6 - TP. HCM
1808	24.01907	Nguyễn Công Lil	Nam	29/11/1992	Cà Mau	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1809	24.02397	Nguyễn Trần Đăng Linh	Nữ	20/07/1999	Long An	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1810	24.05490	Dương Bích Loan	Nữ	29/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1811	24.03624	Châu Ngọc Lợi	Nữ	27/11/2000	Kiên Giang	Hoa	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1812	24.05585	Nguyễn Quách Lợi	Nam	20/01/1999	Gia Lai	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1813	24.04620	Nguyễn Thị Lương	Nữ	20/06/1999	Nghệ An	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1814	24.04968	Lê Ngọc Quế Mai	Nữ	29/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1815	24.03141	Đồng Diệu Nhật Minh	Nữ	11/05/1999	Bình Định	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1816	24.02286	Nguyễn Nai	Nam	25/02/1998	Nghệ An	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1817	24.03270	Bùi Trần Vi Ngân	Nữ	04/08/1999	Bến Tre	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1818	24.00848	Nguyễn Lê Quang Ngọc	Nam	08/09/1996	Kiên Giang	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1819	24.01525	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Nữ	09/03/2000	Trà Vinh	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1820	24.03089	Bùi Thảo Nguyên	Nữ	11/11/1999	Đồng Tháp	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1821	24.04540	Đào Khước Minh Nguyên	Nam	24/04/1998	Quảng Trị	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1822	24.04458	Mạc Thị Anh Nguyên	Nữ	28/04/1997	Hải Dương	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1823	24.02672	Trần Trọng Nhân	Nam	17/02/1999	Phú Yên	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1824	24.03622	Huỳnh Ngọc Quỳnh Như	Nữ	03/07/1999	Đắk Lắk	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1825	24.05010	Nguyễn Ngọc Phú	Nam	27/09/1999	Bình Định	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1826	24.04016	Trần Trung Quân	Nam	18/09/1999	Đà Nẵng	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1827	24.04623	Nguyễn Trịnh Kim Quang	Nam	15/09/1992	Bến Tre	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1828	24.01420	Nguyễn Thanh Sơn	Nam	17/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1829	24.04929	Huỳnh Thảo Sương	Nữ	05/11/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1830	24.00283	Phạm Thị Băng Tâm	Nữ	19/10/1998	Cần Thơ	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1831	24.02952	Bùi Minh Thái	Nam	15/05/1998	Đắk Lắk	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1832	24.05029	Phạm Quãng Thành	Nam	15/10/1995	Cần Thơ	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1833	24.05437	Đinh Thanh Thảo	Nữ	14/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1834	24.03228	Trần Thị Tuyết Thảo	Nữ	13/02/1997	Kiên Giang	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1835	24.01117	Hứa Thạch Thông	Nam	12/02/1997	Bình Thuận	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1836	24.04259	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	14/01/1997	Khánh Hòa	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1837	24.01462	Nguyễn Thanh Thủy	Nữ	05/10/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1838	24.00936	Hồng Vĩnh Thụy	Nữ	10/02/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1839	24.02716	Nguyễn Hồ Xuân Trà	Nữ	23/12/1997	Bình Dương	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	Công ty CP Thánh Tâm - Phòng khám đa khoa Thánh Tâm - Bình Dương
1840	24.05362	Phan Nguyễn Bảo Trân	Nữ	30/09/1998	Đà Nẵng	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1841	24.05216	Hà Phạm Minh Trang	Nữ	11/07/2000	Lâm Đồng	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1842	24.04204	Phan Minh Trí	Nam	14/08/1999	Quảng Ngãi	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1843	24.04598	Phương Minh Trí	Nam	09/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1844	24.05318	Thạch Minh Triều	Nam	01/01/2000	Trà Vinh	Khmer	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1845	24.01511	Ngô Anh Tú	Nam	20/01/2000	Khánh Hòa	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1846	24.01050	Lê Đoàn Tú Uyên	Nữ	11/11/1999	Gia Lai	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1847	24.05380	Ngô Ngọc Lê Uyên	Nữ	25/11/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1848	24.01342	Nông Trần Linh Vân	Nữ	09/06/1997	Thái Nguyên	Tày	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1849	24.00407	Trương Hoàng Việt	Nam	06/07/1999	Bình Định	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1850	24.00934	Nguyễn Nhật Vỹ	Nam	06/06/1996	Quảng Nam	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1851	24.05222	Nguyễn Hoàng Yến	Nữ	25/01/2000	Thái Bình	Kinh	Tai - Mũi - Họng	Thi tuyển	
1852	24.04753	Huỳnh Nguyễn Hoàng Châu	Nữ	27/02/2000	Tiền Giang	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1853	24.04087	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Nữ	19/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	Công ty TNHH Thương Mại Dược Thuận Gia
1854	24.00714	Trương Mai Ngọc Châu	Nam	24/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1855	24.04873	Dương Thị Linh Chi	Nữ	21/08/2000	Nghệ An	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung Ương CPC1 - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
1856	24.00749	Trương Xuân Dung	Nữ	15/12/1997	Phú Yên	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1857	24.04755	Cao Thị Đức Hạnh	Nữ	14/11/2001	Thừa Thiên Huế	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1858	24.03042	Nguyễn Thị Kim Hoàng	Nữ	01/01/1995	Long An	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1859	24.03788	Trịnh Nguyễn Nhật Hồng	Nữ	19/12/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	Bệnh viện Quân dân Y Miền Đông
1860	24.04659	Bùi Thanh Kim Huệ	Nữ	20/06/2001	Lâm Đồng	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1861	24.04751	Trần Minh Huy	Nam	10/07/1989	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	Bệnh viện Quận 4 - TP. HCM

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1862	24.05192	Trần Thị Lệ Huyền	Nữ	16/07/1995	Quảng Nam	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1863	24.00348	Phan Lê Mai Khanh	Nữ	11/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1864	24.00313	Trần Huỳnh Minh Khôi	Nam	01/08/1998	Bình Dương	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1865	24.04444	Lương Phạm Ngọc Lâm	Nam	12/12/1987	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1866	24.02601	Võ Thị Trúc Linh	Nữ	15/05/1995	Tây Ninh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	Bệnh viện Nhân dân Gia Định
1867	24.00761	Trần Thị Hồng Loan	Nữ	02/07/1997	Tây Ninh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1868	24.02121	Nguyễn Thị Trúc Mai	Nữ	17/02/1996	Đồng Tháp	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1869	24.04924	Võ Lê Kiều Mỹ	Nữ	23/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1870	24.05073	Trịnh Bảo Ngọc	Nữ	30/10/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	Công ty TNHH Phòng khám đa khoa JIO HEALTH
1871	24.03940	Ngô Thảo Nguyên	Nữ	25/05/1996	Bến Tre	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1872	24.01847	Lê Hữu Thụy Nhân	Nữ	20/08/1996	Lâm Đồng	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1873	24.00380	Quách Nguyệt Nhi	Nữ	23/09/1999	Đồng Tháp	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1874	24.03057	Huỳnh Thị Kim Nhung	Nữ	02/12/1996	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1875	24.00236	Ngô Minh Phát	Nam	30/04/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1876	24.00249	Phan Hửu Phúc	Nam	15/10/1993	Tiền Giang	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1877	24.00628	Trần Đình Phúc	Nam	27/12/2000	Đắk Lắk	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1878	24.02748	Trần Thị Trúc Phương	Nữ	08/10/1981	An Giang	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	Công ty TNHH Bệnh viện GAYA Việt Hàn
1879	24.02112	Nguyễn Đoàn Thảo Quyên	Nữ	21/08/1999	Lâm Đồng	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1880	24.05635	Diệp Thị Diễm Quỳnh	Nữ	03/09/2001	Gia Lai	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1881	24.01662	Hồ Lê Như Quỳnh	Nữ	14/08/1998	Kiên Giang	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1882	24.00789	Mai Thu Quỳnh	Nữ	06/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1883	24.01660	Nguyễn Thị Mộng Quỳnh	Nữ	10/07/1998	Tiền Giang	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1884	24.05122	Bùi Thị Phương Thảo	Nữ	22/05/1995	Bình Dương	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1885	24.02197	Nguyễn Trần Mỹ Thu	Nữ	05/08/1997	Bạc Liêu	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1886	24.01321	Vũ Nhật Anh Thư	Nữ	18/01/1998	Đắk Lắk	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1887	24.04631	Nguyễn Phạm Thùy Trang	Nữ	26/05/1998	Quảng Ngãi	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1888	24.05475	Đỗ Thị Tuyết Trinh	Nữ	29/11/2001	Bà Rịa - Vũng	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1889	24.05066	Phan Ngọc Trinh	Nữ	30/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1890	24.01103	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	19/07/2000	Đồng Nai	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1891	24.00920	Võ Phan Trung	Nam	28/04/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1892	24.05450	Phan Quang Trường	Nam	20/10/1998	Khánh Hòa	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1893	24.00978	Đinh Công Tuấn	Nam	10/01/2000	Quảng Ngãi	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1894	24.00963	Ngô Lê Lan Uyên	Nữ	18/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	
1895	24.04752	Nguyễn La Thu Xuân	Nữ	29/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Tổ chức Quản lý dược	Thi tuyển	Nhà thuốc Thái Châu 68
1896	24.01043	Nguyễn Phạm Bình An	Nam	26/01/1998	Lâm Đồng	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1897	24.02262	Phạm Tố An	Nữ	27/02/1996	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
1898	24.01853	Hồ Thiên Ân	Nam	14/03/1998	Bình Thuận	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận
1899	24.01006	Trần Bảo Ân	Nam	30/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	
1900	24.05040	Nguyễn Xuân Hùng Anh	Nam	19/10/1997	Thừa Thiên Huế	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	
1901	24.03738	Kiều Bôn	Nam	16/06/1997	Quảng Nam	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	
1902	24.01116	Nguyễn Trường Đạt	Nam	01/01/1999	Cà Mau	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	
1903	24.05209	Nguyễn Minh Dũng	Nam	08/03/1996	Bến Tre	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	Bệnh viện Ung bướu TP. HCM - Cơ sở 2
1904	24.03410	Vũ Mạnh Dũng	Nam	02/03/1997	Đắk Lắk	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	trường Đại học Tây Nguyên
1905	24.02803	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Nữ	30/10/1994	Quảng Ngãi	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi
1906	24.04389	Ngô Thị Thúy Hằng	Nữ	09/09/1999	Đắk Lắk	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Triều An
1907	24.01605	Nguyễn Ái Linh	Nữ	14/11/2000	Tiền Giang	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	
1908	24.02462	Lê Duy Mẫn	Nam	05/03/1996	Quảng Ngãi	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Tư nhân Phúc Hưng - Quảng Ngãi
1909	24.03784	Trần Thanh Như Ngọc	Nữ	23/08/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	
1910	24.00827	Chiêm Tuyết Nhi	Nữ	13/07/1996	Sóc Trăng	Hoa	Ung thư	Thi tuyển	
1911	24.04011	Huỳnh Thị Yến Nhi	Nữ	20/07/1998	Bến Tre	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	
1912	24.02045	Nguyễn Huỳnh Quân	Nam	04/08/1998	Kiên Giang	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	
1913	24.01518	Lê Đình Thiên	Nam	05/06/1997	Bình Định	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	
1914	24.04757	Nguyễn Hưng Thịnh	Nam	01/01/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	Bệnh viện Quân Y 175
1915	24.01139	Nguyễn Hoài Thương	Nam	25/08/2000	Tây Ninh	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	
1916	24.02295	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	09/10/1997	Kiên Giang	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	
1917	24.01398	Trương Hoàng Bảo Trinh	Nữ	08/11/1991	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	Bệnh viện Quân dân Y Miền Đông
1918	24.04945	Vũ Lưu Anh Tú	Nữ	22/05/2999	Gia Lai	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	
1919	24.01567	Lý Phạm Yến Vi	Nữ	16/02/1999	Đắk Lắk	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh
1920	24.04835	Kiều Huỳnh Vỹ	Nam	20/05/2000	Đắk Nông	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	
1921	24.03417	Hà Bảo Xuyên	Nữ	23/3/1997	Cần Thơ	Kinh	Ung thư	Thi tuyển	Bệnh viện Ung Bướu thành phố Cần Thơ
1922	24.02323	Đinh Thị Vân Anh	Nữ	09/05/1999	Nam Định	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1923	24.02055	Đỗ Văn Duy Anh	Nam	21/09/1993	Bến Tre	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1924	24.03811	Lê Vũ Hoàng Anh	Nữ	01/03/1996	Bình Định	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1925	24.02170	Nguyễn Ngọc Minh Anh	Nữ	08/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1926	24.05329	Nguyễn Thị Phương Anh	Nữ	30/11/1999	Đắk Lắk	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1927	24.00776	Trần Bình Phương Anh	Nữ	28/07/1999	Quảng Ngãi	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1928	24.05043	Trần Thị Phương Anh	Nữ	20/01/1998	Cần Thơ	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1929	24.04892	Võ Hoàng Anh	Nữ	20/09/1994	Tây Ninh	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1930	24.00194	Lý Tâm Bảo	Nam	04/08/1996	Bình Định	Hoa	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1931	24.01225	Phạm Lê Giang Bình	Nam	01/09/1999	Kiên Giang	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1932	24.05609	Mai Đức Công	Nam	03/02/1993	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1933	24.05597	Hàng Thế Dân	Nam	02/10/1998	Bến Tre	Hoa	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1934	24.04928	Nguyễn Thị Dảnh	Nữ	20/10/1997	Thừa Thiên Huế	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	Phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền Helen healthcare
1935	24.02201	Hoàng Trọng Đạo	Nam	27/03/1995	Hà Tĩnh	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Đồng Nai
1936	24.03083	Lê Ngọc Diễm	Nữ	21/10/1997	Đồng Tháp	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	Trường Đại học Y dược Cần Thơ
1937	24.03696	Nguyễn Thị Thanh Điểm	Nữ	12/01/2000	An Giang	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1938	24.03239	Trần Phạm Hồng Đức	Nam	05/08/1997	Khánh Hòa	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1939	24.04934	Dương Thị Thuý Duy	Nữ	29/08/1999	An Giang	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1940	24.03416	Lê Lâm Mỹ Duyên	Nữ	27/01/2000	Bến Tre	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1941	24.04941	Nguyễn Thị Vân Hà	Nữ	01/02/2000	Đồng Nai	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1942	24.01372	Nguyễn Thị Đan Hạ	Nữ	13/03/1999	Quảng Ngãi	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1943	24.00324	Trần Phạm Gia Hân	Nữ	28/06/1998	An Giang	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1944	24.03186	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Nữ	01/04/1997	Quảng Trị	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1945	24.05076	Trần Văn Hơn	Nam	31/12/1999	Bình Định	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1946	24.04720	Nguyễn Thị Thanh Hương	Nữ	05/03/1996	Gia Lai	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
1947	24.03849	Trương Diệu Hương	Nữ	20/09/1995	Tiền Giang	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa Dân Quý
1948	24.04868	Trần Hoàng Huy	Nam	01/01/2000	Bình Dương	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1949	24.04974	Nguyễn Phạm Thanh Huyền	Nữ	10/09/1997	Quảng Nam	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1950	24.01039	Đặng Tiến Đăng Khoa	Nam	29/04/1998	Sóc Trăng	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	Trường Đại học Y dược Cần Thơ
1951	24.02782	Nguyễn Trần Anh Khôi	Nam	01/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1952	24.01414	Nguyễn Nhật Lệ	Nữ	22/07/1999	Phú Yên	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1953	24.02484	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Nữ	20/10/1999	Phú Yên	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1954	24.03024	Nguyễn Thị Trúc Linh	Nữ	25/05/1999	Long An	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1955	24.03976	Phạm Thị Thuỳ Linh	Nữ	18/09/1998	Đồng Nai	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1956	24.05187	Vũ Thị Loan	Nữ	09/10/199	Thanh Hóa	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1957	24.04862	Lâm Thị Thu Lý	Nữ	15/06/2000	Sóc Trăng	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1958	24.01336	Trần Đặng Ánh Mai	Nữ	11/12/1999	Gia Lai	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1959	24.05266	Hoàng Trường Minh	Nam	01/04/1994	Lâm Đồng	Tày	Y học cổ truyền	Thi tuyển	Phòng khám đa khoa Thanh Sang - Đồng Nai

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1960	24.01409	Trương Tuyết Minh	Nữ	01/01/2000	An Giang	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1961	24.00970	Lê Phạm Hoài Nam	Nữ	12/06/1999	Bình Thuận	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1962	24.04908	Tô Bửu Ngọc	Nữ	16/12/1998	Bạc Liêu	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1963	24.05686	Võ Thùy Bảo Ngọc	Nữ	01/11/1999	Đồng Tháp	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1964	24.04342	Lý Thị Kim Nguyên	Nữ	01/09/1998	Bình Thuận	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1965	24.03166	Tôn Nữ Khánh Nguyên	Nữ	15/03/1997	Thừa Thiên Huế	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1966	24.02023	Nguyễn Như Nguyễn	Nữ	20/04/2000	Cà Mau	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1967	24.04691	Trần Đại Nhân	Nam	05/12/1997	Đà Nẵng	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1968	24.00469	Bùi Ngọc Quỳnh Như	Nữ	10/10/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1969	24.04453	Nguyễn Thị Bích Nhung	Nữ	09/11/1999	Lâm Đồng	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1970	24.00457	Nguyễn Hoàng Ny	Nữ	13/11/1999	Bình Thuận	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1971	24.02902	Cao Minh Phong	Nam	10/09/1997	Vĩnh Long	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1972	24.03843	Nguyễn Anh Phương	Nữ	24/06/1998	Phú Yên	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1973	24.00556	Tống Thị Phượng	Nữ	05/05/1994	Phú Thọ	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	Bệnh viện Quốc tế QUEEN - TP. HCM
1974	24.02665	Ngô Hoàng Mai Quyên	Nữ	07/11/1998	Lâm Đồng	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1975	24.01281	Nguyễn Ngọc Phương Quyên	Nữ	27/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1976	24.04518	Võ Ngọc Đan Tâm	Nữ	20/11/1998	Long An	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1977	24.01130	Nguyễn Ngọc Tân	Nam	28/04/1997	Quảng Nam	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1978	24.04887	Trịnh Nhựt Tân	Nam	17/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1979	24.02175	Nguyễn Trần Vân Thanh	Nữ	01/12/1999	Phú Yên	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1980	24.05418	Nguyễn Minh Thiện	Nam	03/03/1996	Đồng Nai	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1981	24.02319	Trần Bền Thơm	Nam	14/01/1995	Bình Định	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1982	24.00915	Tạ Thị Như Thuỳ	Nữ	09/12/1999	Đắk Lắk	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1983	24.05624	Nguyễn Thị Hà Trang	Nữ	28/11/1998	Kon Tum	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1984	24.00388	Phạm Nguyễn Thùy Trang	Nữ	06/06/1997	Thanh Hóa	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1985	24.02831	Phạm Thanh Minh Trang	Nữ	22/12/1994	Đắk Lắk	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên
1986	24.05003	Lê Quốc Trực	Nam	03/03/1998	Bình Định	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1987	24.04944	Vũ Thành Trung	Nam	30/10/1996	Cà Mau	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1988	24.00814	Chung Nhựt Trường	Nam	11/12/1999	Đồng Tháp	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1989	24.01055	Ngô Tuấn Tú	Nam	13/07/1997	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1990	24.04269	Vũ Thị Thanh Tú	Nữ	21/09/1997	Bình Phước	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1991	24.01341	Mai Phương Uyên	Nữ	20/11/1998	Gia Lai	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1992	24.00256	Phạm Phương Uyên	Nữ	26/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1993	24.01134	Trần Thanh Uyên	Nữ	26/09/1989	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1994	24.01489	Phạm Thị Thanh Vân	Nữ	27/05/1999	Tiền Giang	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
1995	24.05351	Trần Thúy Vân	Nữ	15/12/1986	Đắk Lắk	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1996	24.05583	Lê Kha Vĩ	Nam	11/03/2000	An Giang	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1997	24.05483	Nguyễn Trịnh Thảo Vy	Nữ	26/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1998	24.05382	Phạm Thị Thanh Vy	Nữ	09/04/2000	Quảng Ngãi	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
1999	24.05381	Lê Thị Minh Yên	Nữ	05/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học cổ truyền	Thi tuyển	
2000	24.03251	Nguyễn Thị Ngân Hà	Nữ	02/09/1992	Bình Định	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định
2001	24.02727	Đỗ Xuân Hải	Nữ	19/05/1988	Sơn La	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	Trung tâm Y tế Quận 4 - TP. HCM
2002	24.04703	Tô Trần Thảo Hiền	Nữ	29/01/1998	Đồng Nai	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	
2003	24.05540	Phan Đăng Lai	Nam	27/03/1996	Thừa Thiên Huế	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
2004	24.04925	Vũ Khánh Linh	Nữ	09/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	
2005	24.00307	Huỳnh Mai	Nữ	01/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	
2006	24.04464	Nguyễn Thị Bích Ngân	Nữ	04/11/2000	An Giang	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	
2007	24.04304	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	05/05/1990	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	Bệnh viện Hùng Vương
2008	24.01775	Nguyễn Đặng Thái Sơn	Nam	11/09/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
2009	24.03109	Nguyễn Ngọc Sơn	Nam	06/04/1995	Bình Định	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	Bệnh viện Lê Văn Thịnh
2010	24.04915	Huỳnh Minh Thắng	Nam	26/01/1998	Bến Tre	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	Bệnh viện Răng Hàm Mặt TP. HCM
2011	24.00275	Vưu Dương Thủy Tiên	Nữ	13/02/1996	Sóc Trăng	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố
2012	24.05428	Đặng Đỗ Mỹ Trà	Nữ	01/03/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	
2013	24.03766	Nguyễn Dương Mỹ Trinh	Nữ	20/12/2000	Bạc Liêu	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	
2014	24.01592	Nguyễn Thị Hải Vân	Nữ	12/02/1995	Quảng Bình	Kinh	Y học dự phòng	Thi tuyển	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố
2015	24.03340	Lã Dương Lâm	Nam	05/06/1996	Đồng Nai	Kinh	Y học gia đình	Thi tuyển	
2016	24.04242	Huỳnh Thị Kim Liên	Nữ	19/01/1999	An Giang	Kinh	Y học gia đình	Thi tuyển	
2017	24.03633	Nguyễn Hồ Khánh Ngọc	Nam	06/01/1997	Tiền Giang	Kinh	Y học gia đình	Thi tuyển	
2018	24.02186	Bùi Lê Thanh Thảo	Nữ	02/03/1997	Bình Thuận	Kinh	Y học gia đình	Thi tuyển	Trung tâm Y tế huyện Châu Đức
2019	24.03943	Phạm Anh Thư	Nữ	25/11/1997	Bình Định	Kinh	Y học gia đình	Thi tuyển	
2020	24.04270	Nguyễn Trần Ái Uyên	Nữ	02/10/1997	Đồng Tháp	Kinh	Y học gia đình	Thi tuyển	
2021	24.03603	Phạm Ngọc Xuân An	Nữ	17/12/1988	Bình Thuận	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	Bệnh viện Nhi Đồng 2
2022	24.01543	Lê Thị Châu	Nữ	10/12/1994	Hà Tĩnh	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	Bệnh viện Nhi đồng 1
2023	24.04576	Phạm Thị Kim Chi	Nữ	10/01/1997	Quảng Ngãi	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	Bệnh viện quận Bình Thạnh
2024	24.03066	Huỳnh Trần Phúc Duy	Nam	09/10/1989	Cà Mau	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	Bệnh viện Trưng Vương
2025	24.04853	Trần Thị Mỹ Hạnh	Nữ	19/02/1987	Lâm Đồng	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	Bệnh viện Hùng Vương

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Ngành	Hình thức tuyển	Đơn vị công tác
2026	24.00832	Phan Văn Minh Hi	Nam	20/07/2001	Tiền Giang	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	
2027	24.00573	Nguyễn Lệ Huyền	Nữ	18/02/1992	Nghệ An	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	Viện Y tế công cộng TP. HCM
2028	24.01646	Ngô Mỹ Huyền	Nữ	22/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	Hoa	Y tế công cộng	Thi tuyển	
2029	24.01616	Phạm Đăng Khoa	Nam	16/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
2030	24.05599	Trần Thị Ly Ly	Nữ	13/02/1996	Đà Nẵng	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	
2031	24.05141	Phạm Trần Thành Nghiệp	Nam	20/12/1995	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	Bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Sài Gòn
2032	24.04653	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	26/11/2000	Bình Phước	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	
2033	24.02862	Trương Tiến Sang	Nam	30/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
2034	24.01804	Nguyễn Dương Minh Tài	Nam	25/10/2002	Đồng Tháp	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	
2035	24.05526	Nguyễn Thanh Thiên	Nam	18/05/1997	An Giang	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	
2036	24.04746	Trần Quốc Thiên	Nam	20/01/1999	Quảng Trị	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	Trung tâm Y tế Quận 8 - TP. HCM
2037	24.02614	Phùng Thị Trang	Nữ	21/10/1997	Bắc Giang	Hoa	Y tế công cộng	Thi tuyển	
2038	24.05487	Hồ Thị Tú	Nữ	06/02/1997	Quảng Trị	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	Bệnh viện huyện Củ Chi
2039	24.05469	Nguyễn Gia Thế Tuyên	Nam	26/01/1999	Bến Tre	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	Trung tâm Y tế Quận 8
2040	24.01803	Trần Thị Bích Tuyền	Nữ	04/05/2002	Cần Thơ	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	
2041	24.03348	Trần Nguyễn Thục Vy	Nữ	23/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Y tế công cộng	Thi tuyển	

Ấn định danh sách có 2.041 (Hai nghìn không trăm bốn mươi mốt) thí sinh đủ điều kiện dự thi tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2024.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 9 năm 2024

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH

ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ngô Quốc Đạt
PHÓ HIỆU TRƯỞNG